LÊ VĂN TRƯƠNG

NHỮNG NGƯỜI ĐÃ SỐNG

TIỂU THUYẾT

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI MỚI
62 PHỐ HÀNG CÓT - HANOI

NHỮNG NGƯỜI ĐÃ SỐNG

LÊ VĂN TRƯƠNG

Lê Văn Trương (1906-1964), bút hiệu **Cô Lý**, là nhà báo, nhà văn Việt Nam thời tiền chiến.

Theo nhiều nhà nghiên cứu văn học Việt, hiện nay (2009), ông được xem là cây bút có số lượng tác phẩm nhiều nhất.

MỤC LỤC

Phần Thứ Nhất 6

Phần Thứ Hai 47

Phần Thứ Ba 114

Phần Thứ Tư 186

Phần Thứ Nhất

Hôm nay, Hà-nội không hiện ra lúc nhúc, ồ-ạt, xô bồ, dưới con mắt «triết-học» của An. Hà nội bây giờ là cả mớ rau mới hái vừa rửa xong, xanh mướt và mọng những chất mát rượi.

Hình thù quái đản của con yêu tinh vươn mình lên định bắt chập một kẻ đang sợ hải lùi từng bước, biến hẳn. Chỉ còn cái dáng một mỹ nhân kiều diễm thướt tha từ một tòa nhà sơn màu hồ thủy đi đến. Hà-nội ngọt dịu, cái ngọt của một ngày quang quẻ, phảng phất những luồng gió nhẹ nhàng lướt đến làm phổng phao tất cả những mái tóc óng ả, những tà áo mỏng.

Hà nội hôm nay nhớn bổng lên, người nào cũng có vẻ tiên phong đạo cốt, không hấp tấp va phải nhau, chúi đầu vào vai nhau như mọi ngày. Cái không khí của thế giới những Hà-tiên-Cô, Lý-thiết-Quài, tràn khắp Hà nội. Một làn hương thanh khiết làm nở những bộ ngực lép, lép vì sống gò bó, lép vì thiếu chất bổ, lép vì công nợ, lép vì sinh kế.

Hà nội được ướp trong một cái frigidaire khổng lồ của thời tiết, tươi cái tươi của thịt non, trắng cái trắng của bọt xà phòng, và hồng hào cái hồng hào của đứa trẻ

bụ bẫm.

Ở Hàm Long bước ra, An không đi tầu lên tòa báo như mọi ngày. Chàng thủng thỉnh bước từng bước như người vô tư lự. Đã hơn một năm nay, từ ngày chàng nhận chức chủ bút cho tờ Quốc Dân, hôm nay chàng mới được nhàn nhã. Cái cớ nó làm một người «lật đật» như chàng được tản bộ ngắm người qua lại, ngắm cây cối, chỉ có chàng hiểu. Đoán, giời cũng không đoán được sự khác thường xảy ra trong lòng An.

Đi đến Majestic, chàng ngẩng nhìn những tấm ảnh bóng loáng dưới cái tên Madame Sola. Rồi bỗng chàng mỉm cười, cười cái cười không tươi lắm. Chàng nghĩ đến Sola, lúc hát trước một khán đài với vẻ mặt mếu sệch. Và cái anh chàng yêu Sola thầm vụng đã phải mua đĩa hát của người tình, đem lên nơi rừng rú, để vào buồng riêng, vặn lên nghe. Rồi nửa chừng, đang có tiếng hát như ru hồn, bỗng «đoành» một cái, tiếng súng lục nổ. Anh chàng yêu Sola tự tử.

Chuyện phim khiến chàng liên tưởng đến thân thể mình. Madame Sola có phải là «nàng» Lý-Tưởng, chàng say mê phụng sự bằng cây bút từ ngày hai mươi mấy tuổi đầu không ? Và viên đạn kết liễu đời chàng có phải cái phút hiện-tại của chàng, cái phút chàng sắp sửa lìa bỏ tờ báo thân yêu không ?

Chỉ thoáng nghĩ cái ý nghĩ u-ám ấy, chàng lại chợt tỉnh ngay. Chàng mỉm cười, cười sự lẩn thẩn của mình. Rồi tự nhủ một cách hào-hùng : «Không, không có thể. Lý tưởng của mình, chỉ có mình giết được thôi. Chẳng ai có quyền giật nó khỏi tim óc mình».

Một tiếng kêu thét lên của đứa bé : «Quốc-Dân số Thanh-Niên !» làm chàng phải ném mắt về bên kia đường. Chàng gật gù, nhìn cái nhìn thỏa mãn một người trẻ tuổi đang cầm tờ báo giở vội để xem. Chàng đoán biết người ấy định xem mục «Thằng Người Trần», vì số trước đăng dở một nửa.

«Nàng» Lý Tưởng lúc ấy lại hiện đến với tất cả mỹ miều của một nước da trắng bóc. Nõn nà như một nàng tiên, và dịu dàng như một người chị mới đến tuổi. Chàng thấy toàn thân nhẽ thõm, bước chân bổng lên như không bén đất. Mắt lúc ấy tựa thiên-lý-kính, nhìn suốt được cả giải chữ S. Tay như dài ra để có thể ôm được tất cả những người đang mải miết đọc lời chàng trên báo. Chàng đang đê mê trong khoái cảm được thấy máu tủy mình chạy sang gân cốt mọi người thì bỗng một tiếng gọi cắt dứt «giấc mơ tiên» :

- Anh An !

Chàng ngẩng đầu, định thần, rồi tiến vội lên vài bước:

- Thành !

Có những cái bắt tay chỉ đáng giá một một câu chào «Nam-Mô» của các thiện nam tin nữ đi trẩy hội, thì cũng có những cái bắt tay nặng những hân hoan.

- Biết anh chủ trương tờ Quốc Dân mà tôi cũng chưa bao giờ về chào anh được.

Thành nói với tất cả sức nóng của một kẻ nóng sốt vào đời. An tủm tỉm, chàng nhìn người bạn «luận địch» với mình khi còn ở Bưởi với một cái nhìn trìu mến :

- Cảm ơn anh, cũng đã lâu lắm không gặp anh.

Thành giơ tay, nhún vai :

- Tôi có ở Hà nội đâu mà gặp.

Rồi chỉ về một phía xa, ngoàng tay lên không :

- Toujours dans la brousse !

Và chõ vào tận mặt An :

- Còn anh, anh ở đâu bây giờ ? Ở tòa báo phải không?

An cười, lắc đầu :

- Không, ở nhà riêng,

- Ở đâu ?

- Hàm-Long...

Thành nhắm mắt, nhẩm nhẩm lại số nhà vừa nghe, rồi vùng nói :

- Được rồi, tôi sẽ lại anh. Tôi cần gặp anh, nhân thể tôi còn ở Hà nội dăm ngày.

Và giơ tay nhìn giờ :

- Gần tám giờ rồi, tôi xin phép anh, có cái rendez-vous quan trọng lắm. Tối, tôi sẽ lại anh.

Khi sắp sửa chia tay từ giã, Thành còn ân cần :

- Tối, thế nào tôi cũng lại anh. Anh đợi tôi nhé. Tôi ở Hà nội cũng không có ai kia mà. Chưa biết chừng tôi ngủ với anh đêm nay cũng nên.

Hai nụ cười cũng phát ra sau câu :

- Thôi, chào anh.

* * *

Con đường từ nhà Dây Thép lên tòa báo hôm nay có lẽ là con đường chông gai nhất đời An. Chông gai ở chỗ những tiếng kêu sa sả của bọn trẻ bán báo. Mấy tiếng «Quốc-Dân số Thanh Niên» đập vào tai An như những tiếng coòng báo hiệu phút cuối cùng của kẻ sắp phải hành hình. Chàng bối rối khi nghĩ đến chỉ mai đây, tờ báo thân yêu của chàng sẽ phải về tay người khác. Và rồi những độc giả quen hơi bén tiếng sẽ ngơ ngác khi thấy tên chàng không có chữ ký dưới những cái tít «nặng-nề». Rồi chàng thở dài cái thở dài não nuột của một kẻ bị lưu-đầy ở một hoang đảo khi trông thấy con tầu xứ sở vụt qua.

An không tiếc chức chủ bút với cái tên đen ngòm trên đầu tờ báo. Chàng chỉ tiếc thế địa từ nay không còn nữa. Chàng bùi ngùi nghĩ đến thân thế kẻ không có đất dụng võ. Từ nay, chàng sẽ gác bút nằm đợi thời, cái thời mà chàng biết một lần đã qua đi, khó trở lại. Cái thời mà kẻ có lòng được dịp phụng sự lý tưởng của mình. Cái thời ấy đã bị vùi rập bởi những sở thích vô ý thức, vị kỷ của một số người không coi trọng đời mình, không coi trọng những phút giây mình được sống.

Tiếng kêu sa sả từ đầu phố vọng lại, như những tiếng kêu thương của kẻ sắp thở hơi thở cuối cùng : «Quốc Dân Báo !» An đón những tiếng rao ấy với một đôi mắt

đăm chiêu, với một vẻ mặt thẫn thờ của một người sắp sửa giao con cho chồng cũ.

Chàng thấy đầu nặng chịch, choáng váng, chỉ muốn ngã. Không thể chống lại với sự khủng hoảng của tâm thần, chàng đành dừng chân bên một cái xe bán nước giải khát. Chàng cầu cứu một cốc nước chanh làm thanh thoát cơ thể, đánh tan giùm chàng cái «gió» nó đang làm mê-loạn lòng.

Cạn một cốc nước có chất chua, có chất ngọt, có chất lạnh mà chàng vẫn thấy lòng còn ráo, chàng bèn giơ cốc để lấy một cốc nữa. Hỡi ơi ! Cái khô ráo của tâm-can thì nước nào mà giải được ! Cho nên hai cốc liền, chàng cũng vẫn thấy đắng miệng, chàng cũng vẫn thấy cuống họng khô như ngói. Nước «khoa học» chịu bất lực trước cái khát của hồn, cái khát của kẻ bị mất nguồn thiêng.

An lại lững thững đi, đi trong cái tịch mịch của lòng mình. Lần này thì chàng không nghe thấy gì nữa. Cái đau một khi đã tê liệt cơ thể thì thôi, không còn đáng hãi hùng nữa. Vì cơ thể đã chết rồi. Miếng sườn bị bung rừ không sợ cả đến sức mãnh liệt của lửa. Con giun bị xéo đến không còn sợ bị quằn, vì đã quằn quá.

* * *

Ông chủ báo, khác hẳn mọi ngày, ra khỏi ghế, lại bắt tay An. Với một câu hỏi niềm nở của kẻ mới gặp nhau, ông vừa xoa tay vừa nói :

- Tôi đợi ông từ nãy.

Và tiếp theo một nụ cười hoa dại. An tươi tỉnh trả lời :

- Vâng, hôm nay tôi lại hơi muộn, vì không đi tầu...

Bấm chuông, gọi loong-toong vào, ông chủ báo bảo y :

- Bác bảo nó cho tôi một ấm chè tuyết.

Rồi ông lại trở về bàn giấy với một câu xin lỗi «ngoan ngoãn» :

- Ông An hãy cho phép tôi gọi sang bên Nam-Tân một lát đã nhé ?

An vâng nhẹ một tiếng, rồi đứng dậy. Chàng đã ngấy cái lối làm ra bận bịu của ông chủ báo. Chàng biết thừa giá không có mặt mình ở đây, dây nói hẳn chẳng kêu inh ỏi. Chàng đi ra phía ngoài, rồi lách khỏi cửa. Ông chủ báo vừa lắng tai nghe, mắt vừa liếc nhìn An. Khi bỏ máy xuống, ông chủ báo vội nói vọng ra :

- Kìa ông An, mời ông vào...

An không đáp, thủng thỉnh đi vào. Nhưng chàng bị đón ngay bằng một câu nói rất bực mình :

- Khổ quá, bên Nam-Tân các ông ấy cứ hỏi...

Rồi ông lắc đầu một cách khó khăn,

An cũng vẫn không đổi sắc mặt. Vẻ nghiêm nghị của chàng làm ông chủ báo tưng-hửng và đập tan trong ông những cảnh định dàn.

An ngồi xuống ghế là nói ngay :

- Tôi đến để cho ông biết tin, tôi không thể nào nhận lời yêu cầu của ông được.

Ông chủ báo nhường như đoán trước sẽ phải nghe câu ấy, thản nhiên. Song thản nhiêu cái thản nhiên của anh đánh bạc quen, một «quắn» nữa hết tiền mà không núng, chứ không phải của kẻ thua đến ván thứ mười còn ung dung vì trường vốn.

Ông chăm chăm nhìn An :

- Ông nên nghĩ kỹ kẻo sau này có điều không được như ý.

An cười nhạt :

- Vâng, tôi đã nghĩ kỹ rồi.

Ông chủ báo hơi chờn, gặng hỏi :

- Ông hãy nghĩ cho kỹ, ông ạ. Công việc không nên... ấy quá. Rồi sau lúc đã... rồi, ông nghĩ lại cũng không kịp.

An rất ghét những lối bỏ lỏng câu để cho người nghe lượng hiểu chứ không chịu nói ra tiếng. Cái lối ấy, chính An đã mệnh cho nó cái danh «bóng trán» trong những lúc rỗi việc bàn tán với anh em, với một câu cắt nghĩa :

- Bóng trán là để chỉ những thằng láu lỉnh, trán bóng lòng lọng, bịp già ở trong đời. Cái gì cũng làm ra bộ sành sỏi, rút cục chẳng biết nỗi lấy một tí, mà có biết lại chỉ biết cái lối ba que sỏ lá.

An cũng vẫn chỉ đáp xuôi :

- Vâng, tôi đã nghĩ kỹ rồi.

Vẻ mặt lạnh băng của An làm cho ông chủ thôi chạy quanh vấn đề như những khi ngoại giao với các «khách hàng». Ông đổi sang phía tình cảm. Ông làm bộ tư lự, mặt đăm chiêu, giọng ngùi ngùi :

- Ông An ạ. Ông nên rộng hiểu một chút. Chẳng qua chúng mình ở vào tình thế không thể làm khác, chứ

tôi nào lại muốn bỏ con đường chúng ta vẫn đi. Giá số in đừng trụt quá, không đến nỗi lỗ, chỉ đủ chi phí các khoản, tôi bao giờ lại có yêu cầu ông như thế. Ông hãy cứ yên lòng, ngày một ngày hai, khi nào có thể «xuất đầu lộ diện» được, ta lại sẽ «tung hoành». Rồi ông cao giọng, vung tay :

- Đổi nó ra làm tờ báo nhạt phèo, chính tôi, tôi cũng đau lòng. Nhưng không cần, rồi tôi khắc liệu... Chứ bây giờ ông thôi, thiên hạ người ta đàm tiếu. Chúng ta đang làm ăn với nhau, đứt đoạn... chẳng ra làm sao. Gia-dĩ độc giả của ông, bao giờ chẳng quý ông mà ông sợ.

An không muốn nghe nữa, vì chàng biết nhời nói của ông chủ báo chỉ ở ống thực quản ra. Chàng cắt khúc :

- Vì độc giả của tôi bao giờ cũng quý tôi nên tôi không thể đánh lừa họ, phụ họ. Bởi không dám phụ họ, tôi mới phải xin thôi. Ông với tôi đã không cùng một chủ trương, dù có thu xếp thế nào cũng không ổn. Chi bằng việc ông ông làm, việc tôi tôi làm, mỗi người đi theo con đường của mình. Tôi không làm cho ông thiếu gì người hơn tôi. Có lẽ họ cộng tác với ông lại được việc hơn. Khi ông đã không thể là tôi, tôi không thể là ông thì sự làm ăn còn nói đến làm gì. Thôi, ông cứ để cho tôi thôi, chỗ người nhớn, đã tính là làm.

Ông chủ báo đã nhìn rõ sự cương quyết của An, nhưng ông còn nói mãi. An không bắt nhời, cuối cùng mới kết thúc :

- Công việc thế là xong, tôi chỉ nhờ ông cho đăng giúp tôi mấy giòng để từ biệt độc giả.

Bỗng ông chủ báo băn khoăn, ông nhăn-nhó :

- Ông viết «tàm tạm» cho chứ.

An hiểu sự thắc mắc của ông, nói ngay :

- Quân tử lai khứ phải phân minh. Tôi lúc chủ trương tờ báo cũng có lời ra mắt độc giả thì bây giờ tôi thôi, tất nhiên phải có nhời cáo biệt.

Ông chủ báo cắt lời An :

- Đành thế, nhưng ông liệu viết... Kẻo họ bàn tán.

- Hẳn rồi, tôi ngỏ một vài lời để tỏ với các độc giả là tôi thôi chủ trương, thế thôi. Chứ nói gì để thiên-hạ bàn tán. Ông nên nhớ rằng chỗ người lớn, làm hay thôi thì cũng vẫn giữ thái độ quân tử. Chẳng lẽ tôi lại hạ mình dây cà dây muống hay sao ?

* * *

Tám giờ tối, Thành đến với một gói lê táo và một hộp Camel. Chàng cười nói ầm- ĩ, hơi rượu nồng nặc :

- Xin lỗi anh nhé, đã định về từ nãy, nhưng Nghị Chung «lúy» cứ mời đi ăn, thành thử đến chậm quá.

An tươi cười :

- Có hề gì, tôi cũng vừa mới ăn cơm xong.

Thành cởi áo ngoài, gào nước rửa mặt một cách sỗ sàng :

- Cho một chậu nước rửa chứ !

Xong việc «tẩy diện», chàng ngồi phịch vào ghế, thở hồng hộc !

- Say quá, cái chú Bạch-cúc Văn-Điển, thế mà đáo để. Uống có già nửa chai mà nôn-nao...

An gọi thằng nhỏ bảo lấy đôi dép cho Thành cởi giầy, chàng liền xua :

- Thôi, ta đi chơi chứ, ở nhà làm gì, buồn chết.

An dịu dàng :

- Ở đây chứ đi đâu, anh ? Say thì nằm nghỉ một lát, ra ngoài nhỡ gió máy.

Thành lại xua tay vội hơn :

- Chết, chết, ở đây nóng, chịu thế nào được. Lại nhà hát nằm có phải thú hơn không ?

An từ chối :

- Thôi, ở nhà anh ạ. Đi hát lại thức đêm thức hôm, mệt chết.

Thành giơ tay, ngăn giọng lè nhè :

- Thức một đêm đã làm sao !

Rồi chàng nhất định bắt An đi hát bằng được.

Đến nhà hát, sau khi cái đàn đấu treo về chỗ cũ, đào hát xin phép nghỉ trống, Thành nói với An :

- Nhân thể gặp anh, tôi nhờ anh một việc. Chúng ta làm chung, có bạc vạn ngay.

- Việc gì thế anh ?

- Việc buôn bán.

- Buôn bán thì tôi biết gì !

Thành cười hềnh hệch :

- Ấy thế mà bác chịu khó một tị, ta có bạc vạn ngay.

An hỏi một cách nghiêm trang :

- Chịu khó là chịu khó thế nào ?

Thành đang nằm bên bàn đèn, ngồi nhỏm dậy :

- Tôi có cách bảo anh mua được hàng chục kiện sợi một tháng, lãi hàng nghìn trông thấy ngay, anh có bằng lòng không ?

- Sao anh không mua lấy ? Tôi có tiền đâu mà mua ?

Thành cười láu lỉnh :

- À, vì tôi không mua được mới mách anh. Còn tiền ấy à, anh không lo, xin được sổ mua, tôi sẽ đưa tiền cho anh.

Rồi Thành nói rõ cách thức xin sổ sợi cho An nghe. Nói xong, chàng xòe bàn tay, chề môi :

- Cứ là kiếm vài nghìn một tháng.

An chán phèo, chàng lắc đầu :

- Việc ấy, tôi chịu không thể làm được.

Thành tròn xoe mắt.

- Sao khó khăn gì ? Anh chỉ nói một tiếng là được.

An uể oải :

- Chẳng sao cả, tôi không thể làm được thì không nhận lời.

Vẫn không hiểu ý An, Thành gặng :

- Tôi cam đoan với anh, không khó một tí nào. Anh chẳng mất vốn mất lãi, được dăm trăm một tháng, ngon ơ, còn nhàn bằng vạn viết báo.

«Nhàn bằng vạn viết báo». An muốn xâu giày đi về ngay để khỏi phải nghe những lời đầu lưỡi của những hạng đầu cơ khốn nạn. An cười gằn, cười cái cười lạnh ngắt của kẻ khinh rẻ những việc ám muội.

- Anh tìm người khác, tôi xin chịu.

Thành vỗ đùi An một cách thân mật :

- Làm đi anh ạ, ngon sớt ấy mà. Mất vốn mất lãi gì.

An đã toan không nói, nhưng vì thấy Thành không hiểu mình, chàng bèn cắt nghĩa :

- Đã đành không mất vốn mất lãi, nhưng mất cái liêm sỉ nó là thứ tôi không thể để mất. Mình không làm nghề dệt vải, cậy cục nhờ thế lực mua sợi, bán lại bằng giá cao, tức là cướp cơm của bọn người làm nghề. Tôi

không thể táng tận lương tâm thế được.

Thành phì cười :

- Trời ơi ! Sao anh nệ thế. Thời buổi này, người ta làm giầu ùn ùn. Anh hủ thế, chịu nghèo suốt đời à ? Chi bằng được lúc làm việc, ta làm ồ đi ít lâu, kiếm được năm mười vạn, nằm khểnh dưỡng già có hơn không ?

An lấy một điếu thuốc, châm hút :

- Anh cần làm giàu, cứ làm. Còn tôi, tôi cho cái khác quý hơn tiền, tôi không làm.

Thành quên cả lịch sự, chõ vào tận mặt An :

- Anh cho tiền đáng khinh à ?

- Nếu là đồng nhặt ở chỗ hôi tanh.

Thành vỗ đánh đốp vào chân mình, nhăn mặt :

Anh, tôi không ngờ cũng câu nệ thế. Bốc lòng, An nói một hơi :

- Tôi không nệ trước trước điều thiện, nhưng nệ trước điều ác. Tôi rất sợ người ta đã tránh chữ nệ để có thể muối mặt làm bất cứ một việc gian trá nào. Anh thử nghĩ xem, nếu ai cũng như anh, cậy có tiền bỏ ra mua

rẻ bán đất, thì rồi xã hội sẽ ra thế nào. Nếu xã hội nguy biến, thân mình có toàn được không ?

Thành cướp lời :

- Anh lo xa quá, mình hãy cứ lo cho một thân mình cũng đã chết người rồi, lại còn đi lo thiên hạ sự.

- Phải, mình rất có quyền lo cho thân mình, nhưng đừng làm hại đến ai thì được. Cầu cơm áo của mình để đói rét cho người, không nên.

- Sao anh lại bảo để cho người đói rét ?

- Hẳn chứ, anh không làm nghề, anh cũng mua cướp những thứ của người làm nghề, như thế là anh làm giàu trong nước mắt của họ chứ gì

Không cãi được nữa. Thành nói liều :

- À, À mình làm cứ làm, lo như anh, có lẽ suốt đời không dám thò tay vào một việc.

Rồi chỉ vào ngực :

- Tôi ấy à, cứ nghèo là tôi không chịu được, thà chết. Sống ngày nào phải cho nó mát mặt ngày ấy. Cứ mình không ăn trộm ăn cướp, bóp hầu bóp cổ ai là được rồi. Làm được giầu, tội gì không làm.

Biết không nên nói nữa, An chỉ đáp cho xong chuyện:

- Vâng anh tưởng nên làm thì cứ làm. Còn tôi, tôi xin chịu.

Thành cũng ngừng lại ở chỗ này. Chàng cười cái cười của kẻ thạo đời :

- Tưởng anh có thể vận động được, tôi mách anh, nhưng anh đã không muốn thì thôi.

* * *

Nghỉ việc, An nghĩ đến cách tìm một nơi nào, vắng vẻ để di dưỡng tinh thần ít lâu. Đi nghỉ mát, không thể, chàng làm gì có tiền. Với chức chủ bút một tờ tuần báo, lương tháng trăm bạc, «trơn tru» được sự sống hàng ngày cũng đã «giỏi» rồi, làm gì còn thừa thãi để ra ngâm mình xuống nước bể.

Ở Hà nội, chàng thấy bức bối lắm. Chàng phải đi đâu ít ngày mới được.

Đi đâu, ở nhà ai ? Xưa nay, chàng đã chẳng vẫn nói : «Tìm được nơi đặt cái va-li cho được vừa ý, không phải việc dễ». Mà không dễ thật, vũ trụ tuy mông-mênh, nhưng lòng người cạn hẹp lắm. Một chỗ nằm cho êm, một người bạn cho tương-đắc, có phải chuyện tìm lúc

nào nên lúc ấy đâu.

An nghĩ đến các bạn xa gần, các thư mời mọc ở mọi nơi. Chàng soát một lượt những địa chỉ. Sau cùng, chàng quyết định vào Tourane chơi với người bạn cố cựu làm mục sư cho một hội đạo. Người bạn này, trước đây, đã từng sống với chàng ở Hải phòng.

Chọn được nơi «cắm sào», An sung-sướng lắm, sung sướng vì sẽ được sống lại với người bạn tâm giao những giờ phút cực kỳ mê say về đạo lý. Chàng nhớ lại ngày bôn-tẩu về hội đạo, cùng chia cay đắng với bạn ở một nhóm người chỉ tu độc có cái miệng. Còn tấm lòng thì là cả một nhọt độc, nồng nặc những mùi phát nôn. Nhớ lại như thế, chàng thấy sốt ruột. Giá có cái đu, đu một cái, quăng mình rơi thõm xuống Tourane để được ôm lấy bạn mà hôn những cái hôn nhiệt thành lên khắp mặt bạn.

An lên Hàng Đào mua một vài thứ cần dùng để sắp-sửa vào Tourane thăm bạn.

Chàng đứng ngắm những cái bàn chải đủ các mầu xanh, đỏ, vàng và một «lô» những mùi-soa vắt ngổn-ngang trên một cái dây trong tủ kính. Đã lâu lắm, hôm nay An mới đi sắm những thứ lặt-vặt ấy. Giá không có cuộc «viễn-du» nó là nguyên-động lực, chẳng bao giờ

An để ý đến những xa xỉ phẩm ấy.

An bước chân vào hàng. Một thiếu niên kính cẩn hỏi chàng :

- Ngài dùng gì ?

An chỉ vào tủ :

- Ông cho tôi một cái mùi soa, một cái bàn chải và một khăn bông tắm.

Thiếu niên mở tủ, chọn hàng cho An. Đến lúc gói, thiếu niên thấy cái khăn bông có một vết nhọ, liền đi lại phía tủ lấy cái khác để đổi. Loay hoay thế nào không biết, thiếu niên vô ý làm vỡ cái «thermos» đựng nước đá. Tiếng kêu đốp làm mọi người trong hiệu giật mình.

Trong lúc thiếu niên cúi nhặt những mảnh thủy tinh bắn tung tóe, một ông cũng chưa già lắm, độ ngoài bốn mươi chạy lại. Ông ta gài cái bút chì sơn vàng lên mái tai, rồi giương kính, hỏi một cách hống hách.

- Làm sao vỡ hở cậu Vĩnh ?

Thiếu niên chưa kịp đáp, ông ta nhấc kính khỏi mắt, chõ vào tận mặt thiếu niên :

- Tôi hỏi làm sao vỡ ?

Thiếu niên điềm đạm :

- Tôi nhỡ tay vướng phải.

Ông ta cau mặt :

- Mắt để đâu, làm với ăn...

Rồi chề môi :

- Cứ nhắng lên !

Thiếu niên không đáp, lại cúi nhặt nốt cái nút. Ông ta gắt :

- Cậu làm ăn vô ý vô tứ, động có khách là mắt tròn mắt dẹt.

Không nhịn được, thiếu niên thất ý, đáp :

- Tôi nhỡ vướng phải thì nó vỡ, tôi làm gì mà ông bảo mắt tròn mắt dẹt ?

Ông ta lại chĩa vào tận mặt thiếu niên :

- Cậu làm ăn thế thì «phút» sớm !

Và cầm tay Ảo sơ mi thiếu-niên giật giật :

- Đã làm cái anh *vendeur*, lại còn diện công tử bột. Sao không cắt ngắn cái tay áo đi có được không ?

Bị sỉ vả, thiếu niên mặt đỏ bừng, gắt lại :

- Ô hay ! Cụ Ký ăn nói mới lạ chứ. Tôi vô ý đánh vỡ thì đền, việc gì đến cụ mà cụ nói lôi thôi.

Ông ta liền xung tiết, sồ sồ :

- Có phải anh bảo không việc gì đến tôi không ? Anh có muốn tôi tống cổ anh ra không ?

Thiếu niên phần bị xấu hổ với khách, phần tức ông ta gọi mình bằng anh, liền hầm hầm :

- Này đừng có làm bộ, tôi đánh vỡ tôi đền, việc gì đến cụ.

Ông ta cũng không kém, giơ ngay tay định tát. Thiếu niên nắm nghiến ngay cánh tay, quát :

- Liệu, đừng có hỗn !

An thấy thế, vội can :

- Thôi các ông, cùng đi làm cả, việc gì phải to tiếng...

Mọi người trong hiệu đổ xô ra. Một cô áng chừng là con cháu chủ hiệu, chạy ra cong cớn :

- Làm cái gì lôi thôi, người ta xem đông cả ngoài kia kìa.

Thiếu niên đẩy tay ông Ký ném cho một cái nhìn hung tợn :

- Không nể ông già, tôi bẻ gẫy cổ.

Rồi nói như phân vua với An :

- Ngài tính tôi làm vỡ thì tôi phải đền. Thiệt hại gì của ông ấy mà ông ấy rỉa rách tôi.

Ông Ký mặt xám ngoét, giọng run run :

- À, mày hỗn, rồi mày biết ông !

Thiếu niên cười nhạt, nói với thiếu nữ :

- Cô xem, ông ấy láo thế. Tôi không nể cô, không nể ông ấy già... tôi...

Thiếu nữ xua xua tay :

- Thôi, cậu Vĩnh thôi đi, Gớm, ầm cả nhà lên.

* * *

Chiều hôm ấy, An lại đến hiệu Bắc-Hà. An đến để đợi Vĩnh hết giờ về. Vĩnh vừa ra khỏi sở được một quãng, An gọi theo :

- Ông Vĩnh !

Vĩnh quay đầu, thấy ông khách mua khăn bông buổi sớm, chàng ngạc nhiên. An đảo cẳng lại gần, giơ tay bắt, rồi nói bằng một giọng thân mật :

- Ban sớm vì ông cẩn thận đổi giúp tôi cái khăn bông mà bị vỡ cái «thermos», lại còn lôi thôi...

An mới nói đến đấy, Vĩnh đã ngắt lời một cách khiêm-tốn :

- Thưa ông, đấy là bổn phận của tôi. Chẳng nhẽ thấy khăn có vết nhọ, tôi lại không đổi cho ông.

- Đã đành, nhưng dù sao cũng là vì tôi mà ông làm vỡ cái «thermos».

Vĩnh cười, dịu dàng :

- Thưa ông không ạ, chẳng những thế tôi còn phải xin lỗi ông về chỗ đã làm rầm rĩ trước mặt khách hàng.

An cười theo :

- Ông không nên cẩn thận quá thế. Chẳng qua không may thì nó xảy ra như thế thôi.

Rồi ngừng lại một phút, An tiếp, giọng chân thành :

- Ông Vĩnh ạ, ông cho phép tôi làm điều này.

Vĩnh nhìn chăm chú đợi nghe.

- Ông cho phép tôi được đền thay ông cái «thermos» vừa rồi.

Vĩnh lắc đầu một cách nóng nẩy :

- Chết, không được. Sao lại thế ! Tôi không cẩn thận thì tôi chịu trách-nhiệm.

Nói băng ra một hơi, Vĩnh mới chợt nhớ mình đã không được từ tốn lắm, chàng hạ giọng :

- Tôi xin cảm ơn ông đã nghĩ đến việc giúp tôi, nhưng thực tình, lương tâm tôi không cho phép để ông mất tiền như thế.

Bằng một cái vổ vào cánh tay chuyền điện nó là sự tỏ lòng của những kẻ có lòng, An bảo Vĩnh :

- Ông đừng nghĩ xa xôi gì, ông cứ cho phép tôi đưa ông mười lăm đồng để đền vào đó. Tôi hay ông, ai đền mà chả thế. Miễn tiện ai người ấy làm thế thôi mà.

Vĩnh nhất định không chịu nhận tiền. Chàng chối bai bải. Hai người đi đến gần Khai-Tri Tiến-Đức. An mới nói bằng cái hơi lửa nó khiến Vĩnh không thể nào từ chối được :

- Tôi tưởng ông không nên phụ lòng tôi như thế. Tôi đã thành tâm đến đón ông, dù không muốn, ông cũng nên nhận. Gian dĩ đồng tiền có nghĩa gì ! Nếu ông không cho phép tôi làm việc này, tức là ông bắt tôi phải thắc mắc không yên.

Rồi đóng ấn luôn vào lòng Vĩnh :

- Tôi tưởng ông cũng không nên quá nệ với một người cất công đi đón ông như thế.

Sự nài-nỉ của An làm cho Vĩnh không còn dám nói gì nữa. Chàng nhìn An một cái nhìn hàm ơn :

- Vâng, ông đã cho, tôi xin nhận. Nhưng xin ông đồng thời cũng cho tôi cả cái vinh dự được làm quen với ông.

An nhẹ nhàng :

- Đa tạ ông.

- Để những ngày nghỉ, tôi lại hầu chuyện ông. Tôi ở Hà Nội này có một mình, những khi rỗi rãi chẳng biết đi đến đâu, thành thử cũng buồn.

An bắt lời ngay :

- Thế còn gì bằng ! Những lúc ông có thì giờ, ông cứ lại chơi, tôi ở Hàm Long số nhà...

Vĩnh nhìn với một cái dấu hỏi. An hiểu Vĩnh muốn biết tên mình. Chàng nói luôn :

- Tôi là Nguyễn-văn-An.

Như kẻ bị điện giật, Vĩnh nhìn chằm chăm An. An hiểu cái nhìn ấy, chàng cười :

- Ông nghe tên tôi quen quen, có phải không ?

Vĩnh tròn mắt, môi chúm như quả cao-su ở cái bơm nước hoa bị bóp, chàng hỏi vội vã :

- Có phải ông là ông An ở báo Quốc-Dân ?

- Vâng.

Như cái dây cót số, Vĩnh ôm chầm An như người bắt gặp bạn ở chỗ không ngờ. Chàng nói lia lịa :

- À, ông An, à, ông. Vâng, ông cho thì tôi xin lấy ngay. Tôi được đọc bao nhiêu bài của ông từ xưa đến nay... tôi không ngờ tôi lại được gặp ông... Ông quả là người... Tôi sung sướng...

Bao nhiêu câu để tán dương An, Vĩnh đã nói như say, không ngượng nghịu. An hiểu cái cử chỉ điên cuồng của những hạng sống nhiệt liệt trong đời như thế. Chàng thong thả ôm ngang người Vĩnh :

- Tôi thành thực nói với ông, sự gặp gỡ này khiến cho tôi sung sướng vô cùng, tôi được biết thêm rằng, kẻ có lòng, có tình, trong đời không hiếm. Biết như thế để tôi gắng thêm trong con đường lầy lội tôi đang đi.

Giá ở người khác, sự vồ vập tíu tít của Vĩnh đã bị hiểu lầm. Nhưng không, An là kẻ đã dâng cả đời sống của mình cho một lý tưởng nhân đạo. Chàng hiểu, hiểu sâu xa những thứ máu sôi nổi như Vĩnh. Chính chàng đã có lần phải bảo một anh em đồng nghiệp có tính hoài nghi :

- Chúng ta phải giết hẳn cái tính nghi-kỵ trong mình. Nếu quả thật kẻ đến với chúng ta có ý tưởng muốn lừa phản, hay định lợi dụng, chúng ta lấy ngay lòng yêu thương hóa họ đi. Biết đâu lòng yêu người của chúng ta lại chẳng làm cho họ trở nên tốt. Chúng ta đã mang cái sứ mệnh làm cho thiên hạ yêu nhau, sống hòa hảo với nhau, sao chính chúng ta lại không hòa hợp với người. Không hòa hợp với người thì cải hóa người làm sao được.

Cho nên sự sốt sắng quá mấu của Vĩnh được An nhận ngay, nhận với một hân hoan tuyệt vời :

- Ông Vĩnh a, xưa nay tôi vẫn tin rằng, chỉ sợ mình không có phúc, mỏng phận, không gặp được người

đồng tâm đồng chí thôi. Hôm nay được gặp ông, tôi lấy làm thỏa lắm. Ông đã làm tôi vững tin ở cái thuyết của tôi: Bao giờ cũng có những hạng thiên thần. Ông đã làm cho tôi tin thêm rằng : Đừng nản, chỉ sợ mình không đủ lòng để yêu người, không sợ chẳng gặp người.

Rồi An nắm tay Vĩnh với một lời kết-giao :

- Ông nên tin ở tôi, tin ở những lời tôi đã viết. Ông có thể tìm thấy trong tôi một người bạn, một người bạn ruột thịt. Ông đừng ngại rằng chúng ta mới biết nhau. Không, những tâm hồn chất thực không cần đến thời-gian.

Vĩnh đáp, Vĩnh nói lắp bắp, nhanh đến không kịp nghe, nói lia lịa, nói với cái hơi bỏng giãy. Mắt, miệng, như được xui khiến bởi một sức thiêng nó làm cho chàng cứ cái đà chảy, chảy mãi. An cứ nghe, nghe với tất cả tấm lòng của kẻ yêu người nghe với cai tai của kẻ đã từng nghe bao nhiêu tiếng kêu thương của khuya khoắt; nghe với trái tim của kẻ sẵn sàng đón những sóng lòng dào giạt của biển người; nghe với cái thiên chức của kẻ chết trong câu : «Không phí người thiên-hạ. Cái lòng rộng mông-mênh như đại dương, chứa bao nhiêu con tầu nhân thế mà thừa».

Luôn một tháng giời, Vĩnh đến thăm An mấy chục lần. Bận nào cũng chỉ được nghe có một câu thon lỏn của thằng bếp :

- Thưa ông, ông con đi «Tu đoan» chưa về.

Không được gặp An, Vĩnh viết cho An mười lá thư tất cả. Viết đưa gửi thằng bếp để lúc An về, nó trao lại. Từ ngày được gặp An, lòng Vĩnh lúc nào cũng bật như lò so. Cái neo của lòng chàng chỉ chực cắm xuống bến lòng cái người chàng vẫn hâm mộ. Chàng viết, viết nhiều lắm, viết có đến gần một trăm trang, kể cái đời cô quạnh của mình, kể thân thế, kể đủ, kể hết, và cuối cùng, bức thứ nào cũng thế, chàng kêu gọi tha thiết cái tình thương của An. Chàng cầu khẩn An cho chàng được coi là anh, coi chàng là người gửi gấm cái đời tẻ lạnh. Chàng van xin An dành cho chàng một chỗ trong tâm giới. Lời thư thấm thiết, khi viết nên, Vĩnh đã khóc nức lên bao nhiêu lần.

Ở Tourane về, An đã đọc tất cả. Chàng gọi thằng bếp, hỏi :

- Ông ấy có dặn gì không ?

- Thưa ông không, ông ấy chỉ bảo con, ông về thì đưa ngay thư ông xem.

- Ông ấy lại đây mấy bận ?

- Thưa ông, ngày nào ông ấy cũng lại. Chỉ có hôm qua và hôm nay là không thấy đến.

Khi thằng bếp đi khỏi, An lại đọc lại cả từng ấy bức thư. Chính chàng cũng phải nghẹn ngào về những lời kêu cấp bách của Vĩnh. Nhiều chỗ cảm động quá, chàng oà khóc, rồi ấp thư vào ngực. Chàng thở dài, đọc đi đọc lại câu : «Hôm qua, những ngày trước, anh mới dành cho em cả tình của một người quen biết. Anh chưa cho em cái tình của một người cha. Anh chưa coi em là con anh, đứa con máu tủy của anh. Em cúi lậy anh, xin anh thương lấy em, thương lấy cái đứa con khát một bầu sữa mẹ ở trong đời. Em cầu xin Thượng Đế cho em được cái ơn ẩn mình trong lòng bàn tay anh, dưới gót chân anh. Cho em được lẽo đẽo theo anh, theo anh để cúi nhặt những gì thừa thãi của anh ném bỏ. Chỉ được nuôi dưỡng bằng nước bọt của anh nhỏ dưới đất, em cũng thỏa kiếp người của em rồi». Trời ơi ! Từ ngày An phụng sự cây bút, An nhận được kể có hàng nghìn, hàng vạn bức thư. Nhưng chưa có lần nào An nghẹt thở bằng bây giờ. Nước mắt, từ một ngóc ngách nào, ướt đầm má. An nhìn thấy cả một thằng người thèm khát âu yếm, thèm khác vuốt ve, đang giãy giụa kêu như xé vải đòi một bầu tay ấp ủ. Chàng nhìn vào những bức

thư, chỗ nào cũng thấy chữ như nhảy múa trước mắt. Và luôn luôn hình ảnh những con cá mắc cạn giãy đành đạch vì thiếu nước hiện ra trên giấy. An lại đọc, đọc mãi. Hết cả nọ đến cái kia. Rồi chàng, khóc như mưa như gió. Thằng bếp thấy chủ khóc, ngơ ngác không hiểu vì chuyện gì. Nó không ngờ một ông chủ mà xưa nay nó sợ len lét, mặt lúc nào cũng nghiêm như đức Di Lặc, lại có thể khóc thút thít như trẻ con. Càng ngơ ngác hơn, khi nó hiểu rõ ràng rằng chủ nó làm báo, quen biết những ông tai to mặt nhớn. Nghĩa là chủ nó ghê lắm, «lý sự» lắm, «rắn rỏi» lắm. Cái người nó vẫn khoe với hàng xóm láng giềng : «Ông tôi trong khoằm khoặm nhưng dễ tính lắm không hay hạch lạc như những chủ khác», không ngờ đang nằm trên divan khóc như đứa trẻ thế kia. Mà có điều nó càng không ngờ hơn, là chủ nó khóc rinh nhà, thấy nó đi qua cũng không nín. Nó đồ chừng có lẽ thư của bà nhân tình nào gửi nói đi xa hẳn thôi. Nhưng cái «đồ chừng» ấy bị «ngã» ngay, vì nó ở với An ba, bốn năm nay, không hề thấy có bà nào cả. Nó lại biết An rất khó tính đối với đàn bà. Nhiều khi có các ông nhà báo lại chơi, nó đã được nghe chủ nó triết-lý về đàn bà : «À, các anh nên nhớ, người đàn bà tốt nhất cũng không đáng hai xu đâu. Nếu không có bàn tay thằng đàn ông đặt trên đầu họ thì người đàn bà nào cũng là yêu tinh cả». Nó không rõ nghĩa câu ấy lắm,

nhưng cũng hiểu đại khái là chủ nó «ghét» đàn bà.

An đọc xong, xếp những lá thư để cạnh gối, lại gọi thằng bếp, hỏi :

- Ông ấy đưa thư cho mày, rồi có dặn gì không ? Có ngồi chơi lâu không ?

Thằng bếp không dám nhìn chủ, chỉ cúi đầu đáp :

- Thưa ông, không dặn gì con cả. Ông ấy cũng không ngồi lâu.

- Ông ấy có bảo bao giờ ông ấy lại đến không ?

- Thưa ông, không.

- Thế mày có hỏi gì ông ấy không ?

- Thưa ông, có một lần con hỏi ông ấy ở đâu, thì ông ấy chỉ bảo con, ông ấy là em ông.

An dặn nó đem sẵn nước để chàng ngủ dậy tắm.

Thằng bếp quay ra khóa cửa, rồi vào bếp. An gọi nó lại :

- Cứ để cửa, không phải khóa.

Thằng bếp tần ngần :

- Thưa ông, sợ ông ngủ «quên».

Rồi nó chỉ tay về phía ngoài :

- Nhà bà ký Thu bên cạnh, hôm nọ ban ngày bị nó lẻn cửa vào bưng cả kèn hát.

An cau mặt nhìn nó. Nó vội vàng lủi vào mất. An lại gọi nó lại, dặn :

- Ông đưa thư hôm nọ có lại, mày cứ đánh thức tao, nghe không !

Giá nó không vừa bị cái nhìn thất thần thì nó đã trố mắt để ngạc nhiên về chỗ chủ nó dặn đánh thức. Vì từ khi nó vào làm đến giờ, đã có một lần nó bị cái tát nên thân bởi đã đuổi con mèo làm mất giấc ngủ của An. Nó biết rõ ràng An chỉ khó tính độc có giấc ngủ. Việc cấp bách đến thế nào mặc dầu, lúc An ngủ, thì dù ai nó cũng mặc, không cho vào bao giờ.

Đạo luật «đánh thức» được ban bố ra, đánh thức sự tò mò của nó. Nó nghĩ mãi, nghĩ mãi, không biết cái ông đưa thư thân với chủ nó đến thế nào mà chủ nó lại đãi một cách đặc biệt như thế. Thằng bếp ngạc nhiên là phải. An rất khó ngủ cho nên khi đã ngủ, không ai dám đánh thức bao giờ. Dù là việc cần cấp đến đâu cũng phải đợi lúc chàng thức giấc.

Thằng bếp đun nước, sửa soạn buồng tắm xong, ngó ra ngoài xem chủ đã dậy chưa. Chưa thấy An dậy, nó lại quay ngoắt vào trong nhà.

Một tiếng gì cành cạch ở cửa. Thằng bếp vội chạy ra, nói là chạy ra thì không đúng, nó vội nhưng cũng không quên chủ ngủ ở divan. Và nếu vô phúc đi mạnh, An thức dậy thì chết. Cái tát mấy năm trước, nó còn thấy sởn gáy đến tận bây giờ.

Nó rón rén đi ra mở cửa. Vừa hé thấy Vĩnh, nó nâng tay kéo cánh cửa cho khỏi có tiếng động. Vĩnh vừa lách mình vào thì thằng bếp đã khẽ xua tay ra hiệu. Hiểu ý, Vĩnh cũng rón gót lại phía bàn. Thằng bếp bị cai-trị bởi cái luật cựu truyền «nếu làm mất giấc ngủ của chủ thì mất má», nên quên khuấy An đã dặn đánh thức nếu Vĩnh lại. Nó để Vĩnh ngồi ở ghế, rồi lại rón rén vào nhà trong. Một lát, nó bưng chén nước ra. Cái chén cứ kêu lách tách trên cái đĩa. Thì ra thằng bếp đã run, run vì sợ rầm rĩ chủ thức dậy. Nhưng chỉ một lát là nó nhớ ra. Nó vẫy Vĩnh vào nhà trong rồi khẽ bảo :

- Ông tôi dặn nếu ông lại thì đánh thức. Thế để tôi ra đánh thức vậy nhé.

Nói xong, nó nhìn Vĩnh lấm lét. Tuy nói ra đánh thức, nhưng nó nói bằng giọng sợ sệt, mặc dầu nó đã được

lệnh. Vĩnh vội xua tay :

- Thôi, cứ để ông ngủ. Tôi đợi cũng được.

Rồi hỏi tiếp luôn :

- Ông về bao giờ ?

- Ông tôi về sáng nay

- Bác đã đưa thư của tôi gửi ông chưa ?

Thằng bếp gật đầu. Và nó hỏi luôn :

- Thư của ông gửi ông con, hay của ai ?

- Thư của tôi.

Tự nhiên thằng bếp ngần ngừ, rồi nó lại hỏi tiếp :

- Con tưởng ông đưa hộ ai.

Bộ điệu «khó khăn» của nó làm cho Vĩnh thấy có một cái gì là lạ ở trong. Chàng vội hỏi nó :

- Thế làm sao ? Thế ông đã xem chưa ?

Thằng bếp kiễng chân, ngó ra ngoài, rồi kéo tay, nói sẽ vào tai Vĩnh :

- Ông con xem mãi thư của ông. Ông con khóc ghê quá. Ông nói cái gì thế hở ông ?

Vĩnh choáng váng, chàng muốn chạy ngay ra lay An dậy để nói, để rốc lòng ngay. Nhưng thằng bếp lại vội nắm ngay tay chàng :

- Ấy, ông khẽ chứ, không ông con thức dậy thì... Ông con khó tính lắm. Ông con mà ngủ, giời cũng không dám đánh thức. Ông chủ báo trên phố, nhiều khi xuống chơi gặp lúc ông con ngủ, cũng còn phải đợi hàng giờ. Có khi ông ấy định đánh thức, nhưng con phải van lạy xin mãi ông ấy mới thôi.

Vĩnh phải ngồi đợi gần một giờ đồng hồ. Sáu mươi phút, trời ơi, cả một thế kỷ chờ mong ! Đời chàng, chàng đã chờ mong nhiều, nhưng chưa bao giờ lửa bốc lên ngùn ngụt trong lồng ngực như những phút này. Thỉnh thoảng, chàng lại chạy xuống, hỏi thằng bếp :

- Ông xem thư có lâu không ?

Thằng bếp chẩu môi :

- Úi chà, ông con xem lâu lắm, xem đi xem lại đến hai tiếng đồng hồ. Ông con để cả thư lên ngực, rồi khóc rưng rức. Khóc đến nỗi con đi qua, ông con cũng cứ mặc kệ.

Nghe thằng bếp nói, Vĩnh lại thấy lòng như thiêu như đốt. Chàng phải nghiến chặt răng, cố nhịn mới kìm được chân không chạy bổ ra. Chàng như người say máu gà, mắt sáng quắc, tai đỏ ửng. Chân như bị kiến đốt, nhấc lên đập xuống luôn. Thằng bếp thấy thế không hiểu, nó lại hỏi :

- Gì thế hở ông ? Hay có ai nhắn ông con ? Hay các cụ con nhắn ông con có việc cần ?

Vĩnh lắc đầu lia lịa, nước mắt ràn rụa, chàng nghẹn ngào :

- Không, không có việc gì cần cả.

Thằng bếp không tin. Nó muốn hỏi nữa, nhưng lại sợ chuyện rầm rĩ, chủ thức. Phải, nó tin làm sao được, không có chuyện gì thì sao chủ nó lại khóc. Người ta chỉ khóc khi mất mát cái gì thôi chứ. Đầu óc của thằng bếp chỉ có thể nghĩ được thế. Mà nó nghĩ thế cũng không sai mấy đâu. Thiên hạ chỉ có thể khóc khi được tin gì, mà tin ấy phải là sự chết tróc hay tai vạ về tiền bạc. Còn khóc như An vừa khóc, những giọt nước mắt ấy phải là nước mắt của những tấm lòng của kẻ hiểu thế nào là kiếp người, là cõi nhân sinh.

Có những giấc ngủ của những người linh, hơi một tiếng động là tắt hẳn. Đang mê mệt đến đâu mặc lòng chỉ cái hơi là lạ mới nhập vào là đánh thức được ngay. An tỉnh dậy, chàng vùng gọi thằng bếp. Vừa mở mắt, An đã trông thấy Vĩnh đứng sững cạnh tủ áo. Chàng nhỏm dậy, giơ hai tay như muốn ôm sốc một vật gì :

- Em, em lại từ bao giờ ? Sao không đánh thức anh ?

Hai cánh tay thế vòng kìm An vừa giơ như có sức điện hút Vĩnh. Chàng nhảy bổ lọt thỏm vào, và níu tay, ôm cổ An, và gục đầu vào vai An, và nói như chớp nhoáng :

- Anh, anh, anh, anh thương em, cho... em... được là... em anh. Em đã viết... cho anh..

- Anh hiểu, anh hiểu rồi, anh nguyện với lòng sẽ yêu em, yêu em cho đến diệt đi trong đời chúng ta những khổ não.

Vĩnh, như một đứa bé đòi cho được mua kẹo bi, khóc, lắc đầu, giẫm chân :

- Anh, anh phải thương em. Thương cái thân lạnh lẽo của em.

An khẽ vuốt tóc vướng ở trán cho Vĩnh, «dỗ dành» :

- Em có thể tin ở con người anh, ở tấm lòng anh, ở trái tim ứ máu của anh.

Tiếng nói của An có một điện lực làm cho lòng héo quắt của Vĩnh tươi hẳn lại. Vĩnh như được giội mái, mát cái mát của giường đá, sập trúc. Chàng nói để từ tạ :

- Em xin lấy lòng của kẻ làm em thờ anh cho đến kiếp sau và các kiếp khác của em.

Thằng bếp ở buồng trong nghé ra. Nó sửng sốt về cái chỗ ông thần của nó lại đang ôm chập một người, nói như nặng, vuốt ve, hôn hít đến hay. Cái cử chỉ tiên-thánh ấy lạ với nó quá. Nó không thể ngờ một người đàn ông lại có thể ôm một người đàn ông khác, nhỏ nhẻ, dỗ dành như thế. Nó không ngờ chủ nó lại lố bịch như thế.

Phần Thứ Hai

An ốm ngót một tuần lễ, chàng sốt mê man. Ngày nào đi làm về, Vĩnh cũng lại chầu chực bên giường bệnh, Đêm, Vĩnh ngủ lại để coi sóc An. Bốn năm đêm liền, Vĩnh không ngủ. Chàng thức thế mà mắt vẫn ráo hoảnh, vẫn tỉnh táo. Những kẻ đánh bạc cũng có tài thức dăm ba đêm. Nhưng thức để cho mặt xạm đi, mắt hõm vào, da nhợt nhạt. Đằng này Vĩnh thức mà vẫn không biến sắc. Vì chàng được ướp tươi bằng sự thắc thỏm của một người em yêu anh đến tuyệt đối. Vĩnh bắc ghế ngồi ở cửa buồng đi vào chỗ An nằm. An tuy không dậy được, nhưng vẫn hỏi thằng bếp xem Vĩnh đã ngủ chưa. Thằng bếp hiểu cái chân tình của Vĩnh với chủ nó, nên phải nói dối là Vĩnh đã ngủ từ lâu. Không biết lúc ấy mặt mũi nó thế nào mà An khẽ quát :

- Mày nói dối... chết bây giờ !

Rồi chàng chỉ ra ngoài, có ý bảo gọi Vĩnh vào. Thằng bếp đành phải «lôi» Vĩnh đến cạnh An. Thở khò khè, An nắm tay Vĩnh, mân mê :

- Em ngủ đi, mệt... mai đi làm. Anh đỡ rồi.

Vĩnh không dám nói nhiều, sợ An phải hỏi, hoặc phải đáp, mệt. Chàng vâng ngay. An lại nói một cách mệt

nhọc :

- Ngủ đi, không anh giận. Thương anh thì ngủ đi. Mai còn đi làm.

Ngoan ngoãn như một cô gái bé bị mẹ bắt ở nhà không được theo ra chợ, Vĩnh chào anh, rồi ra ngoài :

- Thế anh nghỉ nhé, em ra divan ngủ đây.

Cái ngủ không phải dễ bảo như Vĩnh. Nó trái tính và bướng bỉnh một cách ghê gớm. Khi nó đã bằng lòng đến thì không tài nào ngăn được. Mở to mắt, hét ầm lên, lúc nó «ngự» vào nó vẫn «ngự». Mà có nhắm mắt, nằm yên không cựa quậy, lúc nó không bén mảng cũng không. Nó như đàn bà, đã yêu không gì cản được, đã không yêu bắt cóc cũng chẳng nghe.

Vĩnh nằm cố ngủ, nhưng vẫn tỉnh táo như thường. Chàng bắt chước một vài cách đếm từ một đến một nghìn, hay gọi luôn mồm : «Cái Ngủ ủ chân». Nhưng trò trẻ ấy chỉ có thể «kiến hiệu» cho những kẻ chỉ biết có ăn ngủ. Những người đã biết thức một cách có ý thức như Vĩnh, cái Ngủ nào mà ủ chân được. Ngủ được hay không, há có phải điều mong muốn. Khi cái lý do thức đã đóng ấn trong đầu thì «nàng Ngủ» chịu, không thể giở trò.

Chiếc đồng-hồ dạ quang để trên bàn viết như lóa mắt Vĩnh. Cái sáng không được rõ-rệt của nó chẳng đủ làm cho Vĩnh nhận ra lúc ấy là ba giờ hai mươi nhăm hay năm giờ mười lăm. Chàng cố nhắm mắt để chợp đi một tị, vì chàng cho là gần sáng. Nhưng quái lạ, sao tiếng tíc tắc của nó đêm nay kêu khiếp thế ! Thì ra khi người ta lòng đã tỉnh người ta có thể nghe rõ mồn một cả những cái lê chân của con mối.

Không ngủ được, Vĩnh lại rón rén đến cạnh cửa để nhìn trộm An. Chàng thấy An nằm thẳng thắn, cái chăn gia đắp ngang bụng, mắt nhắm nghiền. Cái lối nằm ấy làm cho Vĩnh giật mình. Chàng nghĩ đến một người chết : Cha chàng. Phải, lúc tắt thở, người cha thân yêu của chàng cũng nằm như thế. Cũng duỗi thẳng chân, mắt nhắm như thế.

Rồi Vĩnh bỗng rùng mình. Chàng tưởng tượng nếu An chết. Chỉ mới tưởng tượng thôi, chàng đã thấy lạnh gáy, và nước mắt gần muốn trào.

Chàng nín thở, nhìn An, nhìn An với tất cả những phấp phỏng. Thấy An ngủ ra dáng say, chàng yên tâm. Chàng quay về chỗ để ngủ. Được độ mươi phút, có tiếng An ho. Vĩnh lại vội rón rén lại cửa, lại nhìn trộm An. Một giọng khàn khàn ném ra :

- Kìa Vĩnh, em chưa ngủ à ? Anh không bằng lòng đâu nhé.

Giá không sợ làm An kinh động, Vĩnh đã chạy vội vào. Nhưng không, chàng chỉ đủ can đảm khẽ đáp :

- Vâng, em đi ngủ đây.

- Ngủ đi, mai còn... đi làm.. Chóng ngoan.

Trưa hôm sau, ở hiệu về, Vĩnh lên Hàng Buồm mua một cân vừa lê vừa táo. Chàng đem đến cho An.

Vừa mở cửa vào, Vĩnh đã nghe tiếng :

- Bác phải nói với ông cho tiền nhà mới được. Hôm nay mười bảy tây rồi. Các nhà khác đóng từ mồng một cả.

Vĩnh thấy thế, nói ngay :

- Vâng bà cứ về, ngày mai anh tôi sẽ cho đem lại.

Người đi thu tiền nhà lại lải nhải :

- Ông phải nói với ông chủ cho cụ tôi xin ngay mới được. Nể ông lắm, cụ tôi mới để đến hôm nay. Các ông, các bà hàng xóm đóng từ bao giờ rồi.

Người đàn bà đi khỏi, Vĩnh gọi thằng bếp, hỏi :

- Ông đã ăn gì chưa ?

- Thưa ông chưa.

- Sao lại chưa, sao bác không pha sữa ông xơi ?

- Ông con bảo không uống.

Vĩnh hất hàm, chỉ vào nhà trong. Thằng bếp hiểu ý, nó đáp khẽ :

- Ông con vừa mới chợp được một tị.

- Từ sáng, ông không ngủ à ?

Thằng bếp nhăn mặt, nó nói như cáu :

- Tại cái nhà cô Cần cô ấy cứ sang nói bô bô.

Rồi y chép miệng :

- Gớm, con gái đâu mà vô ý vô tứ, nhăn nhở đến hay. Con không sợ ông con, con đốp cho nhiều bận rồi. Cứ toe toét đến hay.

Vĩnh há hốc miệng, hỏi vội :

- Cô Cần nào ? Đến bao giờ ?

Thằng bếp chề môi :

- Cái cô chả biết con ông Tham ông thiếc gì, vẫn đi xe đạp đầm đến đây. Thỉnh thoảng lại hỏi dò con xem có cô nào hay lại chơi với ông con không ? Hình như cô ta yêu ông con thì phải.

Nó nói xong, lắc đầu :

- Nhưng xem ý ông con không thích. Nhiều lúc cô ta đến, ông con cứ ngồi viết hàng giờ như thường. Được cái cô ta cũng ngoan, không dám «vòi vĩnh» gì bao giờ.

- Cô ấy người thế nào ?

Thằng bếp cười cái cười láu lỉnh :

- Kể trông đặc tân thời đấy, ông ạ. Ăn nói khá đáo để. Nhưng con chỉ ghét cái tội cứ hay đến vào lúc ông con bận viết, hay là ngủ.

- Cô ấy lại chơi luôn không ?

- Ấy, trước thì lại luôn. Có hôm lại mua nem, chả đem lại cho ông con. Có hôm lại ăn cơm ở đây. Nhưng ông con nghiêm lắm, không hay trò chuyện lôi thôi, nên giao này cô ấy ít đến.

Vĩnh giở bọc, lấy một nhánh song-thần đưa cho thằng bếp :

- Bác đi mua lấy một hào giò sống chốc nữa ông dậy, nấu cho ông xơi.

Thằng bếp cầm ngắm nghía :

- Thưa ông, cái này nấu thế nào ?

Vĩnh cầm gỡ ra từng sợi :

- Song-thần là thứ miến nhỏ của người Tàu, chỉ để nấu riêng cho người ốm ăn. Nó dễ tiêu và không độc.

Nói xong, Vĩnh cất lê táo vào tủ buffet, rồi lại ngó vào chỗ An nằm. Chàng thấy vẻ mặt hốc hác và xanh nhạt của An mà trạnh lòng. Từ ngày đi làm, chưa lần nào chàng thấy bị bó buộc như hôm nay. À, nếu ông chủ tử tế một tị, viên ký già trước đây không có chuyện lôi thôi, tất nhiên chàng đã xin nghỉ buổi chiều, để có thể được ở luôn bên cạnh An vài chục giờ đồng hồ. Biết rằng có xin phép cũng chẳng được nào, Vĩnh đành phải đi làm. Nên trước khi đi, chàng gọi thằng bếp, ân cần dặn :

- Có việc gì, phải lại gọi tôi ngay, nghe không ?

Và hỏi luôn nó :

- Cụ chủ nhà cho ông thuê ở phố nào ?

- Thưa ông ở Nam-Ngư, gọi là cụ Vạn-Thành.

Hai hôm sau, Vĩnh đang gói hàng cho một bà khách thì có tiếng cô Bảo (cháu chủ) gắt đằng quầy ngoài :

- Đứng đấy, cậu ấy còn bận.

Vĩnh nhìn ra thấy thằng bếp, chột dạ. Chàng hiểu vì sao nó đến. Vội vàng xin lỗi bà khách, Vĩnh chạy ra :

- Gì thế anh ?

- Thưa ông, mời ông về ngay. Ông con thổ huyết.

Vĩnh hết hồn, quên cả đang gói hàng cho khách, chạy vội vào bàn giấy trong nhà, xin phép ông chủ.

- Đang giờ làm, cậu bỏ đi, ai bán hàng ?

- Thưa ông, tôi có người anh ốm nặng

- Nhà cậu không còn ai nữa à ?

- Thưa ông không.

Ông chủ cau mặt, tỏ ý khó chịu. Mặc dầu chủ không bằng lòng Vĩnh cũng cứ về. Chàng bước lên xe là giục :

- Mau lên, Hàm-Long, tôi giả cho mười lăm xu.

Tên xe chạy lạch bạch chậm quá, Vĩnh nhảy xuống, ném cho đồng năm xu, nhảy lên một cái khác.

Tù Hàng Đào về Hàm Long, Vĩnh đã thay ba xe. Chậm, sao hôm nay xe nào cũng chạy chậm như bò Vĩnh ngồi xe mà ruột réo sôi. Chàng ước giá lúc ấy có cái đu đánh phăng một cái, nhảy phắt xuống đầu bên kia thì sướng biết là chừng nào.

Xe vừa đỗ, Vĩnh chạy bổ vào nhà. Không rón rén như mọi khi, chàng xông ngay vào buồng. Trông thấy những vết đỏ loang lỗ trên chiếu, chàng quỳ gục ngay xuống cạnh An, òa khóc. An khẽ mở mắt, giơ tay đặt lên đầu Vĩnh, thở dài. Rồi An vỗ vỗ để Vĩnh ngóc dậy. An hất tay ra hiệu bảo Vĩnh nín, và phều phào :

- Anh không làm sao...

Vĩnh kéo chăn lên ngực cho An, rồi lui ra. Chàng gọi thằng bếp, bảo đặt một ấm nước sôi, rồi lại vội vàng đi.

Được một lát, Vĩnh về với một bác sĩ. Chàng nài nỉ xin bác-sĩ chữa cho người anh thân yêu nhất đời của chàng. Lời cầu khẩn tha thiết quá đến nỗi bác sĩ cũng phải mủi lòng.

Khi tiêm phát tiêm đầu tiên cho An xong, bác sĩ quay ra liền bị Vĩnh chặn hỏi. Chàng hỏi một cách rất cấp

bách. Sự lo lắng ghê gớm của Vĩnh khiến bác sĩ phải nhận thấy đây là một đôi anh em hiếm có trong cái đời đi thăm bệnh của mình. Thống thiết hơn cả một người chồng đối với vợ mới cưới. Thống thiết hơn cả một bà mẹ luống tuổi đối với con một.

- Thưa bác sĩ, liệu anh tôi có việc gì không ? Có phải anh tôi đã lao không ?

Bác sĩ lắc đầu :

- Không, sao lại lao. Ông cứ yên tâm, chỉ trong mươi hôm, ông ấy sẽ khỏi.

Vĩnh nói một câu rất ngang, nếu không phải là kẻ đang bối rối vì bệnh tình của thân nhân, tất bị bác sĩ khó chịu :

- Ngài xem cẩn thận cho. Tôi nghi anh tôi bị lao. Nếu không, sao thổ huyết ?

Bác sĩ vỗ vai, chặc lưỡi :

- Không sao, ông ấy không việc gì.

Ngừng một lát, bác sĩ tiếp :

- Ông phải luôn luôn đắp khăn nóng lên ngực cho ông ấy. Mỗi ngày độ hai giờ, vào buổi chiều.

Bác-sĩ đi khỏi, Vĩnh lại vào với An. An lúc này đã hơi tỉnh, nhưng vẫn chưa nói được. Chàng nhìn Vĩnh một cái nhìn trìu mến, rồi chỉ tay ra hiệu cho Vĩnh ngồi cạnh. Một lúc lâu, An mới nói trong hơi thở :

- Em không đi làm à ?

Vĩnh vội vàng đáp :

- Em xin nghỉ nửa tháng.

Một cái nhìn trách móc lộ ra ở mắt An. Vĩnh lại vội nói :

- Ông chủ bằng lòng, vì em có người làm thay.

An muốn nói nữa, nhưng Vĩnh giơ tay ngăn với vẻ mặt cầu xin :

- Anh nghỉ kẻo mệt.

Và chàng đứng dậy làm bộ tìm vật gì, rồi đi ra ngoài. Chàng không muốn An bận tâm về chuyện chàng xin nghỉ.

Câu hỏi của chủ : «Nhà cậu không còn ai nữa à» ? lại đến với chàng. Bây giờ chàng mới kịp nghĩ đến cái cảnh cô đơn của An. Chàng chợt nhớ ra từ hôm An ốm, không có anh em, họ hàng nào đến thăm cả. Chàng tự

hỏi : «An không còn ai hay sao ?» Tự hỏi thế, rồi chàng thấy lòng cồn cào. Trời ơi ! Có thế nào một người tiếng tăm lừng lẫy như An lại ốm nằm cỏng quèo như một kẻ vô gia đình thế này. Có thế nào một người đã có những bài báo làm sôi nổi cả nước, khắp nơi khắp chốn đều nghe danh biết tiếng lại cơ khổ như thế này.

Trước đây, chưa được quen An, Vĩnh vẫn tưởng tượng An phải sống một cuộc đời huy-hoàng, ngựa xe rộn rịp. Ít ra, An cũng phải có nhà lầu, ô tô, kẻ hầu người hạ tấp nập. Chàng không ngờ rằng cái người đã chiếm chỗ ngồi cao nhất trong báo giới lại sống đạm bạc như một ông ký khổ. Không có đến cả hai đôi giày. Chàng không ngờ An, cây bút kinh thiên động địa của báo giới Việt-Nam đã mặc những cái sơ mi bợt cả vai mà lần nào thằng bếp giặt cũng được nghe dặn : «Vắt khẽ tay cho tôi, không bỏ rồi đấy».

Những điều nghĩ về An làm cho Vĩnh đầy thương cảm. Chàng thấy cần phải gắn đời mình vào đời An. Để thay mặt cái loài người vô tình đền đáp lại tấm lòng hỉ xả của An. Để cho An được vui sống và vững tin rằng đời không phải toàn những tâm hồn ghẻ lở. Thế là chàng quyết xin nghỉ. Nghỉ để săn sóc An cho đến khi An khỏi. Xin được thì xin, bằng không thôi hẳn. Sức khỏe của An còn quý gấp trăm nghìn công việc

của mình. An, An, An, An của chàng phải là vị thần hộ mệnh của chúng sinh. An, An của chàng trước đã, rồi muốn gì thì gì. Hẵng cứ nghỉ cho đến khi An khỏi. Cuộc đời lúc đáng làm thì cứ biết làm, đo thế nào được hết những nguy cơ tiếp-tục. Không mất đi một cái, có được một cái bao giờ.

Vĩnh lễ mễ vác cập, valise, và hòm đến ở với An. Loay hoay trong ba hôm, chàng đã bán xuôi bộ complet rét, chiếc Camel đeo tay, chiếc bút máy Parker, lấy vừa đúng một trăm bạc để giả tiền nhà cho An và để sẽ giả tiền bác sĩ cuối tháng. Thực ra, Vĩnh cũng không biết An có tiền hay không. Nhưng thấy cái cảnh thanh bạch của An, Vĩnh mơ hồ rằng An không được dư dật cho lắm.

Chàng gọi thằng bếp, đưa cho nó hai chục để tiêu từ giờ đến cuối tháng. Cầm tiền, nó mừng quá, nói như người bắt được của :

- May quá, hai hôm nay con phải chạy long giời mới vay được của u-em bên bà Phán ba đồng bạc.

Rồi nó hất tay làm ra bộ vung vinh :

- Thôi, thế cũng đỡ được cái khoản con mẹ hàng gạo lại ỉ-eo.

Thế là cảnh tình của An, Vĩnh biết rồi. Người anh đĩnh đạc của chàng chỉ đĩnh-đạc ở mực sống. Còn tiền thì so dụi hơn ai hết. Cảnh túng thiếu của An khiến Vĩnh chẳng những không buồn, lại còn hớn hở. Hớn hở ở chỗ được là em một kẻ nghèo tiền nhưng giàu lòng. Hớn hở ở chỗ rồi đây sẽ được chung lo với anh những cái lo cuống chân của tiền nhà, tiền ăn, và chung sống với anh đời sống của kẻ nghèo mà vẫn trang-trọng, vẫn không khuất tất.

Vĩnh chờ lúc An thức giấc, rón gót đi vào. Thấy An, chàng chắp tay vái với một cái nhìn van xin :

- Lạy anh, anh cho em được đến đây ở với anh, hầu hạ anh.

Nước mắt, lại nước mắt đổ xuống liên tiếp. Vĩnh đưa tay chùi má An :

- Anh thương em, cho em được ở đây hầu anh.

Một cái nhìn lờ đờ, nhưng nói hết tất cả những bùi ngùi, rọi sang Vĩnh. An úp tay trên tay Vĩnh, yên lặng.

* * *

Sau nửa tháng nằm bệnh. An đã bình phục. Việc đầu tiên của chàng khi tập tễnh đi lại được là lo đến món

tiền giả thầy thuốc và tiền nhà. Chàng viết giấy cho nhà xuất bản Văn Chương báo tin chàng bằng lòng cho tái bản thiên truyện dài đã đăng trong tờ Quốc Dân trước. Qua thư cho Vĩnh, An dặn :

- Em lên ngay bảo họ cho anh, phải để anh tôi chữa lại một vài chỗ - vì trước họ xếp không được cẩn thận - và thêm vào một vài trang ở đoạn kết. Và họ đưa tiền, em cầm về đây cho anh.

Không thấy Vĩnh sốt sắng đi như mọi khi, An tưởng Vĩnh không biết nhà xuất bản. Chàng hỏi :

- Em không biết phố Fourrès à ? Con đường ngang trước cửa I. D. E. O. ấy mà ?

Vĩnh vẫn ngần ngừ, mắt chàng đỏ ngầu :

- Anh cần phải nghỉ dưỡng sức. Anh làm việc ngay không lợi. Anh cứ nghỉ có được không ?

Không nghĩ ngợi An, đáp ngay :

- Kể ra cũng vẫn chưa được khỏe hẳn. Giá nghỉ ít lâu thì tốt. Nhưng cần trang trải vài món, nghỉ thế nào được.

Vĩnh sốt-sắng :

- Anh cần gì, em cũng còn tiền cơ mà ?

An cười :

- Còn phải giả đốc tờ, nhà...

Vĩnh giơ tay sung sướng :

- Em giả rồi.

An sửng sốt :

- Em lấy tiền đâu giả cho anh.

- Em lĩnh lương.

An nhìn Vĩnh chăm chăm, rồi bỗng hỏi :

- Em đã bán cái đồng hồ đeo tay rồi phải không ?

Vĩnh vội chối :

- Không, em đưa chữa.

Ngẫm nghĩ một lúc, An giọng cảm-động, đến ôm vai Vĩnh :

- Anh may gặp được em. Trong đời chìm nổi của anh, từ nay anh được vững dạ vì có em bên cạnh. Anh cảm ơn định mệnh đã cho anh một đứa em lòng ruột. Từ nay thì anh không còn lo lắng nữa. Em là nguồn an ủi của

anh trong những ngày đen tối.

Ngừng một phút, An tiếp :

- Thôi được, em cứ lên nhà xuất bản cho anh. Chúng ta cần tiền tiêu hết tháng này. Anh làm việc một tị cũng không sao.

Vĩnh van-vỉ :

- Anh thương em, anh đừng làm việc vội. Anh cứ nghỉ, lúc nào khỏe hẵng hay. Em còn tiền. Anh đừng sợ.

An cười nhẹ :

- Trước kia có một mình anh, anh còn chịu nổi bao nhiêu thử thách, huống hồ bây giờ có em bên cạnh, anh cần gì. Có điều cần có đồng tiền cho rộng rãi thôi chứ.

- Em còn đủ tiêu. Anh cứ yên tâm.

Con mắt sáng ngời của Vĩnh đem lại cho An một âu yếm tuyệt vời. Chàng vung tay phác một cử-chỉ tin cậy:

- Thì anh cũng nghe em, cần gì. Tout s'arrange !

- Vâng, đâu có đó, sức khỏe của anh trước đã, rồi đến gì sẽ liệu sau.

Lòng kẻ làm anh rộng rãi không ở chỗ lo cho em mà để cho em cái ơn được lo. An cứ sung sướng nghỉ, sung sướng nhìn em lật đà lật đật xoay năm mươi đồng về chi tiêu việc cửa nhà. Triết lý của An : Không dám xin tức là không dám cho. «Không dám nhận tức là chưa yêu đủ». Đúng thế, có những lúc kẻ nhận tức là dành ơn đặc biệt cho người cho. Có những từ chối chứng tỏ sự nhạt nhẽo, chủng tỏ sự rời rạc về tinh thần. An nghỉ luôn hai tháng giời. Hai tháng giời, con chim non của chàng cứ thỉnh thoảng lại đi biệt nửa ngày, một ngày, hai ngày, để lúc về đưa kín tiền chợ cho thằng bếp. Đời An đã được ca tụng, được hoan nghênh, nhưng chưa bao giờ chàng thấy hạnh phúc đến với chàng một cách hả hê như bây giờ. Chàng cứ đọc sách, cứ thản nhiên như không biết Vĩnh đã chạy như cờ lông công, đã bán «lao bành cờ hiệu» các đồ dùng. Cả cái hộp dao cạo bằng bạc của người bạn kỷ niệm cho lúc vào Nam, chàng cũng bán. Bán hết, bán cả đến cái valise chàng mới mua ở Hội-chợ năm ngoái. Và một hôm thấy Vĩnh mặc toàn đồ «soóc» để rồi lại tự khen :

- Em mặc «soóc», thế mà trông rắn rỏi, anh ạ.

An hiểu, hiểu cải rắn rỏi của Vĩnh rồi. Rắn rỏi vì đã bán cả hai bộ quần áo dài : Một tropical, một đũi.

Hiểu nhưng không thắc mắc, hiểu để mà sung sướng. Sung sướng cái sung sướng của kẻ được phiền lụy. Và sung sướng vì thấy rằng giời đã cho thêm mình một cánh tay.

- Ừ phải, sang năm tôi cũng mặc soóc như chú cho gọn.

Nhưng đến khi nhìn đến bắp chân Vĩnh thì An bỗng thở dài. Con chim non của chàng đã trụi cả lông mao vì rúc vào bụi nhiều quá. Từ đùi đến chân Vĩnh đầy những sẹo. Có cái to bằng đồng bạc hoa sóc. Và trên dưới, to nhỏ, vài chục cái.

- Sao em không mua đôi bít-tất «soóc» mà đi có được không ?

Vĩnh cười xòa, giơ chân, ngây thơ :

- Đi bít-tất nóng, chân em có sẹo, nhưng cần gì. Mặc «soóc» là để gọn và mát chứ có phải để khoe đùi đẹp đâu. Với lại...

- Cũng phải cho nó...

- Với lại mua làm gì cho tốn tiền.

Ngừng một phút, chàng vùng nói :

- Có anh thì em chẳng cần gì cả. Năm trước, em lang thang xuống Hải-phòng xin việc. Đang đi ở một phố Tây, em thấy thằng bé con bán thân bất toại lê lại em xin tiền. Trong túi em lúc bấy giờ không có lấy một xu nhỏ. Mà em thì thương nó quá. Em liền bảo nó đợi. Rồi anh biết em làm thế nào không ? Em vào một hiệu tây đen bán thuốc lá, ngả mũ nói với người ngồi ở két: «Beaucoup faim», với một giọng của các tay «thất nghiệp trí thức». Người ngồi thác là chủ đi vắng. Em bảo : «Tôi chỉ cần có hai hào ăn cho no bây giờ, ông cũng có thể giúp tôi được chứ». Thế là y ném cho em đồng ván. Em mừng quá, mừng cái mừng của đứa bé què quặt đang chờ em ngoài cửa. Em cầm tiền ra đưa cho nó. Rồi em đi.

An ngậm ngùi :

- Em xứng đáng là kẻ đã sống triệt để những giây phút hãn hữu của đời mình.

Rồi ôm sát Vĩnh vào lòng :

- Anh cầu mong Thượng đế cho anh, cho em được khỏe mạnh, để chúng ta đem yêu-đương lại cho những người xung quanh. Anh linh cảm một ngày kia em cũng sẽ phải viết như anh. Cây bút sẽ dính vào đời em như hình với bóng. Chúng ta sẽ dâng cho giải đất này hương

lòng ngát dịu của chúng ta,

Vĩnh ngước mắt nhìn anh thăm thẳm :

- Em trông cậy ở lòng thương của anh.

* * *

Một hôm, Vĩnh đi từ sáng, mãi đến chiều mới về. Gặp An, Vĩnh nói ngay :

- Anh tha lỗi cho em, đáng nhẽ em xin phép anh, nhưng anh còn nghỉ, thành thử em cứ đi để anh phải nóng ruột.

Rồi chàng giơ cập :

- Anh đoán xem gì ở trong này nào ?

An lắc đầu :

- Anh biết làm sao được.

Vĩnh vỗ cập kêu loẻng soẻng :

- Anh đoán ra chưa ?

An nghĩ một lát :

- Chịu.

Vĩnh mở cập, ném ra bàn một đống những cùi dìa, «phóng sét», thìa nhờn, thìa con, dao tây, dĩa sắt.

An ngạc nhiên :

- Mua về làm gì thế này ?

Vĩnh cười tít :

- Em mua đâu, đi nhận về đấy.

- Nhận về làm gì ?

- Nhận ở các «ô ten», các hiệu cao lâu. Đây là các thứ cũ, trông không tiện mắt, em nhận của họ đem về mạ lại cho họ đấy mà.

- Em biết mạ ?

- Vâng.

An bật ngửa người. Chàng không ngờ đứa em thư sinh của chàng lại tháo vát đến thế.

- Để anh viết thư lấy tiền ở nhà xuất bản có được không ? Việc gì phải vất vả thế ?

Vĩnh vội vàng khẩn khoản :

- Lạy anh, anh đừng nghĩ đến làm việc vội, anh cần phải nghỉ. Em chỉ làm trong dăm hôm, có vài chục ngay. Lạy anh, anh đừng lo... Anh cứ nghỉ, anh cứ mặc em...

Ròng rã mấy tháng, Vĩnh đã làm đến ba bốn nghề. Hết nhận mạ «cùi dìa, phóng sét» ở các ô ten, lại lảng vảng ở các hãng bán máy khâu, gặp ông phó may nào lại xem máy là «gạ gẫm» để mình làm môi giới. Chỗ lợi chia đôi. Khi Vĩnh kể chuyện cho An nghe, chàng hỏi :

- Sao người ta không mua thẳng với hãng ?

- Thưa anh cũng thế. Mua thẳng với hiệu cũng hai trăm ba. Để em mua hộ cũng hai trăm ba. Và em lại bớt cho mười đồng.

- Sao lại thế ?

Vì họ để cho người môi-giới ăn hoa hồng mười phần trăm. Em để cho người mua mười đồng cũng còn mười ba đồng cơ mà.

- Thế tìm đâu được người mua ?

- Em cứ đứng ở đầu phố, thấy dáng ông phó may và có bà phó hay ông bố vợ theo sau là biết đi mua máy.

- Sao lại biết ?

- Vì họ đi hai ba người. Cũng như có khi anh trông một người, anh đoán ngay ra là bác thợ mộc. Hỏi anh vì sao đoán ra, anh lắc đầu. Ý hội bất khả ngôn truyền. Cứ ông phó may đi mua là y như có hai ba người đi kèm. Một là nhân thể ra tỉnh chơi, hay là vợ anh, bố mẹ bỏ tiền nên phải đi kèm.

An cười ngặt nghẽo :

- Ra em làm đủ nghề. Trông em lù khù thế, sao em lại biết những nghề ranh ma này ?

- Vì em không muốn lụy đến ai.

An giơ tay ngăn :

- Nhưng từ giờ giở đi thì thôi. Sự tần tảo rất cần, nhưng chỉ tạm bợ thôi. Nếu quanh năm chỉ giật gấu vá vai rồi thì chết. Còn tu sự nghiệp làm sao được. Tiểu tụy không cần nhưng chỉ không cần khi tiêu phí thôi. Rất cần cho sự gây-dựng đời mình. Từ nay giở đi, anh muốn em để hết thì giờ vào việc đọc sách, luyện quốc văn. Đời em sau này phải dâng cho một công cuộc cao cả chứ. Anh tin với một kẻ có lòng như em, yêu người như em, sống nhiều như em, em sẽ viết nên những giòng máu nó làm chuyển động cả những tâm hồn cằn-cỗi. Anh trông cậy ở sự nghiệp em sau này. Em đã có bột rồi, chỉ một

chút cố công, em sẽ có một bát hồ đầy. Khi ấy, em sẽ dính lòng em với lòng đời để tô son điểm phấn cho đời. Người viết được ít lắm, càng ít hơn khi người viết phải cảm thấy mình thay mặt cả những sức thiêng của vũ trụ mà viết. Em, em rất có thể có một cây bút sắc cạnh, vì em đã sống sát cạnh với đời.

Rồi xòe tay đặt xuống bàn :

- Thôi, từ nay em phải nghe anh. Đừng để phí thời giờ vào việc mưu sinh. Giời sinh ra em với cái từng trải ngang dọc như thế, không biết lợi-dụng nó để gây nên hạnh phúc cho nhân loại cũng là có tội. Sao mình có cái dây đàn, lại đem làm dây phơi quần áo ? Sao không mắc nó vào cây nguyệt để rồi nẩy nên những bản ru hồn có được không ? Em cứ tin ở sự anh yêu thế gian mà tin rằng : Em có thể trở nên một nhà văn có đại tài, vì em là kẻ có tâm-huyết. Cái chất máu sôi của trái tim là một thứ gì hiếm có ở trên đời lắm. Thượng Đế đã thương đất nước này, cho đất nước này một tâm hồn như em. Anh biết trước sự-nghiệp em sẽ lẫy lừng lắm. Anh cảm thấy một ngày kia, những lời của em sẽ đủ lực-lượng cải hóa những kẻ mù lòng, những vết nhơ của xã hội. Trong đời, kẻ có lòng vẫn hiếm, kẻ có lòng lại sống nhiều càng hiếm, kẻ có lòng lại có cơ hội xuất đầu lộ diện lại càng hiếm quá. Hình như Thượng-Đế thương cái cây

cằn cỗi của vườn ngài, quăng em cho xã hội, để em giơ cái kéo xén của em ra xén bớt những cành lá xấu để có một vườn hoa ngoạn mục. Cố lên em, cố rèn luyện đức tính và đọc cho nhiều, học hỏi cho nhiều. Em có thể dâng đời em cho văn chương được. Anh tin chắc thế, vì em là cái hình thu nhỏ của anh ngày trước.

* * *

An đem hai quyển

Triết Học của Cuvier về để trên bàn giấy của Vĩnh :

- Em phải đọc hai quyển này đã, đọc cho kỹ càng. Chỗ nào không quán nghĩa, hỏi anh. Chúng ta sẽ bàn thêm cho rộng nghĩa. Anh muốn từ nay, em sẽ lần lượt đọc những sách anh đưa cho. Muốn gây sự nghiệp, phải gò mình như gò cương ngựa, em ạ. Những cái vui dễ dãi, những sở thích không mất công khó, những thứ ấy chỉ độc có một cái đức làm thấp chúng ta xuống ngang hàng muông thú. Em phải nên nhớ, chúng ta ai cũng có kỳ hạn chết. Sống phút nào tức là đi dần về cái chết phút ấy. Sống một phút tức là đã chết đi một phút. Vậy chúng ta phải vắt kiệt những gì đem lại cho ta phút hiện tại, để khi thời gian chìm sâu xuống vực thẳm, chúng ta còn giữ lại được thứ gì cao khiết của thế giới vô hình. Nói tóm lại, anh muốn bảo em sống thế nào cho khi sau

khỏi hối tiếc những ngày cũ. Sống thế để làm gì ? Để tài bồi cho cái bản thể thằng người của mình cao đẹp thêm. Để đem đến cho nhân gian những hành vi quý giá. Để khi mình chết đi, vết chân của mình còn in hằn trên cái bãi tha ma của cả loài người.

Em nên nhớ những sách anh đưa em đọc em nên đọc rất nhanh. Có đọc nhanh, em mới đọc được nhiều, phải cướp thời gian mà tiến. Từ nay, mỗi tuần em cố đọc lấy một quyển Triết Học của các triết gia. Rồi anh liệu xem em thiếu về mặt gì, anh sẽ kiếm sách cho em xem. Và em phải làm tóm-tắt những sách em đã xem. Đọc nhanh, nhưng phải hiểu. Bao giờ em đọc được nhiều, anh sẽ bảo em viết thử. Văn-chương là một thứ gì khó lắm, nhưng khó nhất là tu lòng mình. Khi đã có lòng, việc gì rồi cũng đến được.

Vĩnh mân mê hai quyển sách :

- Vâng, em xin nghe lời anh. Xin anh cứ chỉ bảo cho em những điều anh xét là cần. Em tiếc không được học đến nơi đến chốn để bây giờ phải dò dẫm từng bước một.

An cười cái cười viên lão tướng trước sự bối rối của tên quân :

- Em đừng tưởng xưa em được học đến nơi đến chốn thì bây giờ đã đủ để mà không phải dò dẫm nữa đâu. Con đường học-vấn là vô biên, cũng như con đường đời. Càng đi càng thấy mình ngắn chân, càng học càng thấy mình hẹp trí. Đi và học là hai thứ cần đến cuộc dùi mãi không ngừng. Không thể đứng lại ở chỗ nào.

An đang nói chuyện với Vĩnh thì Cần đến. Nàng cười dài từ cửa vào :

- Mới ốm khỏi có khác, trông xanh tệ.

Và tiếp theo một câu trách yêu :

- Anh An tệ thế thì thôi. Mệt không cho em biết để em lại sắc thuốc cho. Anh cứ đến là khinh khỉnh.

An cười nhẹ :

- Cảm ơn cô, tôi dở giời thôi, có ốm đau gì đâu. Giá tôi ốm đau thì nhờ cô đã đành.

Cần bĩu môi nói với Vĩnh, mặc dầu mới gặp Vĩnh lần đầu :

- Anh đừng tin anh ấy nói thế là đúng đấy nhé. Anh ấy chúa thâm thiểm đấy. Mồm nói thế, nhưng bụng khác hẳn. Giả đạo đức đệ nhất đấy. Các bạn em, em đưa lại đây chơi, chị nào cũng bảo anh ấy lừng khừng.

Vĩnh giận lắm, chàng không ngờ Cần dám ăn nói với người anh thiêng liêng của chàng thế. Chàng không ngờ người ta dám vẽ râu vào ông thần của chàng. Nhưng vì nể là bạn anh, chàng đành chỉ khẽ đáp :

- Dạ.

Tiếng dạ bất hủ của những kẻ không muốn trả lời thẳng câu hỏi, ầm ừ cho xong chuyện.

Cần tự ý rót một chén nước. Nàng giơ ấm cao quá, tiếng nước kêu «tong tong» làm cho Vĩnh khó chịu. An nhìn Vĩnh thoáng biết em không bằng lòng, vội vàng hỏi một câu để che bớt cái «chuế» của Cần :

- À quên, tôi chưa giới thiệu với chú Vĩnh, cô Cần đây là bạn thân của tôi. Tuy nhiên sinh trưởng ở nơi cao quý nhưng tính nết rất xuề xòa. Cô quen tôi đã lâu lắm rồi.

Cần bĩu môi, ngúng nguẩy :

- Anh bảo em là bạn thân của anh thì không đúng. Nếu đúng thì khi anh ốm đau, anh đã cho em biết.

Thực tình ra, Cần chỉ phải độc có một «tội» ăn nói, cử chỉ không có ý-tứ, thế thôi. An không ghét nàng, nhưng vì không yêu nên quen biết nhau lâu, mực giao

tiếp cũng vẫn cứ thế, không đậm đà và cũng chẳng nhạt nhẽo.

Về phần Cần, nàng không biết An «nguội lạnh» với mình, nàng vẫn tin rằng tính An không hay vồ vập nên không vồ vập mình, thế thôi. Nàng yêu An lắm, nhưng vì là con nhà giầu, ham chơi, nên tình yêu cũng không được «chuyên nhất». Nàng còn phải đi bơi, đến các nhà bạn, đến các nhà ông chú bà bác. Thỉnh thoảng, năm ba hôm nàng lại tạt vào An. Lúc nào cũng anh anh, em em, mà lúc nào cũng như sông với núi. Trong thâm tâm, nàng khổ lắm, khổ cái khổ của kẻ không được vuốt ve, không được nâng niu», nhưng khổ không dám nói ra, vì lúc nào An cũng nghiêm nghiêm thế nào. Còn An, chàng vui có con chim sơn ca nó líu lo trong nhà chàng. Chỉ thế thôi, không hơn không kém. Với Cần, An chỉ coi như một người bạn, một người em. Chàng thừa biết Cần yêu mình, nhưng chàng không thể yêu được thì đành chịu. Chẳng phải vì Cần có nhiều bộ điệu của một tân-nhân-vật quá mà An sợ. Nhưng chỉ vì chàng còn bận nhiều việc mà cái chí trai của chàng chưa cho chàng nghĩ đến.

Từ lúc Cần vào chơi, Vĩnh có ý không vui. Thói thường của những người mới bước chân vào đời, thấy ai trái tính mình, không chịu đựng được. Bị Cần hỏi

luôn một vài câu, Vĩnh bực mình bỏ vào nhà trong. An phải nói với nàng ngay :

- Chú ấy đang đi làm, tôi bắt ở nhà để học thêm, thành thử kém hoạt động nên «sụt sịt» luôn.

Rồi đà đận :

- Các chú ấy bây giờ niên tráng lực cường, ngồi rỗi một chỗ không chịu được, ốm ngay.

Cần đưa ngay ngón tay lên trán nghĩ một lát, rồi vỗ đùi :

- À, phải rồi, anh Vĩnh trước làm ở Hàng Đào chứ gì, thảm nào trông ngờ ngợ. Làm ở nhà con Bảo đấy mà. Tôi lại chơi với nó vài bận, tôi đã gặp.

- Phải đấy, chú ấy vừa thôi được vài tháng nay.

Bỗng Cần cười phá lên :

- À, ra anh Vĩnh, em anh. Chẳng trách con Bảo nó mê ghê lắm. Nó khen anh ấy nhiều lắm đấy. Nó bảo anh ấy khó tính lắm. Và nó «trù» anh ấy lắm.

Rồi nhún vai :

- Anh em anh giống nhau thật.

- Ô, cô chưa biết, chú ấy là người có chí lắm cơ đấy. Chú ấy sau này viết rồi cũng nổi đình đám.

Cần ngạc nhiên

- Anh ấy có viết bao giờ đâu ?

- Ấy thể mà lúc viết là viết được. Vì thấy chú ấy có thể phụng sự văn chương nên tôi bảo chú ấy thôi việc, để có nhiều thì giờ học hành.

- Thảm nào, thấy Bảo nó nói tuy là vendeur, nhưng anh Vĩnh giỏi hơn cả ông ký của nhà nó.

- Vâng, chú ấy muốn đi làm thì đi đấy thôi.

- Anh Vĩnh là em anh ?

- Vâng.

- Em ruột ?

- Vâng.

- Sao anh ấy họ Đặng, anh họ Nguyễn cơ mà ?

- Ấy thế mà là em ruột tôi đấy.

- Sao từ trước, tôi không gặp ở đây ?

- Trước chưa ở, lấy đâu cô gặp.

An cười một nụ cười bí mật :

- Chú ấy làm thơ hay đáo để cơ đấy.

Tròn xoe miệng, Cần giơ tay :

- Anh ấy lại biết làm thơ kia à ? Thế sao anh ấy lại phải đi làm ?

- Biết làm thơ là một việc, đi làm là một việc. Cứ biết làm thơ thì ở nhà ngồi mọc rễ lên à ?

- Sao em trông anh ấy không có vẻ thi sĩ tý nào cả. Đầu cạo ngắn củn, ngây-ngô đến hay. Em tưởng thi-sĩ phải ẻo lả, chậm chạp như con gái.

An cười :

- Không, không, cứ tùy tính người. Chú Vĩnh tuy ít nói, nhưng chẳng phải là người lì lì. Lúc cần nói, chú ấy nói thao thao bất tuyệt. Ai mới gặp chú ấy tưởng như khinh người. Nhưng thật ra khác hẳn. Dễ dãi, trung hậu và lòng dạ.

- Đã là em anh, tất nhiên phải là người lòng dạ rồi. Còn dễ dãi thì em không tin vì anh Vĩnh cũng như anh, trông lúc nào cũng khoằm khoặm như các ông già ác nghiệt.

An vội cải chính ngay :

- Không phải thế đâu, cô ạ. Chúng tôi lo lắng nhiều, trông già đi thì có. Chứ ác, cô bảo chúng tôi còn làm ác với ai, để làm gì ? Có điều mình không được nhởn nhơ như những người vô tư lự thì có.

Hai hôm sau, Cần lại đến. Vừa gọi cửa, nàng vừa hỏi gấp :

- Anh Vĩnh có nhà không ?

An đang ngồi viết, đứng dậy mở cho nàng.

- Cô.

- Anh.

Anh Vĩnh có nhà không, hở anh ?

- Chú ấy sắp về, có việc gì thế cô ?

Cần quăng cái «sắc» trên bàn, thở hổn hển :

- Em có việc mách anh ấy, không biết anh ấy có chịu làm không ?

- Việc gì, cô ?

- Việc này được đi mọi nơi, anh ạ. Trung, Nam, Bắc Ai Lao, Cao-Mên, đủ. Đi trông nom cái xe quảng cáo xà-phòng Đại Nam của cậu em. Có mấy người xin cơ đấy, nhưng cậu em sợ người ta không đứng đắn, không dám giao cho.

- Cô cứ ngồi chơi, để chú nó về, tôi hỏi nó xem.

Cần băn khoăn :

- Thôi, em ngồi đây lại ám anh, còn viết lách gì được. Để em về, chiều em lại.

Vĩnh lên phố về, An bảo ngay :

- Có một dịp tốt lắm, em có muốn đi cho biết những tỉnh trên bản đồ Đông-Dương không ?

Rồi An kể cho Vĩnh nghe lời Cần, Vĩnh còn lưỡng lự, An bảo :

- Em nên đi, chính anh cũng muốn thế. Được dịp để chân đến các nơi, các chốn là cái may vô cùng cho tuổi trẻ. Nhưng để em giáp mặt ông Đại Nam đã, xem sự thể thế nào rồi hãy hay. Nếu không có gì ngăn trở, cũng nên đi em ạ.

- Xa cách anh thì em buồn lắm. Đến ngay ở nhà, lên phố một tị, em còn muốn mau chóng về, huống hồ cách

anh hàng tháng, em chịu thế nào được. Em chả đi. Với lại cần gì, những lúc anh nói chuyện nay đây mai đó của đời anh, em học thế cũng là đi rồi.

An nhìn em một cái nhìn âu yếm :

- Không nghĩ trẻ con thế được. Đã đành anh em xa nhau một bước không chịu được. Nhưng lúc cần xa thì vẫn phải xa. Anh có bổn phận, nếu có dịp làm người vẫn phải bảo để em làm người mới là yêu em chứ. «Độc vạn quyển thư bất như hành thiên lý lộ». Đọc muôn quyển sách chẳng bằng đi ngàn dặm đường. Sự đi có ý thức, biết lượm lặt, làm mở mang khả năng của người ta nhiều. Cứ để đến chiều xem, nếu quả việc đứng đắn, anh sẽ bảo.

* * *

Đọc bức thư của Vĩnh ở Cao Mền gửi về, An mỉm cười. Bức thư dài hai mươi bốn trang. Không như mọi lần, Vĩnh tả cảnh, tả tình, tả phong tục những nơi chàng để chân. Hai mươi bốn trang, chàng sốt sắng ca tụng «chiến công» của... chàng với Cần. Chàng nói chàng đã chiếm được Cần. Và chàng xin An cùng chia vui với mình. Suốt hai mươi bốn trang giấy, tiếng reo hân hoan nổ tung ra như tiếng ca khải hoàn của đoàn quân đắc thắng. An đọc, chàng bị cuốn theo cái lốc «hò thét» của

Vĩnh, chàng say mê chạy theo từng chữ, từng giòng. Nét chữ như những bàn tay của vị lão thần dắt ấu chúa chạy loạn. An văng mình theo, chảy xiết vào cái thác nước ào ào trong thư. Cần đã «hóa» theo Vĩnh. Cần đã khuất phục. Vĩnh đã được Cần. À, An không mong gì hơn em mình được yêu đương. An không mong gì hơn Vĩnh bằng lòng Cần, nhất lại «chinh phục» được Cần. Cái cô gái «chuyên-môn» nhí nhảnh ấy bây giờ không lố bịch như trước nữa. Cứ như lời Vĩnh kể lại, Cần đã đổi lốt cũ. Nàng đã trở thành nhu-mì, ít nói, ít làm các điệu bộ tài tử cinê. An khấp khởi mừng, mừng vì Vĩnh đã có cái bản năng chinh-phục của giống đực và đã «cải thiện» được một linh hồn. Phải, nếu Cần chỉ bỏ đi một ít các cử chỉ, ngôn ngữ «tài hoa son-trẻ», nàng sẽ đáng với tấm lòng yêu của Vĩnh. Nàng sẽ đáng được Vĩnh dành cho một phần lòng. Tưởng tượng em mình phút này được âu yếm, đang sánh vai đi với người yêu trên một con đường vắng vẻ nào, An sung sướng mỉm cười. Chàng tự nhủ : «Cần sẽ mê man trong lời say chết giấc của Vĩnh. Cần sẽ tận hưởng ái tình, vi ái tình ấy do Vĩnh, một sức lửa làm chủ».

An gọi thằng bếp, bảo nó ra dây thép đánh điện tín vào cho Vĩnh. Chàng đưa cho nó mẫu giấy có mấy chữ «Sung sướng đọc, mừng em». Chàng đang viết cuốn tiểu thuyết, đành bỏ dở. Mùng rỡ đốt nóng tưởng tượng.

Au không thể nào ngồi được nữa. Lâu lắm, chàng mới được một ngày vui như hôm nay. Chàng hết đứng lên lại ngồi xuống. Rồi không thể ở nhà được, chàng mặc quần áo ra phố. Đi vất vưởng hết đường này, sang đường khác để chẳng làm gì. Mỗi khi nhìn thấy một cặp trai gái, chàng lại liên tưởng đến Vĩnh. Cái ý nghĩ Vĩnh đang tung tăng như con chim non mới tập chuyền cành yêu đương làm cho chàng nổi hứng, huýt một bài sáo mồm «Tout est permis quand on rêve». Đi chán, chàng sà vào một nhà giải khát. Cô bán hàng với một câu hỏi êm như ru :

- Ông dùng gì ạ ?

- Tôi xin cô một chai bia con.

Cô hàng cúi đầu vâng một cách kiểu cách, rún chân rồi đi thẳng. Người ta vẫn nói : kẻ bị vợ hư trông người đàn bà nào cũng căm hờn thì trái lại, bộ điệu «đằm» của cô hàng lúc này được An «thừa nhận» là «ngoan». Ít khi An có hỏi chuyện lẩn mẩn như hôm nay. Chàng vui vẻ hỏi cô hàng một vài câu, khiến má cô cứ ửng đỏ và ríu lưỡi. Chàng đã phá lệ luật thường ngày của mình. Cái bộ mặt «Sắt» của chàng đã mất hẳn. Luôn luôn nụ cười nửa miệng, chàng niềm nở chuyện trò với cô hàng.

Ở tiệm ra, chàng đi thẳng lên «Bô đa» mua mấy quyển chuyện, cốt ý để Vĩnh về thì đưa cho. Và chàng chọn cho Vĩnh một hộp giấy viết thư cực kỳ đẹp. Chàng âu yếm nhìn hộp giấy viết thư. Cô bán hàng nhìn chàng một cái nhìn hóm hỉnh. Cái nhìn ấy nó ngầm bảo :

- Chắc người yêu ông phải bằng lòng,

Nửa tháng sau, Vĩnh về. Chàng ôm An, hôn như mưa:

- Em nhớ anh quá, anh có nhớ em không ? Em sung sướng quá, anh đã đọc kỹ cái thư mấy chục trang của em chưa ?

- Anh đọc rồi, đọc kỹ lắm rồi. Anh đã sửa soạn cả rồi.

Vĩnh nhẩy cỡn lên :

- Anh thương em, anh phải thương em, người ấy là một linh hồn quý giá. Em gần cô Cần gần hai tháng, em hiểu. Anh phải thương em.

- Anh hiểu rồi. Anh không mong gì hơn là em được... sung sướng. Anh đã mua cho em một tập giấy viết thư và cả cái này nữa.

Nói xong, An chạy về phía tủ áo, lấy ra một gói. Chàng giơ lên cho Vĩnh :

- Em đoán xem gì nào ?

- Những sách anh mua cho em.

- Không phải.

Vĩnh nghĩ một lát, rồi vùng nói :

- Quyển «album» để em dán những ảnh chụp dọc đường.

- Không.

- Thế em chịu.

- Tissu để em may một bộ tropical.

Vĩnh giãy nảy :

- Em may làm gì, anh ?

- Em cần phải may.

Vĩnh há hốc miệng :

- Sao em lại cần may ? Em đi đâu mà may quần áo ?

- Khi người ta sung sướng... người ta phải ăn mặc cho «long trọng» chứ.

Vĩnh nghĩ một lát, rồi nhận ngay :

- Vâng, em hiểu rồi. Kỷ niệm ngày hoan lạc của anh và của em.

An cười dài :

- Phải rồi, để kỷ niệm ngày hoan-hỉ của chúng ta.

Con sóng tình cảm khi dồn đã hết lớp, Vĩnh mới kể lại những gì «thu nhặt» được ở những nơi xa.

- Thảo nào, anh đi nhiều, kiến văn anh rộng thật. Em mới đi có hai tháng giời mà đã học hỏi được bao nhiêu. Huống hồ anh đi bao nhiêu là nước bao nhiêu là xứ... Cái câu rất thường : «Voyager c'est s'instruire», bây giờ em mới hiểu.

Rồi hạ giọng :

- Tuy lợi được mặt kiến văn, nhưng thiệt ở chỗ phải xa anh. Giá em cứ ở nhà với anh từ ngày ấy có lẽ cũng được dạy dỗ nhiều.

An nhún vai :

- À mỗi đằng một khác. Đằng nào cũng có chỗ lợi của nó. Để cho em đi như thế, anh cũng nhớ em lắm. Nhưng nhớ là một việc, mà để cho em có cơ hội nhiệm nhặt vẫn là một việc. Ai chả biết vắng nhau một ngày là khổ... Song lập chí phải kiên... Thế ngộ sau này cần

phải xa nhau thì làm thế nào ?

Vĩnh đang tươi, bỗng phụng phịu :

- Em chịu, cần gì thì cần, xa anh là em không chịu nổi rồi. Xa anh, em nhìn thiên hạ, ai cũng như dửng dưng với em. Không ai có những bàn tay mềm như tay anh, tiếng nói dịu như tiếng anh.

- Thì xa em, anh cảm ngay thấy nhà này trống trải, và anh cứ như người không hồn.

Hai anh em thi nhau hút sang lòng nhau những lời «vàng đá», như những cặp tình nhân lâu ngày gặp nhau. Những lời âu yếm nóng hổi từ ruột gan, họ âu yếm nói với nhau. Những cái nhìn, những cái đập tay, những câu trách móc, tất cả bị sức điệu đập vào, bắn như những «hoa cải» lửa của miếng sắt nung đỏ toé ra dưới búa thợ rèn.

Ăn cơm xong Vĩnh nói với An :

- Em muốn thưa với anh một điều. Nói ở nhà, nhỡ ai đến chơi lại làm tắt ngang câu chuyện. Hay là anh...

An đón ngay bằng một cái vỗ vai :

- Thì anh với em đi ra đường, ta nói chuyện.

Rồi cười đằm thắm :

- Anh hiểu cả rồi. Anh đã bằng lòng rồi. Chẳng những thế, anh còn sung sướng được thấy em...

Vĩnh ôm tay anh :

- Anh thương em, giá cô Cần không xứng đáng, không sửa đổi, không đời nào em dám xin anh...

- Thì anh đã bảo, anh không mong gì hơn em được bằng lòng.

Vĩnh đáp lia lịa :

- Bằng lòng thì em bằng lòng lắm. Em không ngờ người như thế lại biết nghe lời. Cô ấy đã khóc với em nhiều lắm.

- Tất nhiên.

- Cô ấy bảo, đã có lần cô ấy thất vọng, viết vào quyển nhật ký : «Tôi đã đem cả tấm lòng ngây thơ, trong trắng, yêu một người. Nhưng hỡi ơi ! lòng người ấy hóa đá».

- Thì bây giờ, tảng đá ấy lại là cái bia để khắc ngày tháng yêu đương và những lời thề thốt.

Hai ba lần, Vĩnh đưa lược cho An :

- Anh chải đi nào, chải đi cho nó đẹp mắt nào. Anh chiều em một tí nào.

An vừa toan cầm lược, Vĩnh lại rụt lại :

- Thôi, anh để em chải cho anh vậy. Em chải cũng được, anh ạ.

An cúi thấp đầu để Vĩnh chải, Vĩnh vừa đưa lược trên tóc An, vừa tủm tỉm :

- Tóc cô Cần cũng mượt như tóc anh. Chứ không cứng ngắc như cái thứ tóc rễ tre của em. Ngày mai, cô ấy lại đây đấy anh ạ.

An không đáp, chỉ nhìn em, cười.

Khi hai anh em đi đến Phà Đen, Vĩnh mới nhập đề. Chàng đánh điêm châm thuốc, hút một hơi cho có lửa, rồi đưa cho anh.

- Chắc trước kia, anh trông cô Cần không được thùy mị lắm, có phải không ?

- Không.

- Anh lại giấu em rồi.

- Không, cô ấy bao giờ cũng thùy mị.

Vĩnh nhất định không chịu :

- Thế là anh không thương em rồi.

An sợ Vĩnh nghe nhầm, nhắc lại :

- Anh bảo cô ấy bao giờ cũng thùy mị.

- Em tưởng không đúng, đến ngay em, trước kia em trông cô ấy cũng «nhâng nháo» thế nào...

- A, vì em nhận xét khác anh. Anh cho tuổi trẻ sôi nổi, các cô ấy phải tươi tắn thế. Và các cô ấy là con gái, có đâu những cái buồn sông núi mà bảo đăm chiêu như mình.

- Đã đành, nhưng trông cô ấy không được trang trọng lắm.

- À một tí tuổi đầu, trang trọng trông lại lụ khụ như bà cụ ngay.

An cứ chối, sợ nói thật ra, Vĩnh phật ý. Chàng không hiểu, Vĩnh cốt vạch sự «bất toàn» của Cần ra để khoe «chiến công» của mình.

- Thế mà bây giờ, rồi anh xem, cô ấy sẽ nhu mì hơn ai hết.

- Vì chú đã hoán cải được cô ấy chứ gì ?

- Vâng, sau khi cô ấy khóc lóc kể tâm sự cho em nghe. Em liền bảo cô ấy, sở dĩ anh không bằng lòng là vì tính nết cô ấy ngúng nguẩy như trẻ con.

An vội vàng gạt ngay :

- Kìa, sao em lại bảo anh không bằng lòng cô ấy. Chết, nói thế, cô ấy giận chết.

Vĩnh cười xòa :

- Thế mà không giận đâu, anh ạ. Cô ấy còn sung sướng nhận nữa. Cô ấy bảo vì không biết mà lầm chứ không phải cố ý. Em bèn nói thật với cô ấy : «Nếu cô thật lòng, cô cứ ít nói đi, ít nhảy nhót đi, tôi sẽ thưa với anh tôi hộ cô».

Rồi vung tay :

- Anh xem có tài không. Từ hôm ấy cô Cần ngoan ngoãn hơn trẻ con. Săn sóc em từng ly từng tí. Những cái áo kiểu tân thời cuối cùng, cổ bánh bao bánh bẻ, lá sen, đều biến mất. Cô ấy thay đổi đến là chóng. Đôi giày gót cao mười lăm phân tây, cô ấy vứt xuống đèo Hải vân rồi. Ăn nói bây giờ thưa gửi, không tự do như trước. Đi đứng khoan thai, không lăng băng như trước.

Bao nhiêu những thói lắt tắt đều biến sạch cả.

- Tất nhiên, khi được yêu đương.

- Vâng, chính thế. Anh cứ nên tin rằng cô Cần bây giờ là cô gái Á-Đông trần phần trăm.

- Anh tin thế, và mừng có một người em như thế.

- Cho nên em thưa với anh. Anh có thể tin ở lòng em tôn kính anh, giá cô ấy không được như em muốn, không đời nào em dám xin anh.

- Không, em đừng nghĩ gì. Anh đã bảo anh không mong gì hơn em được sung sướng.

Vĩnh hớn hở :

- Vì biết anh thương em như thế nên em đã mạn phép anh, nhận lời trước rồi.

An vung tay, trách yêu :

- Em cẩn thận quá, em lại không biết rằng cái gì em đã bằng lòng là anh bằng lòng. Chẳng những thế, anh còn sung sướng...

- Thật anh đã thương em quá sự em tưởng-tượng. Em chỉ sợ về thưa với anh, anh không bằng lòng thì em

chết. Em đã hứa với cô ấy.

- Sao anh lại không bằng lòng, sao em lại có thể ngờ anh như thế ? Sao em không yêu anh đến bực biết rằng anh sẽ bằng lòng ? Ồ, em anh quẫn rồi... Hạnh phúc của em là của anh, của anh là của em.

Vĩnh ôm chầm tay An :

- Thế thì em đội ơn anh quá. Cô Cần sẽ không tuyệt vọng nữa.

Rời móc túi lấy ra một tập thư :

- Đây này, anh xem. Mấy chục lá thư cô ấy đã viết cho anh, nhưng sợ anh, không dám gửi.

- ???

- Cô ấy đã khóc không biết bao nhiêu lần. Cô ấy nhờ em nói với anh... Cô ấy bảo anh ghét bỏ cô ấy. Cô ấy bảo cô ấy yêu... anh lắm. Nếu không được anh yêu, cô ấy sẽ đi tu, sẽ cắt tóc, sẽ chết...

Vĩnh giúi tập thư vào tay An, thì lạ quá, An sững sờ, tay cứng đờ.

- Anh, anh cầm lấy, anh thương em. Cô ấy bây giờ không nhí nhảnh như trước đâu. Cô ấy yêu anh lắm.

Anh thương em. Cô ấy sẽ sung sướng được anh yêu. Cô ấy sẽ sung sướng được là vợ anh. Anh, anh, anh thương em. Ngày mai, em sẽ báo tin cho cô ấy hết. Cô ấy sẽ lại ngay. Một linh hồn đẹp... anh ạ.

Mồ hôi ở trên trán và ở sau lưng An chảy xuống đổ hồi. Chàng nhìn em trừng trùng :

- Em nói cái gì ?

- Cô ấy yêu anh lắm.

- Kìa, sao lại có thể thế ?

- Vâng, cô ấy yêu anh lắm. Yêu anh đã lâu.

An đập tay xuống đùi :

- Sao em không nói rõ cho anh biết từ trước ?

Vĩnh hoảng hốt vì thấy An đổi thái độ. Chàng lay lay tay An, lúc ấy đứng sững không đi nữa :

- Kìa anh, anh vừa nói với em, anh bằng lòng cơ mà ?

An chán nản :

- Anh bằng lòng cô ấy... yêu em chứ !

Ngã ngửa người, Vĩnh thét lên :

- Không, không, sao lại thế ! Cô Cần yêu anh, yêu cầu em thưa lại với anh cơ mà ? Kìa anh, anh vừa nhận lời em xong !

Biết em nhầm mà mình cũng nhầm, An cắt nghĩa :

- Anh nhận lời gì đâu ? Anh thấy cô Cần yêu em thì anh đừng nhận lời à ?

- Không, không, cô Cần yêu anh chứ. Em hứa với cô Cần sẽ nói hộ với anh chứ ?

An gỡ tình thế bằng một câu hòa giải :

- Thôi chúng mình nhầm cả rồi. Em không nói rõ, mà anh tưởng em được yêu đương, cũng không hỏi rõ.

Bỗng Vĩnh khóc rống :

- Chết, thế em làm thế nào ? Em đã hứa với cô ấy. Anh không thương em à ?

An dịu dàng :

- Sao anh lại không thương em. Nhưng làm thế nào được ?

- Thì anh cứ yêu cô Cần, đã làm sao ? Em cam đoan với anh, cô Cần bây giờ không giống trước một tí nào

đâu.

- Giống trước cũng không sao. Xưa nay, anh có chỉ trích gì cô ấy đâu !

- Thế sao anh không yêu cô ấy ?

- Anh còn có những điều phải làm trước ái tình. Anh định không nghĩ gì đến việc lập gia đình, để được rảnh rang lo công việc, để không mất thì giờ.

Vĩnh òa khóc :

- Anh không thương em rồi. Em đã hứa với cô ấy. Cô ấy sẽ chết mất.

An lo lắng :

- Anh tưởng cô Cần yêu em nên anh bằng lòng. Anh không ngờ anh nhầm. Bây giờ làm thế nào ?

- Anh yêu cô ấy chứ biết làm thế nào ?

An nghiêm sắc :

- Yêu đương có phải là việc nài ép được đâu. Không cứ cô Cần, ai anh cũng không yêu được. Vì yêu thì phải lấy, mà lấy, anh không thể.

- Ai cấm anh ?

- Cấm thì không ai cấm. Nhưng anh không muốn. Anh còn nhiều việc phải làm.

- Anh không thương em thế này, em chết mất. Cô ấy cũng sẽ chết mất. Em tin nếu cô Cần biết tin anh không yêu, cô ấy sẽ tự tử.

An cười nhạt :

- Em đừng lo, thời gian sẽ đánh khịu tất cả những ý định, thời gian sẽ có đôi cánh khổng lồ của nó, quạt tắt hết những lửa lòng.

Vĩnh lắc đầu, nhăn nhó :

- Cô Cần không như anh tưởng đâu. Cô ấy sẽ ốm chết mất. Em đã hứa với cô ấy. Anh không thương em à ?

Lại nghiêm sắc, An dằn từng tiếng :

- Anh cấm em không được ngờ lòng anh yêu em. Nhưng anh phải yêu em trong sự nghiệp của anh. Có thế, lòng anh yêu em mới có giá. Yêu em, anh phải đem sự nghiệp của anh lại cho em. Anh không thể lấy vợ, vì lấy vợ, anh phải yêu vợ đủ. Như thế, anh sẽ mất hết thì giờ làm việc khác. Sự nghiệp không phải thứ có thể chễnh mảng mà đạt được. Em đã xem tập thư các độc giả gửi cho anh, em biết đấy. Thiên hạ kỳ vọng ở mình

như thế, mình phải tạ lòng thiên hạ chứ.

Như tên tử tù nghe tiếng báo hiệu cuối cùng. Vĩnh giùng mình. Chàng níu chặt An :

- Em xin anh ra cho em một ơn trong đời em. Nếu anh không thương em, cô Cần sẽ chết mất.

Tuy thương em, nhưng An không thể làm khác. Chàng phải chấn áp ngay :

- Em Vĩnh.

- Dạ.

- Em có tin rằng đời em và đời anh bây giờ đã buộc chặt vào nhau rồi không ? Em có tin rằng vinh quang chúng ta cùng chia, nhục nhằn chúng ta cùng chịu không?

- Thưa anh có.

- Thế thì nín đi, nghe anh bảo. Anh được em yêu như không ai được yêu ở mặt đất, anh phải có bổn phận sống thực với em. Mặc dầu sự thực ấy có chua xót, có cay đắng, có đa đoan. Tất em rõ anh hơn ai hết, anh không có quyền sống như mọi người. Anh phải làm việc nhiều, phải dâng trọn mình cho lý tưởng anh đã nguyện phụng sự. Nếu em bắt anh yêu cô Cần anh sẽ

làm lỡ cuộc đời cô ấy. Vì yêu là phải lấy. Mà lấy thì anh không thể. Bây giờ, anh hỏi em một câu : Em có muốn cho anh làm lỡ đời cô Cần không ? Em có muốn cho anh mất hết thì giờ gây dựng sự nghiệp không ? Em giả nhời cho anh biết.

Không thấy Vĩnh đáp, An tiếp luôn :

- Anh biết, em thương anh lắm. Nhưng em phải thương sự nghiệp của chúng ta hơn. Một ngày kia, nếu chính em làm sự gì xa sẩy để cho chí nguyện mai một, anh sẽ chết được. Chúng ta phải hy sinh tất cả vì sự nghiệp. Chúng ta không có quyền sống như thường nhân, vì chúng được yêu nhiều, được tin cậy nhiều.

Vĩnh nghẹn ngào :

- Nhưng cô Cần sẽ khổ.

An cười nhạt :

- Em đừng tưởng, chính anh đây cũng khổ.

Vĩnh ngạc nhiên toan hỏi, nhưng An tiếp ngay :

- Anh há lại vô tình đến nỗi không biết tiếc một cơ-hội yêu đương hay sao ? Một người con gái tha thiết yêu mình như thế, mình không tạ được lòng, anh lại chẳng xót lòng à. Nhưng xót lòng, anh phải đành chịu

vì anh đã nguyện với mình từ lâu, không vấn vương một người nào. Để cho bóng mây đượm sắc ấy qua đi trong đời mình một cách hững hờ, có phải là anh không ngậm ngùi đâu. Nhưng muốn chóng đến một nơi cao ráo tuyệt vời, phải gạt đi những gì vướng bận dọc đường. Đau, đau cũng phải gạt.

- Thế còn cô Cần ?

An dịu giọng :

- Anh sẽ có cách, anh sẽ nói để cô ấy hiểu. Anh tin chắc khi cô ấy nghe ra, cô ấy sẽ sung sướng. Đời còn có những nhiệm vụ cao hơn sự yêu đương, Nói thế không phải anh bảo yêu đương là thấp. Nhưng phải tùy cảnh trạng từng người.

* * *

Cần đi khỏi một lúc, Vĩnh về với vẻ sợ sệt. Chàng nhìn An một cái nhìn lo lắng. An vội vàng đón em bằng một cái cười hân hoan :

- Xong xuôi cả rồi.

Vĩnh lắc đầu chán ngán :

- Em lo quá, chỉ sợ cô ấy phẫn uất.

- Không đâu, anh đã bảo không sao là không sao. Người ta ai chẳng có nhất điểm linh tâm. Khi mình lấy lòng linh mà nói, ai chả nghe ra.

- Có thật không anh ? Em sợ cô ấy gượng gạo.

An tum tỉm :

- Cô ấy còn lại đây nhiều. Khi ấy, em sẽ rõ.

Vĩnh hoài nghi :

- Em không chắc cô ấy còn lại đây đâu, anh ạ. Cứ như hôm ở Saigon cô ấy nói với em, thì không thể nào cô ấy có thể vui được.

An níu hai tay Vĩnh, bắt ngồi xuống :

- Khổ, em không tin anh tí nào cả. Anh đã đoan với em việc khó thế nào anh dàn xếp cũng xong cơ mà.

- Nhưng việc lòng...

- Việc lòng, lại lấy lòng dàn xếp.

Thế anh nói với cô ấy thế nào ?

An tươi cười :

- Nói thế nào, bây giờ anh nhắc lại thì không đúng. Chỉ biết rằng cô Cần không oán em, không giận anh. Trái lại, cô ấy còn tình nguyện làm em gái chúng ta một cách trung thành. Cô ấy sẽ mãi mãi coi chúng ta là những người anh ruột lòng.

- Em sợ cô ấy nói dỗi.

- Ồ, em ngờ anh nhận nhầm à ? Anh linh lắm, không bao giờ nhầm lẫn một việc tầy đình như thế. Rồi em xem, cô Cần sẽ yêu chúng ta một tình yêu khác. Tình yêu của một cô em gái. Em đã bằng lòng chưa ?

- Em sẽ được bằng lòng hơn, nếu anh...

An gạt ngay :

- Không nên dùng chữ «nếu» bây giờ nữa. Mọi việc xong xuôi cả rồi.

- Cô ấy có hỏi gì em không ?

- Có, anh bảo em ra thư viện.

Vĩnh đứng dậy, đi đi lại lại một lát rồi hỏi một cách ngùi ngùi :

- Cô ấy có khóc không anh ?

- Không, không khóc một tí nào.

Vĩnh nhìn anh khẩn khoảng :

- Anh nói thật cho em biết.

- Anh thề trên cái tình son sắt của chủng ta ! Cô Cần không buồn tí nào cả. Chẳng những thế, khi anh nói rõ sự thắc mắc của em, cô ấy còn xin anh nói giùm với em. Cô ấy sung sướng nghe theo anh, sung sướng được là em chúng ta.

Vĩnh thở dài :

- Dù sao, em cũng vẫn thấy lòng áy náy.

- Nhưng nếu em nhìn xa một chút, em sẽ thấy vui vẻ ngay.

Khi Vĩnh sắp sửa đi thay quần áo, An dặn :

- Em nên nhớ khi cô Cần lại đây, em cứ thản nhiên như không. Đừng nhắc nhở chuyện cũ. Anh nói ví dụ thế này : Nếu cô ấy có còn hơi buồn, chính em phải có bổn phận giải buồn cho cô ấy. Vì bây giờ, em là anh cô ấy rồi, em có biết không ?

Vĩnh đáp như mếu :

- Vâng, em xin nghe lời anh.

Vĩnh toan đi, An giữ lại :

- Thong thả đã, anh nói nốt chuyện này cho mà nghe. Lòng thành của mình có thể cảm hóa được bất cứ ai. Trừ những kẻ lòng đã chết. Mà kẻ nào lòng đã chết, là không cần nói đến nữa. Anh nói chuyện này cho em nghe để em hiểu một nhời xuất từ tâm can ra, có thể lay chuyển được mọi ý định không đích đáng hay không chính đáng. Hồi năm kia, vì muốn biết rõ «bộ máy» cờ bạc, anh theo anh Hợi lăn lóc ở các sòng xóc đĩa. Một hôm, anh Hợi đưa anh đến sòng Cả Lan ở H. B. Hôm ấy, anh cũng đánh, và đánh to nhất chiếu bạc. Cách anh mấy người, có một thiết phụ cũng đang sát phạt. Rủi thiếu-phụ thua to. Một lát anh Hợi nói nhỏ vào tai anh : «Bà tham N. mấy hôm nay thua gần nghìn». Anh ngẩng nhìn thấy bà tham mặt xanh nhợt. Tay bà run lẩy bẩy. Tiếng bạc cuối cùng bốn mươi đồng của bà thua nốt thì bà thở dài một cái rung cả người. Một tên trông như cờ bạc bịp, nhăn nhở nhe hàm răng vàng : «Bà tham đen quá nhỉ !», Và tiếp theo một cái nhìn rất khả ố. Anh thấy thế, bèn tìm cách cướp cái mồi ấy ngay.

Vĩnh ngơ ngác nhìn anh. An hiểu cái nhìn ấy, chàng giơ tay ngăn :

- Để yên anh nói cho mà nghe. Chỉ thoáng, anh đã làm thân được với bà tham và đưa kín cho bà tờ giấy một trăm. Thần tài, khi đã nhất định đoạn tuyệt thì mấy mươi tờ giấy một trăm cũng không kéo lại được. Ba lần anh đưa tiền, ba lần bà tham hết tiền. Hôm ấy, anh may lại được nhiều quá. Được sạch cả làng. Anh đánh một tiếng bốn trăm nữa, rồi thôi. Tiếng ấy trúng. Tên hồ-lỳ bịnh anh lý một câu : «Ông phán hôm nay đỏ thật». Một nắm giấy bạc ở tay, anh lách mình ra. Đà đận một lúc, bà tham cũng ra theo. Em có biết rồi bà ta theo anh đến đâu không ?... Khi anh đưa bà ta bốn trăm bạc, anh bèn nói, nói với một thứ tiếng nó khắc vào hồn bà : «Thưa bà, bà cho phép tôi dâng bà món tiền nhỏ này. Xin bà tin cho rằng tôi là người biết điều. Tôi không dám lợi dụng lúc bĩ của bà mà mạo muội. Tôi chỉ xin bà nhớ cho rằng, trong cái đời cờ bạc của bà, bà đã gặp một kẻ hiểu bà, không phạm đến... bà. Và khi sau, nếu bà còn bị cám dỗ đánh bạc, xin bà hãy thương cái lòng chân thành của tôi, thương cái sự tôi quý trọng bà, bà thôi đi». Bà tham khóc rưng rức, rồi nhất định không nhận tiền. Anh phải nói để bà ấy hiểu, anh biết bà ấy thua mấy hôm nay ngót nghìn bạc. Và cầu xin bà ấy cứ coi món tiền ấy là tiền của bà ấy mà anh gỡ hộ. Chẳng biết rồi sau này bà ấy có chừa cờ bạc không. Nhưng gần nửa năm giời, anh họp đủ các sòng, không hề thấy. À,

nếu không gặp anh, bà ấy rất có thể thất tiết và rồi chết không nhắm được mắt, vì đã lừa dối chồng con.

Vĩnh nhẩy xổ, vung tay :

- Tất nhiên bà ta phải chừa cờ bạc. Anh đã cứu được một kẻ sa ngã. Anh quả là thiên thần.

- Như thế, em có thể tin cô Cần không buồn rầu gì cả. Lòng thành của anh đã cất hết những ý-tưởng yêu đương của cô ấy. Và chỉ còn lại những niềm quý mến của một cô em với hai người anh.

* * *

An đang giảng thế nào là «refoulement freudien» cho Vĩnh, thì Cần vào. Nàng mang theo một cái quạt máy và một cái bánh. Tươi cười, nàng chào :

- Lạy hai anh.

An vội chạy lại đỡ quạt cho nàng :

- Cho các anh cái này đấy à ?

Cần ngoan ngoãn :

- Vâng, vì sợ nóng quá, các anh không viết được.

Vĩnh còn bối rối, chàng chưa kịp nói, và cũng chẳng biết nói gì. An đưa mắt cho em, nghiêm khắc như những khi quyết định. Vĩnh hiểu, sự bối rối vụt biến. Chàng đứng dậy, kéo ghế cho Cần. An phá không khí ngượng nghịu bằng một câu pha trò. Chàng giở gói bánh :

- Em Cần chúng ta khao các anh đây. Ngồi quạt máy, ăn bánh ngọt, văn chương nào chẳng phải hay.

Cần hớn hở «cải chính» :

- Ngồi quạt máy, ăn bánh, để anh nói chuyện với chúng em chứ lại làm văn á ?

An vỗ tay :

- À, anh quên, anh xin lỗi.

Rồi chỉ cái quạt :

- Em Vĩnh cho quạt chạy đi nào.

Vĩnh xum xoe lại gỡ dây, bỗng có tiếng Cần khúc khích. Vĩnh quay, chàng ngơ ngác không hiểu Cần cười gì, mặt đỏ ửng. Cần thân mật vỗ vai Vĩnh :

«Prise courant» đâu mà anh cắm quạt ?

Rồi cười cái cười hóm hỉnh của cô gái biết mình được các anh chiều. An và Vĩnh nhìn nhau, cười theo :

- Rõ thật, cả hai anh em đều mê. Thôi, mai em Vĩnh gọi thợ điện bảo họ mắc dây.

Cần nhận phần ngay :

- Anh Vĩnh bận học, để mai em gọi cho, không đi ra lại mất nửa ngày.

Vĩnh đã «lại hồn», chàng bắt đầu chuyện trò tự nhiên. Thỉnh thoảng, chàng lại nhận được một cái nhìn kín đáo của An, ngầm hỏi «Đấy em xem, có việc gì đâu ?» Vĩnh thầm phục anh bằng một nụ cười. Khi thằng bếp pha chè xong, Vĩnh đưa mời Cần, rồi nói sang An :

- Thưa anh, cô Cần ngày xưa có làm hai câu thơ hay lắm đấy ạ.

An giật mình, ngờ Cần làm thơ cho mình, nhưng lại chấn tĩnh ngay được :

- Gì thế nào ? Đọc anh nghe.

Vĩnh cười sằng sặc, nhìn Cần. Cần hiểu, nàng vội xua tay rối rít :

- Không, anh đừng đọc, em lạy anh đấy. Em xấu hổ chết mất.

An lại sợ, chàng đưa mắt cho Vĩnh. Vĩnh trả lời bằng một cái lắc đầu, ngầm bảo ; «Không, không phải thơ tặng anh».

Yên tâm, An giục :

- Thì em Vĩnh cứ đọc đi nào.

Và nói với Cần :

- Không việc gì mà xấu hổ. Đã có anh, ai dám cười em tôi.

Cần không nghe, nàng chấp tay lạy Vĩnh như tế sao :

- Lạy anh, anh cứ chế em làm gì !

Vĩnh ngăn Cần :

- Thì đọc lên để anh cả nghe. «Văn hành công khí».

An bật cười :

- Thì em Cần cứ để chú ấy dọc.

Và giơ tay dọa :

- Ai cười em anh, đã có anh.

Cần còn nằng nặc không nghe, Vĩnh đã bô bô :

- Nàng là của quý trong rừng cấm,
Long, khách giang hồ «lác» mắt trông.

Đọc xong, Vĩnh cười như nắc nẻ. Cần xấu hổ, xua xua tay rồi úp mặt xuống bàn. An hỏi, làm bộ đe dọa :

- À, thế chú cười gì em tôi nào ? Chắc chú cười ngày xưa em tôi nghịch ngợm chứ gì, À, tha hồ, tuổi trẻ, tha hồ nghịch.

Rồi vỗ ngực :

- Tôi ấy à, hồi học Bưởi, tôi còn đeo mặt nạ vào lớp nữa cơ. Và hồi nhỏ, còn vẽ râu đến mừng tuổi ông giáo.

An nói thế, nhưng Vĩnh cũng chưa thôi cười. Chàng còn «uy hiếp» Cần bằng sự cắt nghĩa vang nhà :

- Thưa anh, vì ngày xưa có anh chàng tên là Long, mắt lác sệch, hàng ngày cứ lẽo đẽo theo em Cần. Nó không bằng lòng, nó mới làm hai câu thơ gửi cho. Cu cậu thấy chạm vía, lủi thẳng. Từ đấy mất mặt, không thấy lẵng nhẵng nữa.

An giơ tay như phân vua :

- À thế cũng là một cách cự tuyệt người lớn đấy chứ lị.

Rồi gỡ tóc ở trán cho Cần :

- Có thế mà em anh cũng xấu hổ. Từ giờ mặc chú Vĩnh, tha hồ chế, có anh, không sợ.

Cần đã bớt xấu hổ, nàng ấp úng :

- Thưa chai anh, ngày xưa em mới trẻ con thế. Bây giờ em là em các anh rồi, em phải ăn ở đứng mực để hai anh khói mắng chứq.

An bênh ngay :

- Này em, đừng nói thế, chú ấy lại lên câu. Cứ tha hồ cho chế, chú ấy lúc trẻ con lại không nghịch bằng trăm em à !

Vĩnh còn rũ ra cười, chàng chúi cả vào tủ sách. An cầm hộp bánh đậy lại :

- Này, còn cười em tôi nữa, tôi cất phần, đừng có trách.

Vĩnh vội xua tay :

- Không, em có cười cô ấy đâu.

- Thế chú cười gì ?

Vĩnh lại sằng sặc :

- Em cười cái anh chàng Long, nhận được thư, đỗ dồn hai mắt về một bên đọc, ai ngờ đọc phải «vía» mình.

Rồi chàng lại đọc to :

Long, khách giang hồ «lác» mắt trông.

Phần Thứ Ba

Một năm qua, một năm trong cái tình bạn chí thiết của hai người con trai và một cô em gái. Cần thỉnh thoảng đến An và Vĩnh, săn sóc hai người rất chu đáo. Cần trở nên một thiếu-nữ trang trọng, nhu thuần. Nàng sung sướng có những người anh mực-thước. Được quý mến, nàng hớn hở sống những ngày quang đãng. An và Vĩnh, bình thản trong cuộc đời, tu tạo sự nghiệp. An thôi không viết báo, vì thực ra cũng chẳng còn tờ báo nào đáng cho cây bút của chàng. An viết tiểu-thuyết. Những cuốn truyện dài An xuất bản từ năm ngoái đến nay gây nên cho chàng một bề thế trong tiểu-thuyết-giới. Một năm nay, An viết được sáu quyển tất cả. Sáu quyển cùng một mục đích truyền bá cái đạo hùng mạnh của chàng cho nhân gian. Còn Vĩnh, chàng làm việc theo sự xếp đặt của An. An bảo chàng đọc các sách cần cho sự học vấn. Vĩnh cắm đầu cắm cổ đọc, đọc sa sả, đọc một cách vội vã như học thi. Chàng đọc quên cả ăn, quên cả ngủ. Nhiều lần, chính An đã phải khuyên Vĩnh :

- Chú phải chia thời giờ mà đọc thì sự đọc mới có kết quả tốt. Đọc để hiểu chứ không phải để yên trí rằng mình đã đọc nhiều. Không nên mài miệt quá, rồi thành ra mê độn thì chết. Thỉnh thoảng phải nhìn ngắm sự vật cho lòng thành thơi chứ.

An nói, mặc, Vĩnh cũng không rời quyển sách, chàng cứ đọc «bất phân mộ dạ». Thậm chí đến An rủ chàng đi xem ciné, hoặc xem đá bóng, hay các cuộc vui khác, chàng đều từ chối, lấy cớ không muốn mất thì giờ. An phải cắt nghĩa :

- Không phải anh muốn đi xem để thỏa thích đâu. Đi xem để rộng kiến văn. Sau này có viết đến những cuộc ấy mới biết đường mà viết chứ.

Sự chăm đọc sách của Vĩnh ít lâu nay không được điều hòa lắm. Điều ấy, đầu An không để ý, vì An cho Vĩnh đọc rốc đi một rạo, bây giờ mỏi nên nghỉ «tay». Nhưng dần dần, An phải lấy làm lạ. Vĩnh thẫn thờ như người mất trí. Nhất mấy hôm nay, trông Vĩnh khác hẳn. Chàng mất bình tĩnh, mắt lõm hẳn, ngẩn ngơ như kẻ mất hồn. Sự thay đổi mau chóng ấy làm cho An kinh ngạc. An hỏi Vĩnh một hai lần, nhưng Vĩnh cứ chối là không có việc gì.

An phải cho thằng bếp mời Cần lại chơi để hỏi về Vĩnh. Cần nghe An hỏi, nàng đáp ngay :

- Chính em, em cũng lấy làm lạ, em cũng đã hỏi anh ấy, nhưng anh ấy không nói gì cả. Hay là tại sức khỏe, em trông anh ấy hốc hác lắm.

An gạt ngay :

- Không, đây là tâm bệnh, không việc gì đến sức khỏe.

- Biết đâu !

- Anh biết chứ, anh không nhầm đâu.

- Vâng, anh nói thì em tin. Hay gia đình anh ấy có việc gì chăng ?

An nghĩ một lát :

- Gia-đình, vị tất, chú ấy có một mệ già hiện nay ở trong ấp với người chị góa, trên Yên-Báy. Về tài chính, chẳng những không có gì đáng lo, còn dư dật là khác. Mà nếu có sự gì cần phải về nhà thì chú ấy đã cho tôi và cô biết rồi.

An và Cần cùng nghĩ, rút cục chẳng ai tìm ra manh mối sự lo lắng của Vĩnh. Đến lúc Cần chợt hỏi ít lâu nay Vĩnh có nhận được thư từ của ai không, An mới nhớ ra :

- Từ ngày về ở đây với tôi, chú ấy ở không có thư từ gì cả. Duy cách đây độ một tuần có một lá thư gửi đến, tôi lại nhận hộ, vì chú ấy đi lên phố.

- Anh có biết ai gửi không ?

- Tôi không để ý.

Nói xong, An đưa tay lên trán, nghĩ lại một lúc, rồi bỗng tiếp :

- À, bức thư ấy đóng dấu Hanoi và hình như người gửi là... gì... Công-Toán này này.

- Phạm Công Toán có phải không anh ?

- Phải, phải.

Rồi An tiếp luôn câu hỏi :

- Sao cô biết ?

Cần chưa trả lời An vội, nàng nhăn mặt để nghĩ, rồi lại lẩm nhẩm lắc đầu một mình. Nàng gật gù mãi, đến khi An nhắc lại câu hỏi, nàng mới đáp :

- Em đoán thế thôi, chả nhẽ anh Vĩnh lại... quen ông Phạm Công Toán.

- Ông Toán nào, làm gì ?

- Ông Toán... chẳng làm gì, ở Nhà Thờ.

Nàng nói xong, lại lắc đầu :

- Không có lẽ, vì anh Vĩnh không có việc gì liên lạc với ông Toán. Chẳng có lẽ...

An thấy Cầu ấp úng mãi, liền hỏi một cách cương quyết :

- Cô cho tôi biết, tại sao cô quen ông Toán ?

Cần đáp thẳng thắn :

- Em chơi với cháu ông ấy, chị Hoàn, chị ấy là bạn học của em ngày trước.

Một tia sáng vụt ra ở mắt An, chàng hỏi tiếp :

- Cô Hoàn có biết cô hay lại đây các anh không ?

- Chị Hoàn có biết, vì em nói rõ với chị ấy, các anh thương em, dạy bảo em thế nào.

- Cô Hoàn có gặp chú Vĩnh lần nào không ?

- Không.

- Em nghĩ kỹ xem, ngộ chú Vĩnh lại chơi với thầy đằng nhà, thình lình gặp cô ấy chăng ?

- Không, anh ạ.

Không biết gì hơn về Vĩnh, An lại quay hỏi :

- Ông Toán là người thế nào ? Cô Hoàn gọi ông Toán bằng gì ?

- Chị Hoàn là con ông Tuần Vũ, hưu-tri ở Moncay. Chị ấy về học trường nữ học, nên trọ nhà cậu là ông Toán.

- Ông Toán là cậu ?

- Vâng, là cậu ruột, nhưng chỉ hơn chị Hoàn vài tuổi thôi. Ông ta cũng bằng chạc anh Vĩnh.

- Người thế nào ?

- Thưa anh, em lại chơi mấy lần, nhưng thấy ông ta khinh-khỉnh, nên em cũng không năng đến. Hình như khó tính và hay khoe khoang.

- Ông ta ở Hà-nội làm gì ?

- Chị Hoàn bảo có đồn điền ở đâu tận Yên-Bay. Còn ở Hà-nội, ông ta chỉ chơi bời. Chị Hoàn nói chuyện, ông ta thua cá ngựa, phán than hàng nghìn luôn.

An ngồi lặng thinh một lát, chàng gắn mắt vào bức ảnh đôi, chàng chụp với Vĩnh năm ngoái. Đầu Vĩnh nép dưới cằm chàng như con chim núp dưới mái rạ. Ý tưởng phải hỏi cho ra sự lo lắng của Vĩnh làm cho An đứng phắt dậy. Chàng đi đi lại lại trước mặt Cần. Cần

muốn níu chàng lại để hỏi, nhưng vẻ mặt nghiêm nghị của An dụi tắt ngay. An trầm ngâm một lát, rồi hỏi Cần :

- Em nhớ lại xem cô Hoàn có gặp chú Vĩnh lần nào không ?

Cần cúi mặt để yên lặng nghĩ. Bỗng nàng hớn hở :

- Thưa anh có, có một lần anh Vĩnh gặp chị Hoàn.

Rồi nàng vỗ tay :

- Phải rồi, tí nữa em quên mất. Chị Hoàn năm ngoái có lại đây với em để xin lỗi anh Vĩnh.

An ngạc nhiên :

- Cô Hoàn làm gì mà phải xin lỗi chú Vĩnh ?

Cần tủm tỉm :

- Năm ngoái, em mượn quyển «Les heures étoilées de l'humanité» của Stefan Zweig. Em xem xong thì em cho chị Hoàn mượn. Em đã dặn chị ấy, anh Vĩnh giữ sách cẩn thận lắm, nếu mất thì không được đâu. Ai ngờ chị Hoàn để mất thật. Em sợ anh Vĩnh mắng nên bắt chị ấy đi lùng mua đền. Chị ấy không mua được, em làm cho chị ấy thất điên bát đảo. Sau chị ấy bảo em đưa lại đây để xin lỗi anh Vĩnh. Phải rồi, chị Hoàn có gặp anh

Vĩnh một lần.

Rồi nàng ngừng lại, lắc đầu :

- Chẳng có nhẽ...

An cười hể hả :

- Đích rồi, chú Vĩnh yêu cô Hoàn rồi, không chệch đâu.

Cần cười theo :

- Không phải đâu, anh ạ. Chẳng có lẽ, mới gặp nhau một lần.

An nhún vai :

- À, một lần, khi những con người lớn yêu nhau thì cần gì đến nhiều lần. Chỉ một đuôi con mắt, người ta đã có thể nhập vào lòng nhau.

Nói xong, An nheo mắt, giơ ngón tay cái như khi cần quyết định những việc quan-hệ :

- Chú Vĩnh yêu cô Hoàn và bị ông Toán cản trở.

Cần ngác mặt hỏi :

- Sao anh biết bị ông Toán cản trở ?

- Anh thấy thế, vì anh thấy chú Vĩnh lo lắng lắm.

Một lúc sau, Cần xin phép về ăn cơm và nàng hẹn tối sẽ lại. An đưa nàng ra cửa, còn dặn :

- Nhỡ đi đường có gặp chú ấy, đừng hỏi gì vội nhé.

- Vâng.

Vĩnh bơ phờ đi về. Chàng cắp quyển sách trong nách, lừ lừ vào nhà. An đón chàng bằng một câu hỏi niềm nở :

- Em đã về đấy à, cô Cần cũng vừa ở đây.

Vĩnh trả lời một cách mệt nhọc :

- Vâng, em cũng vừa mới gặp ở đầu phố.

An gọi Vinh lại. Chàng ngồi ghế, giơ tay ôm vòng người Vĩnh, hỏi một câu hỏi âu yếm :

- Em có việc gì lo lắng, nói cho anh biết.

- Thưa anh không.

Sao em lại giấu anh ?

- Em... có dám... giấu anh đâu !

- Sao em không nói thật với anh nỗi lòng của em ? Sao em lại có thể phạm tội như thế ? Giấu anh, tức là

em chưa yêu anh đủ. Chưa yêu anh đủ, tức là em phạm tội với anh đấy.

Rồi An dồn luôn :

- Em có thể cứ nỡ tâm giấu anh mãi không ? Nếu em thấy rằng anh là vô ích bên cạnh em thì em cứ giấu.

Vĩnh sợ thất thanh :

- Thưa anh không, sao anh lại nói thế ?

- Anh nói thế, vì anh thấy anh đã chẳng ăn ở đủ tin cậy để đến nỗi em phải giấu anh tâm sự của em.

An nói bằng một thứ tiếng nghẹn ngào nó làm cho Vĩnh không còn dám nói gì nữa. Vĩnh chỉ thở dài. An biết đến lúc cần phải quay thêm một vòng để cho chìa khóa lọt hẳn vào ổ :

- Anh không thể ngờ anh đã sơ xuất trong sự ăn ở với em hàng ngày, để đến lúc hữu sự, em không đủ thương anh, ngỏ lòng với anh. Anh thẹn thầm, vì đức anh mỏng, không để em tin cậy được.

Lòng yêu thương chân thành của kẻ làm anh đã đánh ngã sự giấu giếm của Vĩnh. Vĩnh nhìn anh một cái nhìn đầy nước mắt, rồi chàng òa khóc :

- Em đã có tội với anh, xin anh tha cho em.

An ôm chặt Vĩnh :

- Em làm gì mà có tội với anh ?

Vĩnh vẫn thổn thức :

- Em có tội với anh, em có tội nhiều lắm. Em đã phụ anh.

An lại dỗ :

- Không, không sao. Em có điều gì khuất khúc cứ cho anh biết.

- Em đã phụ lòng thương của anh, em đã đi sai đường.

- Em cứ tin rằng dù cảnh ngộ nào, anh cũng tìm thấy cái lẽ để hiểu em. Em cứ nói đi. Chúng ta còn có ai ở trên đời mà còn giấu nhau, mà còn không thương nhau.

- Thưa anh em đã chót phạm một điều anh không thể dung được, anh không thể tha cho em được.

- Đừng nghĩ quẫn nào, chẳng có tội gì em phạm, anh lại không tha cho được. Mà em thì làm gì mà bảo phạm tội ?

Vĩnh quả quyết :

- Thực em đã phạm tội. Em đã lạc đường...

An quả quyết :

- Đừng nghĩ nhảm. Anh bảo với em rằng dù em lầm lỗi thế nào, anh cũng có thể thể tình cho em được. Nếu em nghĩ em đã có lỗi mà anh không tha cho em thì một ngày kia anh có lỗi, em tha cho anh thế nào được.

Vĩnh níu tay, không cho An nói :

- Anh là giời, anh không bao giờ lầm lỗi. Anh đừng nói thế.

- À, anh cũng như em. Là người, chúng ta đều bất toàn, đều có thể lầm lỗi. Có khác là chúng ta lầm lỗi, biết hối quá ngay. Không để cho tội lỗi chôn vùi chúng ta mãi.

- Em xấu hổ không dám trông anh, em đã lỗi đạo với anh, em đã yếu đuối.

An mơn mơn tóc Vĩnh dịu dàng :

- Nín đi, nói cho anh biết nỗi lòng của em.

Và tiếp bằng một giọng ấm áp, nó làm cho kẻ nghe được vững tin rằng mình được yêu :

- Anh thề trên tình bạn của chúng ta, anh không bao giờ ngờ tư cách của em. Giá dụ em có làm điều gì lầm lỗi, anh cũng tin rằng vì thiếu kinh nghiệm, kém suy xét mà em làm. Anh không giận em đâu. Em cứ nhận từ trong thẳm cùng của lòng : «Anh hiểu em và thương em một tình thương không thể có trên mặt đất».

Rồi An lại dỗ :

- Nói đi, nói đi em, cho anh biết điều thắc mắc của em. Đừng sợ, có anh ở bên em, gian nguy nào cũng qua, oan khổ nào cũng hết.

Vĩnh nín bặt, chàng ngước mắt như những con chiên ngước trông Đấng Cứu Thế :

- Trước khi thú tội với anh, em xin anh xá cho em tội lỗi em đã phạm. Xin anh thương hồn em.

- Em cứ tin rằng chúng ta là xương tủy của nhau. Em cứ nói, cứ tin ở lòng anh yêu em.

Vĩnh định thần, chàng kể hết cuộc tình-duyên của chàng với Hoàn. Bức thư hôm nọ là của cậu Hoàn gửi cho chàng, ngăn trở không muốn cho chàng yêu Hoàn.

- Thưa anh, em vì yếu-đuối, yêu đương giữa lúc anh nguyện để cả đời sống phụng sự văn nghệ, em thật đã

không xứng đáng với lòng anh kỳ vọng và mong muốn cho em được nên người. Cúi xin anh tha cho em cái tội bội phản.

An nở một nụ cười trong trẻo, chàng ôm chằm lấy Vĩnh và nói như say sưa :

- Ồ, có thế mà em cũng lo âu, làm anh thắc mắc lây. Việc gì nào, em yêu đương thì làm sao mà em bảo là bội-phản. Em dùng chữ thế thì chết người thật. Anh còn mong gì hơn tuổi trẻ của em được ấp ủ của một trái tim cao khiết. Sao em không đưa nó lại đây, nó yêu em thì nó sẽ là vợ em, nó sẽ là em anh. Ồ em thật lẩn thẩn ! Tại sao em lại cho yêu là tội ? Nếu có tội là chỉ khi nào mình yêu giả dối thôi chứ.

Rồi hạ giọng :

- Anh trách em đấy, sao em không đưa nó lại đây với anh ? Sao em ích kỷ thế ? Nó là người yêu của em, nhưng em nên nhớ, nó còn là em anh. Chốc nữa, Cần nó đến đây nó biết chuyện, em lại không phải xin lỗi nó sứt trán à ? Yêu đương lại không cho nó biết.

Vung tay chỉ vào ngực Vĩnh :

- Em không muốn cho Cần nó nhận người yêu của em, thì sau này Cần nó lấy chồng, chắc em cũng không

nhận chồng nó chứ gì ? À, không thể được. Hạnh phúc của một người trong chúng ta phải là sướng thỏa của cả mọi người. Em không chia hân hoan của em cho anh và em Cần em, tức là em không chia hân hoan của anh và nó chứ gì ?

Vĩnh cúi đầu, nói trong nước mắt :

- Vì em hổ thẹn đã yếu đuối phạm vào huấn điều của anh, nên em sợ hãi không dám thổ lộ với anh và em Cần.

An cười dài :

- Huấn điều nào, em nhắc lại cho anh nghe. Chẳng có huấn điều nào ngăn cấm người ta yêu nhau cả, miễn tình yêu chính đáng, không làm thấp giá con người. Em có quyền yêu đương, anh có bổn-phận phải che chở tình yêu của em. Em nên nhớ rằng, nếu em bị dở dang trong cuộc yêu-đương này, anh là người đau khổ trước nhất.

Vĩnh còn muốn nói thêm để tạ tội, An gạt ngay. Chàng hỏi liền :

- Đâu, cái thư của ông Toán gửi cho em đâu ? Đưa anh xem, xem ông ấy nói gì ?

Rồi lẩm bẩm :

- Sao ông ấy viết thư cho em, em lại không cho anh biết ?

Vĩnh lại ngăn bàn lấy thư đưa cho An xem. Xem xong, An nhún vai :

- Rõ ràng ra con người khinh bạc. Sao lại có người vô lý như thế ! Ban nãy, em Cần nó nói thế mà đúng.

Vĩnh ngắt ngay :

- Thưa anh, em Cần nói gì về ông Toán ?

- Nó bảo ông ta là người không tốt, khinh người.

Rồi An cười nhạt :

- Khinh người không đúng. Ngu thì đúng hơn. Anh đọc thư, anh thấy tất cả nhân cách đớn hèn của ông ta.

Ngừng một lát, An dịu giọng :

- Nhưng dù sao, ông ta cũng là cậu ruột người yêu của em. Chúng ta phải gượng nhẹ. Để anh lại chơi, nói một vài lời cho ông ta hiểu.

Vĩnh gạt ngay :

- Anh lại làm gì ?

- Không lại thế nào được. Những người tâm địa hẹp hòi như thế, cần phải giảng-giải cho họ biết lẽ phải trái.

Vĩnh yên lặng. An xem lại bức thư :

- Rõ ràng khẩu khiếu của kẻ tiểu nhân. Y viện lẽ cháu y là con ông Tuần mà em là một người không có danh phận, chắc không thể nào thành duyên được. Y lại dọa, nếu em không thôi đi, y sẽ viết thư tố cáo với ông Tuần, tất nhiên sau này ông Tuần cũng chẳng ưng thuận cuộc hôn-nhân nào.

Rồ An cười gằn :

- Những kẻ xét đời chỉ ở manh áo, ở cái vật chất bốn bánh lăn trên đường nhựa, hay ở những tảng gạch, tảng ngói câm, thiếu gì trong đời. Ông Toán này cũng ở loại ấy đây. Nhưng không sao, anh lại chơi, sẽ vạch cho y biết sự thiển cận của y, và gột đi giùm y những cái hằn hủ bại. Em cứ yên tâm. Anh tin như ban ngày, y sẽ nghe ra. Mà dầu có không nghe ra, y cũng chẳng dám phá đám. Và cho dù phá đám, anh cũng có cách, không lo. Các em yêu nhau một tình yêu thanh cao, anh yêu các em cái tình ruột thịt, gò đống nào cũng san bằng hết.

Cần đến, An cười gọi Vĩnh, lúc ấy đang rửa mặt trong sân :

- Này thôi, em Vĩnh ra đi, Cần nó lại đấy. Ra xin lỗi nó đi, không nó củng vào đầu cho đấy.

Cần ngơ ngác :

- Gì thế anh, anh Vĩnh làm gì em mà phải xin lỗi ?

An xua tay :

- Cứ để chú ấy xin lỗi em đã, rồi anh kể tội chú ấy cho mà nghe.

Vĩnh ra, Cần đon đả toan hỏi. An nắm nàng lại, bắt ngồi xuống ghế :

- Không nói gì vội. Hẵng ngồi yên vị đây đã, để chú ấy xin lỗi đã.

- Anh Vĩnh làm gì em, anh bắt xin lỗi ? Em không dám ngồi đâu.

An chỉ tay ra lệnh :

- Em không dám ngồi, thì sau này em có lỗi, em cũng không dám xin đâu.

- Em là em các anh, đời nào em dám để anh Vĩnh xin lỗi em. Anh Vĩnh có lỗi gì với em ?

An cười dài :

- À, thế mà có lỗi đấy. Lỗi cả với anh nữa. Thôi, không ngồi thì thôi. Nhưng chú Vĩnh phải từ tạ với em gái chúng ta đi.

Vĩnh nghiêm-nghị nói với Cần :

- Em tha lỗi cho anh, anh đã hèn, không thú thật với anh An và em.

Ngạc nhiên, nàng nhìn An :

- Gì thế hở anh ?

An chỉ Vĩnh :

- Chú ấy yêu cô Hoàn một năm nay, mà giấu chúng ta. Cậu cô Hoàn viết thư đến dọa dẫm, chú ấy cũng lại không cho chúng ta biết nốt.

Quay sang hỏi Cần :

- Em Cần bảo có đáng đánh đòn không ? Anh không thương nó đang được yêu đương, anh bắt nằm, đánh cho mấy roi gân bò.

Cần nghe nói Vĩnh yêu Hoàn, vỗ tay nhẩy như đứa trẻ được đi xem hội, nàng nói lia-lịa :

- Thế hở anh, anh Vĩnh em yêu chị Hoàn đấy à ? Trời ơi ! Thế thì em sung ưởng quá nhỉ ! Sao không cho em biết từ năm ngoái. Cả chị Hoàn nữa cũng tệ thật, yêu anh người ta, không cho người ta biết. Để mai em lôi chị ấy lại đây, em bắt đền một chầu bún chả mới được.

An lại trỏ Vĩnh, nói bằng tiếng Pháp :

- Đấy chú xem, em chú nó sung sướng nghe tin chú yêu, thế mà chú nỡ giấu nó.

Vĩnh chắp tay vái An :

- Em xin anh tha tội cho em. Vì em phạm...

An hất hàm :

- Phạm tội gì ? Ai dám kêu án chú ? Ai cấm trái tim lên tiếng ?

Cần nhìn Vĩnh, tủm tỉm :

- Em không ngờ chị Hoàn em lại may mắn..

Rồi nàng thân mật hỏi Vĩnh :

- Anh gặp chị Hoàn ở đâu ?

Vĩnh ngượng không nói. An đỡ ngay :

- Gặp hôm em đưa lại đây.

- Có một lần ấy thôi hở anh ?

- Chứ lại gì, cuộc gặp gỡ nào chẳng bởi một lần đầu.

Cần ngạc nhiên :

- Thế cơ hả anh ? Xưa nay, chị Hoàn khó tính lắm cơ đấy. Chị ấy đi ngoài đường, đố cậu nào dám bờm sơm. Trước chị ấy cứ mắng em là tí tắt như trẻ con. Ai ngờ... Chị ấy vẫn đứng đắn lắm cơ đấy.

Rồi đằng hắng :

- Gớm thật, tâm ngầm thế mà đáo để !

An cười :

- Ô hay, thế em cho là cô Hoàn bây giờ không đứng đắn à ?

Cần vội vàng chữa :

- Chết ! Em nhỡ nhời, em xin lỗi. Em không biết nói.

An cười :

- Không sao, em không biết nói, nhưng các anh biết nghe là được rồi.

Cần như chợt nhớ ra, nàng hỏi :

- Anh Vĩnh được chị Hoàn yêu, sao anh lại buồn ?

An biết Vĩnh không đủ «can đảm» thuật chuyện, chàng bèn kể đầu đuôi cho Cần nghe. Cần nghe xong, tức tối :

- Em đã bảo mà, cái nhà ông Toán ấy là nhặng sị lắm. Việc gì đến ông ấy, ông ấy viết thư lôi thôi. Người ta yêu nhau thanh cao, chứ lại khốn nạn như ông ấy.

Và chép miệng :

- Rõ tính chả có, lại có tướng. Ông ấy tưởng ai cũng «ma bùn» như ông ấy hắn. Đâu, bức thư đâu ? Anh cho em xem.

Vĩnh lấy bức thư đưa cho nàng. Xem xong, Cần vứt xuống bàn :

- Em không ngờ ông ta ăn nói mất dạy thế. Cái thân ông ấy ăn bào cha mẹ, cờ bạc rông rài chứ làm trò gì. Thảm nào, chị Hoàn vẫn phàn nàn với em, ông ấy không được tử tế.

An ngăn tay :

- Chính ra, ông ta cũng có quyền can dự vào sự yêu đương của cháu mình. Nhưng can dự một cách phải lẽ và sáng suốt. Và nhất là không nên viết cho người yêu của cháu mình những câu khiếm lễ như thế. Ngay như anh chẳng hạn, anh có quyền được can dự vào ái tình của đời các em chứ.

Cần ngắt lời chàng ngay :

- Anh lại khác, ông ta bì với anh thế nào được !

- Ấy thế, vì ông ta không can dự để mà tác thành cho cháu nên mới ngu tối như thế. Song mặc ông ta, để mai anh lại chơi, anh sẽ nói rõ cho ông ta biết.

Cũng như Vĩnh, Cần gạt ngay :

- Anh lại làm gì cái nhà ấy.

An giơ tay ngăn sự nóng nẩy của nàng :

- Em nên nhớ, dù sao ông ta cũng là cậu một người yêu của chú Vĩnh. Chúng ta không nên làm mất lòng, sau này có hại cho cuộc hôn nhân.

Cần lại sồ sồ :

- Hại thì ông ta làm gì ? Cốt ở chị Hoàn chứ.

An ôn tồn :

- Không nói thế được. Một ông cậu ruột, dù thế nào cũng có thế lực trong gia đình. Mình phải nên vì hạnh phúc của anh em mình mà nén đi.

Cần vẫn tức bực :

- Nhưng ông ấy lại bảo anh Vĩnh em làm «vendeur» thì lấy thế nào được con một vị Tuần phủ mà hi vọng.

- À, thì người ta thiển cận, người ta mới nói thế. Thiên hạ toàn thế cả, em ạ. Cái giá của thằng người, thiên hạ có biết nó là cái gì.

Rồi bắt về giọng nghiêm trang, An bàn :

- Cuộc tình duyên của chú Vĩnh và cô Hoàn cũng có chỗ khó. Cứ lấy thế tình mà xét, một người không có mảnh bằng cử nhân, tiến sĩ, không thể đến gõ cửa nhà một ông Tuần để hỏi con gái ông ấy được. Chú Vĩnh đã yêu, chú Vĩnh không thể chịu lỡ làng được. Cả chúng ta cũng vậy. Mà thắng trong cuộc này cũng chẳng phải dễ. Đời, không phải ai cũng quan niệm như chúng ta. Các em cứ bình tĩnh, để anh liệu. Có một trăm ngả để đến cửa lòng người ta. Điều cốt-yếu, mình phải biết ngả

nào người ta muốn. Miễn sao mình vẫn giữ được nhân cách là được rồi. Đây này, điều cốt yếu, chú Vĩnh phải đưa cô ấy lại đây cho tôi hỏi qua loa về gia đình đã, rồi mới có thể định liệu được.

Vĩnh tần-ngần :

- Thưa anh... em...

- Sao, chú nghĩ thế nào ?

- Thưa anh, em làm mất thì giờ của anh, em phạm tội...

- Thế nghĩa là chú không muốn cho chúng tôi dính dáng vào công việc chú chứ gì ?

Hất hàm cho Cần :

- Đấy cô xem, anh cô có phải là con người ích-kỷ không ? Anh cô đã xứng đáng là người cô gửi lòng không ? Anh cô không nghĩ gì đến sự an vui của ai cả.

Vĩnh cuống quít :

- Em thấy anh không bao giờ được rảnh rang. Anh cặm cụi suốt ngày, còn em, em đã chẳng làm nên đỉnh dùng gì, lại còn đi làm rối lòng anh. Em sợ quá, em không dám...

- Nghĩa là chú nhất định đoạn tuyệt với cô ấy chứ gì ! Nghĩa là chú không yêu cô ấy và chúng tôi thật chứ gì ?

Không biết nói gì hơn, Vĩnh đành chắp tay vái anh :

- Xin anh thương em, tha cho em cái tội làm khổ anh phải mất công.

An lại hất hàm bảo Cần :

- Cô xem, chú Vĩnh lẩn thẩn chưa ? Chú ấy đã lẩn thẩn thì chớ, chú ấy lại bắt tôi phải lẩn thẩn với chú ấy nữa. Chú ấy bảo làm khổ tôi, nghĩa là chú ấy cho tôi lấy làm khó chịu khi phải lo công việc cho chú ấy chứ gì ? Nghĩa là sau này, chú ấy có phải lo cho tôi, chú ấy cũng khó chịu chứ gì ?

* * *

Vĩnh viết thư cho người yêu, nhờ Cần đem đến. Gặp Hoàn, Cần nói ngay :

- Em đến để trách chị đây, chị có biết gì không ?

Hoàn cười cái cười đàn chị :

- Em có lỗi gì thì chị cứ trách. Nếu không phải, em xin.

Cần rún vai :

- Chị đi nói với tất cả mọi người rằng chị không quen em.

Hoàn nghiêm sắc mặt :

- Kìa, nói với ai đâu ? Sao em dám nói thế !

Cần cười ngặt nghẽo :

- Có chứng cớ hẳn hoi đây. Chị nói với một người rất thân của chị rằng chị không biết em.

Vẫn chưa hiểu Cần đùa mình, Hoàn hơi lo lắng :

- Em sợ chị nghe ai nói nhầm chăng ?

Cần lại lập nghiệm :

- Không, không thể nhầm được. Người này đứng đắn lắm, không bao giờ lại nói sai cho ai.

- Có thật không chị ?

- Thật chứ, chị cứ cho em uống nước đã, rồi em giở chứng cớ cho chị xem.

Hoàn vội vàng xin lỗi :

- Chết, em xin lỗi, mải chuyện, quên cả rót nước mời chị.

Cần xua tay :

Nước thì em không uống đâu. Có cho em một chai «orangeade» thì cho.

Hoàn tươi cười :

- Vâng, nhà em có sẵn, chị có xơi bia, em mở nhân thể.

- Uống bia đỏ mặt chết. Ra đường, người ta lại tưởng là uống rượu thì chết.

- Không đỏ mặt đâu, chị ạ. Cậu em uống có lúc hai ba chai cũng chẳng việc gì.

Cần bật cười :

- Uống hai ba chai thì vỡ bụng mất chị ạ.

Hoàn sang buồng ăn xách «thermos» nước đá và hai chai «orangeade» sang. Nàng mở rót vào cốc, mời Cần. Cần nâng cốc, cười bảo :

- Em uống mừng chị... mừng chị mới tậu được một...

Hoàn chột dạ, nhưng vẫn làm như không biết :

- Em tậu được gì đâu ?

- Chị chả tậu được một ông hoàng là gì ?

- Ông hoàng nào ?

Ném cho Hoàn một cái nhìn móc mói, Cần chỉ tay vào mặt mình :

- Chị đừng giấu em, ông hoàng của chị ở trong túi em này này.

Hoàn cảm thấy mơ hồ Cần muốn nói xa xôi mình, bèn gõ vào sự thực :

- Chị nói gì, em không hiểu đấy. Sao chị lại bảo em mới có một ông hoàng, mà ông hoàng lại ở trong túi chị, thế là thế nào ?

Cần cười ngặt nghẽo :

- Thế nghĩa là ông hoàng của chị đang nằm ngoan ngoãn trong túi em và đang nói với chị những lời ân ái. Và ông hoàng của chị cũng chẳng phải người xa lạ nào. Thế mà chị nỡ giấu em.

Rồi đập tay vào túi :

- Giấu ta, ta cũng liệu bài giấu cho.

Biết có sự xảy đến, Hoàn đấu dịu :

- Em giấu gì chị đâu ? Giấu chị thì em ở với ai ?

Cần làm bộ vênh mặt :

- Chị ở với ông hoàng của chị. Nhưng chị nên nhớ rằng ông hoàng của chị yêu chị, nhưng cũng thương em lắm nhé, không phải mỗi lúc chị đã hắt bỏ ngay được em đâu nhé !

- Kìa, sao chị lại nói thế, đời nào em dám hắt bỏ chị.

Can áp tận mặt Hoàn :

- Không hắt bỏ em, sao ngót một năm nay, chị không cho em biết ?

Hoàn đã được Vĩnh nói cho biết cái tình ruột thịt của hai anh em chàng với Cần, nên biết không thể che đậy được nữa, nàng chẳng ngần ngại, thú ngay :

- Thôi, em xin lỗi chị. Em chịu chị rồi. Khổ quá, em có dám giấu chị đâu. Chỉ vì từ độ ấy đến nay, lúc nào em cũng lo lắng về nỗi khó xử sau này cho nên chưa rảnh rang thú với chị.

Cần, như bà cô dỗi cháu về nhà chồng lâu không về thăm mình :

- Chị bận gì, lo gì ? Chẳng qua chỉ mải vui mà quên em đi thì có.

Hoàn đăm đăm, khẽ đập vào tay bạn :

- Không phải đâu, chị nghĩ thế, oan em. Em không bao giờ quên chị đâu. Với lại quên thế nào được. Ngày nào... chả nhắc đến anh An và chị.

Cần thừa biết chỗ bỏ lửng của Hoàn, nhưng muốn trêu, bèn hỏi lại :

- Ai nhắc anh An em và em, hở chị ?

Hoàn đỏ mặt, chắp tay vái Cần :

- Chị tha cho em, chị thắt em làm gì. Em đã xin lỗi chị rồi.

Cần đanh đá :

- Bây giờ, chị đã hiểu tại sao em bảo chị nói với mọi người là không quen em chưa ?

- Em xin lỗi chị.

- Chị yêu anh em không cho em biết. Thế một năm giời, chị ngộ ai rõ chuyện, hỏi em, em nói không biết, tất nhiên họ bảo chị không quen em chứ gì ? Thế có

phải chị đã gián tiếp tuyên bố sự không liên lạc giữa chúng ta không ?

- Em xin lỗi chị.

- Em không dám.

Ngừng một phút, Cần mượn gậy của An vụt Vĩnh, phang Hoàn :

- Em chỉ trách mình đức mỏng, không đáng để chị cho hay tâm sự, thế thôi.

Hoàn vội vàng nắm tay Cần :

- Chết ! Sao chị lại nói thế. Chị muốn quở em thì quở, chị đừng nói thế, tội nghiệp em. Em van chị rồi.

Vẻ mặt sợ hãi của bạn, khiến Cần ái ngại. Nàng bảo :

- Thế từ nay đã chừa giấu giếm chưa ? Yêu anh người ta, lại định giấu người ta, giời nào chứng ? Giá nói cho người ta biết từ trước có phải đỡ được bao nhiêu đoạn đường không ?

Rồi lại dọa :

- Em thì thế nào cũng xong, chỉ sợ anh An em giận thôi.

Hoàn van vỉ :

- Nhờ chị xin với anh An hộ em.

Cần lại dọa :

- Ôi chả, anh An em thì nghiêm lắm. Những chuyện ngang tắt là anh em chúa ghét.

Rồi nàng dí dí chân xuống đất :

- Mà anh Vĩnh em thì sống chết chỉ ở trong một cái lệnh nhỏ của anh An em thôi.

Hoàn xám ngắt, vì chính một năm nay, lúc nào Vĩnh cũng nói với nàng về An. Nàng tưởng tượng An là vị thánh sống của Vĩnh. Cứ như lời Vĩnh tả với nàng thì có lẽ An là người suốt ngày ngồi nhập định, nghiêm như thần, con ruồi đậu không buồn xua. Và có lẽ cả đời, mặt lúc nào cũng khó đăm đăm.

- Em xin chị thương em, nói với anh An cho em.

Cần vẫn làm ra khó khăn :

- Ấy, giá tiên năng tự thú thì còn khả dĩ. Để lâu, như người ốm không có thuốc, chưa biết chừng hay dở thế nào...

Cái nguy cơ khốn đốn nhất của những kẻ yêu nhau là rất sợ va chạm. Chỉ một sợi tóc vướng vào cái nút yêu đương của họ là lọ đã sợ bệt ra rồi.

- Em trông cậy ở chị.

Cầu thấy Hoàn mất hồn, vội vàng đỡ ngay, không dám để lâu :

- Nói thế thôi, anh An em cũng thương anh Vĩnh em lắm. Chị cứ xem lá thư này thì biết.

Hoàn vui tươi hẳn :

- Thư nào thế hở chị ?

- Thư của ông hoàng của chị chứ thư nào.

Hoàn chìa hai tay như người nhận của bố thí :

- Em xin chị.

Cần đưa thư cho bạn, đưa luôn một nụ cười khoái trá:

- Mặn này bõ nhạt ngày xưa. Chả bù hơn năm nay anh chị khú khí với nhau.

Hoàn cười đỡ đòn :

- Em xin chị rồi.

Hoàn bóc thư, nàng đọc, giòng chữ như cái túp phấn hồng làm cho đôi má nàng ửng đỏ. Máu ở tim kéo lên kinh đô của duyên thắm. Trông đôi má ửng đỏ của Hoàn lúc này mới đẹp làm sao ! Nàng đọc xong, đưa cho Cần. Cần làm bộ đẩy ra :

- Chết, em đọc thế nào được. Thư riêng của chị.

Hoàn biết bạn trêu mình, năn-nỉ :

- Chị đọc đi, đọc để cùng chia vui với em.

- À, thế cơ đấy. Thế ra chị cũng cho em chia vui với chị cơ đấy.

Rồi làm bộ cúi đầu, khách sáo :

- Em xin cảm ơn chị đã có nhã ý cho em đọc bức thư vàng của chị. Vậy tạ lại lòng chị, em xin đọc hầu chị bài thơ anh em làm tặng chị, hồi chị về nghỉ tết ở Moncay.

Không đợi bạn giục, Cần đọc luôn :

- Đêm nay, đêm nữa, rồi thì
Áo xanh cởi lại, người đi bẽ bàng
Thế là tóc lẩn hơi hương,
Phương trời buồn ngóng thơ vàng xa xôi.
Hỡi ôi ! quan-ải cách vời,
Uyên bay thuở ấy là người lưu ly.

Có ai rút ngắn phân kỳ
Cho người ở với người về thở than.

Đặng-Đình-Hồng

Đẩy chị xem, anh em tương tư chị ấy. Mới xa nhau có mươi hôm mà đã «quan ải» với «uyên bay» đấy. Chị xem, anh em yêu chị tha-thiết không ?

Hoàn cúi đầu, mái tóc nàng rung rung muốn đổ. Rồi nàng thở dài, ngước nhìn Cần :

- Em không biết tu từ kiếp nào, được gặp anh Vĩnh và các anh chị. Em xin chị che chở cho cái tình của chúng em.

* * *

Cần để Hoàn được tự do chuyện trò với Vĩnh, vì lúc ấy An đi vắng chưa về. Nàng xin phép về qua nhà. Vĩnh hiểu ý, chàng nhìn Cần một cái nhìu cầu khẩn :

- Cô ở đây với em Hoàn, đợi anh An về bây giờ, đi làm gì. Cô không thương anh à ?

Cần cười :

- Sao em lại không thương anh ?

- Thế em đừng đi, em ở đây đợi anh An về, nói hộ anh và em Hoàn.

Hoàn cũng năn nỉ :

- Chị ở nhà với em, anh An về, chị nói giúp em. Chị đi, em ở đây một mình, em sợ lắm.

Cần cười, chỉ Vĩnh :

- Có anh em ở đây với chị, sao chị lại bảo một mình ?

Hoàn ĩu mặt :

- Nhưng có chị vẫn hơn.

Cần đổi ý-kiến, nhận nhời ngay :

- Vâng, em xin nghe lời anh chị, em ở nhà.

Vĩnh bất giác reo to :

- Thế thì may quá ! Việc khó đến đâu, có cô dính vào cũng xong. Anh An nể cô lắm.

Không hiểu bị năng lực gì xui, tự nhiên Cần bật nói một câu nó làm cho Vĩnh và nàng nhớ lại việc cũ :

- Ấy, nhưng mà anh An cũng chỉ nể em trong phạm vi có thể nể. Anh ấy cũng cương quyết lắm đấy.

Vĩnh bỗng thở nhẹ, chàng nhìn Cần chằm chằm :

- Biết làm thế nào ?

Và rồi chàng bối rối :

- Khi giời đã không muốn.

Một vệt buồn vướng ở khoé mắt Cần, nàng nói thủng thẳng :

- Điều em mong muốn vẫn không bao giờ mất. Cứ được ủ cái tình thương mông-mênh của hai anh là em sung sướng một đời rồi.

Hoàn, phần hồi hộp sẽ gặp An, phần không biết chuyện cũ của họ, chẳng hiểu gì. Nàng thẫn thờ nhìn người yêu và bạn. Cần phá không khí, luôn thể kéo Hoàn vào câu chuyện để nàng khỏi ngượng ngập :

- Chốc nữa anh An về sẽ mừng lắm. Chưa biết chừng anh ấy sẽ thết chúng mình một bữa kem cũng nên.

Hoàn cười nhẹ, cái cười không đủ che sự phấp phỏng:

- Chắc anh An cũng sắp về rồi còn gì.

Cần nhìn đồng hồ trên bàn Vĩnh, lẩm bẩm :

- Kém mười lăm đầy bẩy giờ rồi. Sao anh An hôm nay về chậm nhỉ.

Và ra cửa ngóng,

Vĩnh đưa mắt cho Hoàn. Cả hai cùng yên lặng. Tuy không ai nói với ai, nhưng cả thế giới bên trong giao động làm cho họ hiểu phút hiện-tại hơn.

Một tiếng hỏi ở ngoài vọng vào làm cho Vĩnh và Hoàn đang ngồi đứng cả dậy.

- Thưa anh, chị Hoàn em lại rồi, lại từ nãy.

Cánh cửa rẽ về hai bên. An tiến vào với một nụ cười đầm thắm :

- Đâu, em anh đâu ? Gớm, thằng xe chạy chậm quá, làm các em phải đợi.

Hoàn đứng dậy, cúi đầu khẽ chào :

- Lạy anh.

An làm một cử chỉ thân mật để pha nhẹ không khí :

- Các em, ai có tiền lẻ cho anh hai hào nào !

Sự tình cờ xui nên cả Vĩnh và Cần không có tiền. Họ đều sờ túi và cùng lắc đầu. Hoàn khép nép lấy tờ giấy

hai hào giúi vào tay Vĩnh. An trông thấy, nói bô bô :

- Đưa đây cho anh có được không, lại còn phải nhờ chú ấy làm gì ! Rồi khi không, chú ấy lại được hưởng câu «của người phúc ta».

Như mấy giọt dầu tây nhỏ xuống làm biến vết nhọ, mấy câu nói hởi hả của An cất gần hết những lo âu của Hoàn. Nàng thấy chất nóng của cơ thể dần trở lại.

Giả tiền xe xong, An nói ngay :

- Mãi đến hôm qua, anh mới biết các em thương yêu nhau. Anh cảm động khi thấy các em bị ngăn trở. Nhưng không sao, có anh, mọi việc đều thành toàn được cả. Các em cứ vững lòng tin ở anh.

Không một tiếng đáp lại. An nhìn Vĩnh, nhìn Hoàn, nhìn Cần một cái nhìn nặng những ý nghĩa :

- Các em cứ thương anh, anh sẽ gắng gỏi trong bổn phận để tạ lòng các em. Giời không bao giờ phụ những kẻ yêu nhau.

Câu nói ấy nữa đủ để làm tan đám sương mù trong Hoàn. Nàng đã dám nhìn An.

Vĩnh xích lại gần Hoàn, như để cùng đồng ý trong một câu :

- Xin anh thương chúng em.

Nói xong, chàng cúi mặt nhìn xuống bàn tay trắng muốt của Hoàn đang xê đi xích lại tị một trên bàn ăn. Nhìn hai đứa em tốt đôi đứng cạnh nhau, An như thấy một chất gì mát ấp trên da thịt. Chàng hất hay cất tiếng :

- Anh xin các em hãy vì yêu anh nghĩ đến sự yên vui của anh, yêu nhau cho thật đến tận độ, cho anh được cái diễm phúc ngắm nghía các em ngụp lặn trong yêu đương. Xin các em ban cho anh cái phúc ấy.

Phút ngượng nghịu đã qua, An bắt vào thế :

- Có phải ông Toán vừa gửi cho chú ấy một bức thư không ?

Hoàn, giọng trong vắt :

- Thưa anh, em không rõ.

An gật gù :

- Phải, chắc em không biết.

Rồi sang giọng, chàng sang sảng :

- Anh được xem thư ông Toán gửi cho chú Vĩnh. Anh thấy hình như ông Toán bất-mãn về cuộc tình duyên

của các em thì phải. Anh cho thế cũng phải, vì ít ra ông Toán cũng có bổn phận phải săn sóc em, ông Toán có trách nhiệm trong mực sống của em.

Ngừng một phút, An tiếp :

- Song anh thấy ông Toán xét chưa hết lẽ. Anh thấy cần phải đến trước để thay các em xin lỗi ông và sau thưa với ông một vài lời để đảm bảo cho sự trong sạch của các em, để ông được yên lòng. Đạo con cháu trong gia đình, để các bực cha anh thấp thỏm về mình là có tội.

Cần nghe An nhắc đến Toán, bực mình. Muốn tố cáo Toán, nàng lại ngăn kéo toan lấy bức thư Toán viết cho Vĩnh, đưa Hoàn xem. An hiểu ý, đưa một đà mắt, Cần thôi ngay.

Giá anh ở địa vị ông Toán, anh cũng phải viết cho chú Vĩnh, vì anh có trách-nhiệm trên đời sống luân lý của người em.

Cần và Hoàn đều rõ An muốn nói thế, cốt ý chỉ làm cho nhẹ bớt sự «vô lý» của Toán, nhưng rõ mà Cần vẫn biện bạch :

- Kể viết, ai chẳng phải viết. Song có đều có ngọn bút nên tình nên nghĩa, có ngọn bút làm sẩy đàn tan nghé.

An ngắt ngay :

- Phàm đã là cha anh, ai không muốn cho con em khá. Nhưng không khá được, phải chịu. Ông Toán có viết cho chú Vĩnh, cũng là làm bổn phận một ông cậu. Không có gì đáng phàn nàn cả. Điều đáng phàn nàn là cảnh ngộ chưa cho phép các em trình với ông Toán sự thể của các em. Để đến nỗi ông Toán lại viết thư trước, như thế là các em có lỗi với ông rồi.

Nói xong, An lại sợ Vĩnh và Hoàn trạnh lòng, vì nhầm hiểu bị kết án. An lại phải đỡ :

- Anh nói thế, không phải để trách các em. Các em cứ yên tâm. Ngày mai, anh sẽ lại chơi đằng ông Toán. Và anh tin rằng ông Toán sẽ thương các em ngay.

Không thấy Hoàn lộ vẻ vui mừng, An hiểu nàng sợ sự đi «kinh lý» của mình không thành, chàng quả quyết :

- Người ta đi trong chính đạo, việc gì rồi cũng nên. Anh cho dù ông Toán khó tính đến thế nào cũng phải nghe ra, các em đừng lo.

Cần cũng muốn làm vững lòng Hoàn, nối lời An :

- À, cái ấy đã hẳn. Khi anh đã dúng tay vào là bột nhuyễn ngay.

Quay nói với Hoàn :

- Chị cứ tin ở anh An. Em được sống cạnh anh, em đã hiểu. Khi lửa lòng bốc lên, anh An có tài lung lạc người ta dễ như trở bàn tay.

An nhìn Cần, cười :

- Cái tài ấy là lòng chân thành. Không chân thành thì bảo đứa trẻ cũng chẳng xong. Anh chuyến này có nên việc cũng là nhờ các em thương anh, cho anh đủ âu yếm để gắng gỏi.

Rồi vung tay :

- Khi kẻ ra trận tin rằng có hậu quân ủng hộ thì mấy mươi trùng vi chẳng vượt nổi.

Hoàn được đốt nóng, nàng nói với An :

- Thưa anh, xin anh thương em, che chở cho. Cậu em, vì không hiểu anh Vĩnh em, đã nói những điều không được nhã lắm. Xin anh thứ lỗi cho. Xưa nay, cậu em vẫn nóng thế.

An cười cái cười an ủi :

- Việc ông Toán gửi thư nói lôi thôi các em, anh có nghĩ gì. Trái lại, chỉ làm cho anh thương các em hơn.

Và hơn nữa, để cho anh có cơ hội tỏ lòng với các em.

Rồi phá không khí bằng một cái lệnh :

- Thôi, không nói đến chuyện ấy nữa, ta đi uống nước cho mát. Nào, các em muốn đi đâu nào ?

Cần theo ngay :

- Anh cho chúng em đi đâu thì đi.

- Buvette Tonkinoise nhé ? Hay lên Sans soucis trên Hồ Tây ? Hay các em muốn lại Salon de Thé của chị Yến, một tân-nhân vật của Hà thành để nghe ca Huế.

Vẫn Cần hưởng ứng :

- Anh cho chúng em nghe ca Huế. Em Thích ca Huế lắm. Hồi ở sông Hương núi Ngự, anh Vĩnh thấy em lưu luyến chị Ba Thanh trên giòng sông Vị đã mắng em làm mất công việc và toan cứ cho xe khởi hành, bỏ mặc mình em ở lại.

Vĩnh cãi ngay :

- Ồ em lại vu cho anh, đời nào anh lại dám bỏ mình em ở lại. Nhưng thấy em chểnh mảng công việc, anh dọa thế thôi.

- Ngộ em không nghe anh, dễ thường anh không bỏ cả đấy.

Vĩnh nhún vai :

- Em không nghe lời anh, thì đến trầm hà cũng đáng nữa là bỏ.

Quay sang An :

- Thưa anh, có phải không ạ ?

An cười nở nang :

- Phải, nhưng cũng nên rộng hiểu một chút. Có chỗ vì lầm lỡ, dại dột, chưa nghĩ ra mà trái ý anh thì cũng nên gượng nhẹ. Cứ chấy một chiều cũng không nên.

Nói xong, An giục Hoàn và Cần :

- Các em sửa soạn, rồi đi.

Cần tươi tắn :

- Chúng em làm gì mà phải sửa soạn ?

An chặc lưỡi :

- Sửa lại mái tóc cho nó gọn thêm một tí.

Cần nói như phân vua :

- Đã lâu lắm, em bỏ được cái tinh hễ đi đâu là trang điểm hàng nửa ngày.

An giơ tay, ngắt lời :

- Cũng không nên sồ sề quá. Sắc đẹp của các em có phải thuộc riêng về các em đâu. Nó còn là nguồn vui cho các anh nữa. Đi cạnh một cô em gái trang trọng, mặt hoa da phấn, người anh tất cũng hởi lòng chứ.

* * *

Hôm sau, vừa đúng ngày chủ nhật. Ngay từ buổi sáng, An đã sai người nhà đem thư lại báo tin Toán để hẹn chiều chàng đến. Cả ngày hôm ấy, Vĩnh lúc nào cũng đăm đăm. Chàng lo lắng như người sắp sửa xem một cuộc tử chiến của gà mình. Mà chỉ một cái sẩy chân là ôi thôi, cả nghìn năm mang hận ! An thấy thế, phải bảo ngay :

- Chú Vĩnh, sao chủ ngơ-ngẩn thế ? Việc gì mà lo nghĩ. Chú lại không tin ở sự tận tâm của anh à ? Ồ, người đâu lại dễ tư lự thế. Có một việc cỏn con, chú đã thất sắc, sau này những biến cố nghiêng trời lệch đất, chú vững dạ thế nào được ?

Mặc dầu được anh nâng đỡ, Vĩnh cũng không vui được. Chàng thở dài :

- Em sợ có sự ngang trái xảy ra trong đời em. Và nếu thế, em sẽ khổ lắm. Nếu em phải thất-vọng...

An bùng nổ như một tiếng sét :

- Thất vọng, thất vọng là thế nào ? Anh phải tìm thiên phương bách kế để đem nó về cho chú chứ. Nếu để chú thất vọng, chính anh đây, anh đau cũng không kém gì chú, chú nên nhớ thế. Cái đau của kẻ làm anh, đau cái đau của một đứa em, của một đứa con là thứ gì anh không chịu nổi nhé. Không chịu nổi, anh phải nỗ lực để tránh nó. «Đời không có cái gì khó», câu ấy, anh không nói nó như người ta đọc kinh, chợt qua chữ. Anh đã nói không khó là không khó. Chỉ sợ anh không yêu em đủ thôi. Yêu em, anh sẽ thành công em đừng lo.

Có tiếng gõ cửa Vĩnh chạy ra mở.

Cần vào, nàng thở hồng hộc :

- Tí nữa, em không lại thì hỏng bét cả. Gớm, cái lão phó may, rượu bét nhè, lại nghễnh ngãng, chẳng ra đâu vào đâu cả. Em phải ngồi đợi hai giờ đồng hồ mới xong đấy.

Nói xong, nàng giở gói nhật trình :

- Đây, anh mặc thử xem có vừa không ?

Đưa sơ mi cho An, Cần chợt nhớ ra nàng đã bỏ quên áo mẫu ở nhà thợ may.

- Thôi, em lại quên cái sơ mi bông cụt tay của anh rồi.

An ngạc nhiên, cầm sơ-mi ngắm nghía :

- Em may cho anh bao giờ thế này ?

Cần nhoẻn miệng :

- Chiều hôm qua đấy, anh ạ.

- Thế lấy áo mẫu ở đâu ?

Cần rụt cổ, cười hóm hỉnh :

- Em phải chạy lại đằng bác thợ giặt để lấy đấy.

An gí tay vào mái tóc Cần :

- Em thế thì thôi, may lại không bảo anh.

Rồi giơ sơ-mi lên :

- May làm gì thứ sang thế này cho tốn tiền.

Cần nũng nịu :

- Anh thì cái gì cũng tốn. Ấy, từ giờ em cứ mua tắp ngay thứ gì anh cần thì được, chứ bảo anh, anh có nghe bao giờ. Ai lại mặc cái sơ-mi mạng đến hàng chục chỗ. Lắm lúc thấy anh cần kiệm, em trông cái tủ áo của em mà thẹn. Từ nay giở đi, anh cứ cho phép em được tự do làm thợ may, thợ giầy, thợ mũ cho anh.

An vội xua xua tay :

- Thôi, thôi, thôi, anh xin cô em ! Lần này, em cho thì anh lấy. Từ sau, nếu làm gì không bảo anh biết trước, anh giận đấy.

Cần xuýt xoa, chỉ cái cổ sơ mi :

- Em chỉ sợ cổ chật thì hỏng. Anh mặc thử cho em xem nào. Lại đằng ấy, ăn mặc xềnh xoàng, họ lại tưởng... ngay đấy mà.

An chặc lưỡi :

- Ai người ta tưởng gì. Mình mặc thế nào thì mặc mình chứ.

Cần vênh mặt :

- Úi chà, anh không biết, cái nhà ông «công tử bột» ấy là hay khinh người lắm.

Nhưng nói xong, Cần lại vội cải chính ngay, vì nàng biết Toán chỉ là con muỗi mắt dưới con mắt An :

- Ấy, em nói thế, chứ ông Toán thấy anh, lại không rúm lại như miếng bột bị bóp bẹp ấy à !

An cười và nhìn em một cái nhìn trách móc :

- Em cứ hay bênh anh, hạ người ta thế ! Anh làm gì được ai, mà bảo người ta sợ ?

Cần cười cái cười đắc thắng của cô em gái hãnh diện vì có anh «bản lĩnh cao-cường» :

- Chứ lại gì, tuy anh không làm gì ai, nhưng khi con mắt đã nẩy lửa nhìn thẳng vào sống mũi người ta thì đừng có ai hòng đứng vững.

- Gớm, em làm như anh là ông hùm ! Nghe em nói về anh một cách dữ tợn thế, chính anh cũng thấy sợ anh.

An ướm áo vừa vặn, Cần vỗ tay reo :

- May quá, may quá, không lại pháo ba mươi tết tịt ngòi thì rõ thật bực !

Quay sang Vĩnh :

- Có phải anh mặc cái sơ-mi mới, trông trẻ hắn không?

Vĩnh bẻ ngay :

- Thì anh đã già đầu, bảo không trẻ.

Cần xấu hổ, chữa thẹn :

- Đấy, em cứ lơ đễnh thế, không trách được...

Vĩnh cười xòa :

- Thế sao em không lơ đễnh, bảo mình già có được không, lại bảo anh ?

An vỗ vai Vĩnh :

- Gớm, thôi chú, cả nhà có đứa em bé lại cứ bắt bẻ nó. Sau này, nó lại hạch cho vợ chồng cuống lên, không biết đằng nào chìu nó bây giờ !

Cần được An bênh, hí hửng :

- Em chả dám, lúc ấy quấy rầy làm mất thì giờ anh chị, anh chị lại bạt tai thì thôi điếc, còn nghe thấy gì nữa.

Vĩnh ném cho nàng một cái nhìn trách móc :

- Chưa chi em đã rào đón. Đến by giờ, hơi một tí, anh cả còn bênh chầm chập nữa là...

Cả buổi chiều, Cần mở tủ áo đến mấy bận. Nàng là cravate, đánh giầy và rửa lược cho An. Mãi lúc An gần đi, Cần mới chợt hở ra chưa có brillantine. Nàng vội ra phố mua. Khi đem về, An cứ kêu ca :

- Khổ quá, mua làm gì, anh có chải brillantine đâu.

Cần âu yếm trả lời :

- Nhưng hôm nay thì anh phải chải.

- Em anh thì cái gì cũng hôm nay, lúc nào cũng hôm nay. Em săn sóc các anh nhiều quá, nhỡ mệt thì chết.

- Em làm việc quen rồi, anh đừng sợ. Năm ngoái đi Saigon về là em tập làm bếp, rồi học mạng và cắt quần áo lấy.

Nàng giơ cánh tay như để khoe bắp thịt :

- Anh Vĩnh nói thế mà đúng. Làm việc khỏe người ra thật. Ba em, từ độ thấy em ít giao-du các nhà bạn, chăm chỉ làm ăn, ba em khoe với ông bà em và các chú em luôn. Em còn nhớ bà em vẫn trả lời ba em : «Ừ thì giăng đến rằm giăng tròn». Bà em có biết đâu ông giăng ấy đứng lù lù ở kia.

Nàng chỉ Vĩnh, nói tiếp :

- Không có anh Vĩnh dạy bảo em, có lẽ đến bây giờ, em vẫn không biết gi đâu.

* * *

Cần vừa bôi nước hoa vào cravate, vào ngực sơ mi cho An, vừa dặn :

- Chúng em đợi anh ở nhà, anh nhé. Anh về thì chè khoai xong rồi đấy. Chè khoai «va-ni» cơ đấy, anh ạ.

Trước khi An đi, chàng hôn Vĩnh và Cần âu yếm bảo:

- Đợi anh, anh về ngay đấy mà. Chú Vĩnh đem tập bản thảo «*Nước mắt người anh*» đọc cho em Cần nghe. Hai anh em đọc được dăm chục trang thì anh về thôi mà.

Đợi xe chạy rẽ về đầu phố, Cần với Vĩnh bước vào. Thấy vẻ mặt thẫn thờ của Vĩnh, Cần an ủi :

- Anh nghĩ ngợi gì quá thế cho hại sức. Duyên là duyên giời, ai ở đời này có quyền làm trái ý giời. Anh An đã bảo anh cứ yên tâm cơ mà.

Vĩnh thở dài :

- Em không biết, có anh An ở nhà, anh không dám nói. Hoàn bảo ông Toán nhất định viết thư về cho ông Tuần : Khi Hoàn thi diplôme xong thì không cho học nữa. Bắt về ở Moncay. Ma bà Tuần thì nghe em lắm.

Rồi chàng lắc đầu :

- Tưởng tượng Hoàn phải về Moncay, anh ở đây vò võ một thán, thì anh buồn chết mất.

Cần cãi ngay :

- Có anh An, có em, sao lại một thân ?

Vĩnh vội vàng xin lỗi :

- Khổ quá, em tha lỗi cho anh. Anh quẫn chí, ăn nói chẳng nghĩ gì cả.

Cần ái ngại nàng cầm tay Vĩnh :

- Anh đừng sợ, hôm nọ anh An đã bảo với em rồi. Tháng hai sang năm là hỏi thôi.

Vĩnh lắc đầu chán ngán :

- Khó lắm, em ạ. Gia đình ông Tuần cũng như trăm nghìn gia đình quan cách khác. Điều này anh nói thật, anh có quí là chỉ quí với em thôi, với anh An thôi. Vì

chúng ta là những người hiểu nhau. Còn thiên hạ, họ đánh giá mình theo bề ngoài. Lấy con một ông Tuần phủ, không đem theo vài ba cái bằng cao cấp thì khó lòng.

Cần không buồn, tự nhiên nàng cười rộ :

- Thế mà chả khó tí nào đâu, anh ạ. Anh An đã bàn với em tất cả rồi. Em tin anh An chỉ nói một tiếng là xong thôi.

Vĩnh lắc đầu :

- Em tưởng thế, thiên hạ không hiểu đời như chúng ta hiểu đâu.

Cần chúm môi, giơ tay :

- Thế anh lại không tin anh cả à ?

Vĩnh vội vàng :

- Có, có chứ, anh tin lắm chứ.

- Sao anh còn lo ?

Vĩnh chép miệng :

- Bên trong còn có nhiều uẩn khúc. Ngoài sự phải chiến đấu về địa vị tiền bạc, lại còn phải chiến đấu với

một việc nửa. Mà việc này khó quá lắm.

- Gì thế anh ?

- Hoàn bảo cụ Ấn, nghĩa mẫu ông Tuần, đã giạm hỏi Hoàn cho người cháu gọi bằng cô ăn thừa tự. Nghe đâu ông Tuần đã nhận lời. Người cháu ấy học ở trường thuốc hình như năm nay thì ra.

- Nhưng chị Hoàn không yêu, anh bảo hỏi thì làm gì ?

Vĩnh nhăn nhó :

- Yêu đương là nói với chúng ta thôi chứ. Các cụ có bao giờ thừa nhận nó là điều kiện cốt yếu của hôn nhân. Các cụ cứ cho rằng lấy nhau rồi khắc phải yêu nhau.

Cần cãi ngay :

- Thế, thế nào được.

Vĩnh chậm rãi :

- Tùy từng trường hợp. Theo các cụ cũng có một phần phải. Nhưng đấy là kể người con trai hay con gái, trước khi thành hôn không vướng víu gì cơ chứ.

- Ấy thế, em mới bảo không sợ mà lị. Chị Hoàn không yêu người kia thì đời nào xong được. Chẳng nhẽ ép

duyên à ?

Vĩnh uể oải :

- Thì các cụ có phải đâu là mình, hiểu được tình con trẻ. Các cụ cứ biết, con lớn thì dựng vợ gả chồng. Chỗ nào môn đăng hộ đối là các cụ ưng thuận.

Cần bỏ miếng khoai đang gọt dở xuống bàn, cao giọng :

- Ấy thế mà rồi cũng xong tất. Anh cả đã lo liệu là phải toàn vẹn.

* * *

Tên người nhà đưa danh thiếp vào một phút thì đèn ở buồng khách bật sáng trưng. Toán ra tận cửa đón An. Phân ngôi chủ khách xong, An nhập cuộc. Chàng nói bằng thứ tiếng sang sảng nó tỏ rõ cái oai của con người lớn, làm cho một người kiêu bạc như Toán phải kính nể. Hơn nữa, tấm danh thiếp đã giới thiệu An nhiều rồi. Thực ra, mãi đến lúc đọc nó, Toán mới biết người viết thư buổi sáng là ai.

- Thưa ngài, hồi sáng, tôi gửi hầu ngài bức thư, xin được ngài dành cho chút ít thì giờ để tôi thưa ngài câu chuyện.

Đang để điếu thuốc vào bót thuốc lá, Toán ngừng lại. Chàng đáp, không kịp bỏ bót :

- Vâng, tôi có nhận được.

- Trong thư, tôi đã thưa hầu ngài cái cớ tôi đến đây phiền ngài, chắc ngài đã rõ.

- Phải, ngài muốn nói chuyện thế nào ?

Câu trả lời của Toán đã cho An biết Toán là người thế nào. Mặc dầu thoáng thấy sự khiêu khích của Toán, An vẫn thản nhiên :

- Vì hôm nọ, tôi được đọc bức thư của ngài gửi cho em tôi. Tôi nhận thấy cần phải lại đây để thay em tôi, tạ lỗi với ngài.

Lòng tự ái được nịnh, đột nhiên Toán đổi nét mặt, chàng liến láu :

- Phải, tôi có gửi cho ông ấy một bức thư, khuyên ông ấy đừng nên theo đuổi nữa, vô ích. Vì con cháu, ông đã rõ là con nhà thế gia lệnh tộc, đã có chỗ hỏi rồi. Ông ấy, chắc là không thể lấy được. Nếu cứ đa mang mãi, sau này chỉ lụy thêm thôi. Mà nhỡ cậu đốc Tâm nó biết, chẳng ra làm sao. Cậu đốc Tâm là chồng chưa cưới của nó.

Giọng nói, cách nói, những cái giơ tay, những cái dụi tàn thuốc, những cái nghẹo đầu, tỏ rõ Toán là một kẻ tiểu mọn, hẹp hòi và tự phụ. Đáng lẽ, An nói thẳng vào mặt y : Những việc chưa cưới, sắp cưới của cậu đốc Tâm nhà y, An không cần biết. Nhưng việc phải gượng nhẹ, An vẫn cứ nhún nhường :

- Tôi thực tình không được rõ em tôi quen biết cô cháu ngài từ bao giờ. Duy hôm nọ, ngài viết thư cho em tôi, tôi mới rõ. Tôi từng hiểu sự thắc mắc của các bực phụ huynh có trách nhiệm về con cháu, nên cần phải đến thưa để ngài yên tâm. Ngài có thể tin ở sự trong sạch của họ.

Toán là một cái đầu «vuông», còn biết phải trái là thế nào. Nghe An nói đến sự trong sạch, y liền vênh mặt :

- À, cái ấy đã hẳn, con nhà chúng tôi kín cổng cao tường, dòng dõi, có phải mỗi lúc bậy bạ được đâu.

Rồi dương dương tự đắc.

- Ngài nên bảo ông ấy thôi đi. Con cháu, cũng chỉ sang năm, tôi bảo anh Tuần tôi cho về Moncay thôi. Theo đuổi cũng vô ích.

Và vừa rún cổ, chép miệng một cách hỗn sược, y tiếp:

- Vả lại, nó đã có nơi có chốn, có cái chúng nó giao thiệp lăng băng thế nào đấy thôi. Đời nào, nó lại bỏ một anh chồng đốc-tờ để lấy một người chân trắng. Người ta cũng phải chọn mặt gửi vàng.

Bao giờ cũng thế, những con người lớn chỉ không thèm châm chích hay đối chọi, ăn thua nhau ở câu nói thôi. Còn khi đã chạm đến chỗ không thể chạm, thì chẳng thể. An biết khiêm-nhường mãi cũng vô ích, và chỉ vì không muốn gây ác cảm với y để khó cho em về sau thôi. Nhưng khi xét không thể nói cho y hiểu được thì cũng nói cho y sợ :

- Từ nãy, tôi đã thưa với ngài, tôi sợ ngài thắc mắc thì lại để nói cho ngài được yên lòng rằng em tôi, cháu ngài, tuy họ quen biết, nhưng không có sự gì bất chính xảy ra. Còn những chuyện cháu ngài bỏ một ông đốc tờ hay về Moncay, tôi không nên rõ lắm. Đó là việc riêng của quí quyến. Nhưng có chỗ tôi cần phải bênh vực em tôi và danh dự của nó. Ngài bảo em tôi là chân trắng, ấy là ngài không xét đến chỗ lập chí của người con trai. Kể về địa vị xã hội là thứ tôi bất đắc dĩ mới phải trưng ra : Em tôi là một nhà báo tiếng tăm, một nhà thơ danh tiếng. Kể về nhân cách, em tôi phải đi trên người ta trăm tầng. Một người con trai biết sống một đời cao

đẹp, không vướng vào cái thường tình của mọi người, có phải dễ đâu. Nếu tôi lại nói thế này nữa thì ngài lại rõ ngay : Nước này có thể có một vạn ông đốc tờ, không thể có một vạn nhà văn thơ lỗi lạc như em tôi. Tôi xin lỗi ngài, phải nói ra như thế thật quả điều ấy tôi không muốn. Vì tôi nói ra để làm gì ? Chẳng qua chỉ để ngài đừng nhận nhầm người, thế thôi. Còn cái sự nhân duyên của họ là việc của ông Tuần, việc của ngày mai, nó còn ở xa lắc xa lơ, bây giờ nói đến làm gì. Và đó cũng chẳng thuộc quyền ngài, thuộc quyền tôi. Đó là ở giời.

Nhời nói dõng dạc của An như những cái lệnh. Nó làm cho Toán không còn dám đối đáp. Hơn nữa, cái ửng đỏ của những bộ mắt sáng quắc phải là thứ gì mạnh hơn gươm đao. Khi nó đã nổi lên trên mặt thì thôi, không gì trước nó đứng vững được. Toán tháo lui bằng một câu hết sức ngu tối. Cái hũ, dù mở nút cũng vẫn tối om.

- Tôi cho là người ta, không ai dại. Nhà cao cửa rộng, ai cũng muốn, không ai bỏ đi để thích chân lấm tay bùn. Con cháu tôi nó cũng như những cô tân học khác, a dua bè bạn thế thôi. Ông ấy đa mang làm gì, để sau này lại lôi thôi.

Sự bẻ bác không phải là khí giới của những người như An. Nhưng cần phải vạch cái ngu của y để cho câu chuyện chóng kết An bèn bảo :

- Ngài đã cho sự quen biết của cháu ngài là cái «tật» của các cô tân học thì thôi, ngài bận lòng làm gì ?

Y lật tay nhìn đồng hồ một cách thô tục thì An cũng cáo từ. Y đưa An ra, giơ tay bắt tay. An muốn rụt ngay tay lại, vì cái bộ điệu ciné khả ố của y, cái thứ bắt tay của những kẻ tốt mã rẻ củi, cúi đầu, ưỡn ngực như những tên bồi trên màn ảnh chào các công tước.

An về đến nhà, Cần và Vĩnh hỏi săn đón :

- Thế nào anh, ông ta có tử tế không ?

An nở một nụ cười để cho Vĩnh yên lòng :

- Tử tế chứ.

Cần xum xoe :

- Ông ta nói những gì, hở anh ?

- Nói nhiều lắm, nhưng cũng chẳng nói gì cả.

Vĩnh tần ngần :

- Có lẽ ông ta trách em, có phải không anh ?

- Không, trách cái gì. Nếu ông ấy biết trách đã là khá.

Vĩnh lo lắng. An vỗ vai chàng :

- Việc này, thế nào cũng xong. Ông ta xem chừng cũng nói để mà nói, thế thôi. Nếu là người quan-tâm đến cuộc đời con cháu mình thì đã khác. Lo gì, có cái muốn gây mỹ cảm với ông ta, mình đến, thế thôi. Chứ ông ta can dự gì vào cuộc đời của cô chú. Cứ yêu đương nhau đi. Những kẻ ngay thẳng, trong sạch, bao giờ giời cũng phù, cuối cùng thế nào cũng thắng.

Cần lại cạnh anh, ngược hỏi :

- Anh có gặp chị Hoàn không ạ ?

An lắc đầu. Cần ngạc nhiên :

- Kìa, chị Hoàn không có nhà, hở anh ?

- Chắc có nhà, nhưng không dám ra mặt.

- Sao thế hở anh ?

- Gớm, em làm như ai cũng hiểu người, biết người như ba em.

- Em tưởng anh lại chơi thì phải ra chào anh ?

- Mỗi gia đình một khác, tùy cảnh. Em Hoàn ra chào anh thế nào được.

Cần sỉu mặt :

- Khổ nhỉ, anh nhỉ ! Em mà anh lại chơi, em không ra với anh được thì em sốt ruột bằng chết.

An cười, Vĩnh cũng cười theo. Nhưng nụ cười của Vĩnh không được mau như An. Tất nhiên phải thế, kẻ ở trên cây, chân bao giờ vững được như người đứng dưới. An thấy chỗ đăm-chiêu của Vĩnh, càng thương em. Nhưng không muốn Vĩnh có cái «bề ngoài» không được «cứng rắn» lắm, An bèn dịu dàng :

- Trong đời, muốn thắng phải chủ cuộc, mà muốn chủ cuộc phải bình tĩnh. Đã hay ai có thể không lo nghĩ, khi có cái gì đe dọa hạnh phúc của đời mình. Nhưng đừng lo nghĩ quá hóa quẩn. Người ta, chỉ những phút quyết định mới định được giá con người. Nhiều người đã tỏ ra bất lực trong những phút ấy. Anh tưởng em Vĩnh cần gì phải có cái bộ mặt đưa ma ấy. Cứ bình yên mà hưởng hạnh phúc, rồi đâu có đó, cần gì. Anh đã bảo không cần là không cần.

Rồi lấy tay cắt, tả cử động người làm vườn :

- Anh là người coi vườn, lúc nào cũng có đôi kéo sắc. Anh có bổn phận phải xén đi những cành sâu để làm đẹp vườn lòng các em. Ra giêng này, anh trù tính

mở ngay một nhà xuất bản, lấy tên em Vĩnh và anh, để em Vĩnh có thế địa làm việc. Rồi ta khởi thế công, phá thành trì đem công chúa về cho hoàng tử.

Cần cười tít :

- À, thế thì em sung sướng quá. Sang năm, em đã thêm được một người thân yêu nữa. Có hai anh và một chị, thì chắc không lúc nào em buồn. Bây giờ, thỉnh thoảng đi mua bán, lắm lúc một mình te tẻ thế nào ấy.

Vĩnh không «sì sì» như ban nãy. Chàng tươi tắn nói với An :

- Em không ngờ hạnh phúc đời em lại là nguồn vui cho tất cả nhà.

Rồi hạ giọng :

- Em sống lại mười kiếp cũng không đền được lòng anh và em Cần.

An tiếp ngay :

- Và anh có sống thêm mười kiếp cũng không tìm được những tấm lòng như các em.

* * *

Lúc này, An làm việc nhiều lắm. Chàng «cắm đầu cắm cổ» để viết. Chàng viết để có một cái vốn mở nhà xuất bản, khuếch-trương «thanh-thế» cho Vĩnh. Vì như chàng đã bàn với Cần : «Tuy thế, cuộc nhân duyên của chú Vĩnh cũng có chỗ khó. Không phải mình chạy theo thế nhân, nhưng cũng phải «hòa» một chút với họ, để đến được cạnh họ. Anh cần có một nhà xuất bản, một tờ tuần báo cho chú Vĩnh chủ trương. Chú ấy viết rộng và hay lắm rồi, đã đến lúc xuất đầu lộ diện. Khi đã có «địa vị» rồi, «ăn nói» nó cũng dễ. Lúc ấy, anh mới «khởi công», và chắc chắn là phải được».

Bốn tháng giời ròng rã, An viết cho các nhà xuất bản được ngót ba nghìn bạc. Một hôm, chàng tất tưởi đi về, thấy Vĩnh là chàng bá vai em, nhảy cỡn lên. Vĩnh, lần đầu tiên thấy anh có cái cử động ấy, biết ngay là «hữu sự».

An quăng cái cặp xuống bàn, rồi chỉ :

- Sự nghiệp của chúng ta ở cả trong kia kìa.

Vĩnh hớn hở :

- Gì thế hở anh ?

- Giấy phép tờ tuần-bảo của chú. Cái tên Tam-Dân, thế mà hay cơ đấy.

Rồi An chỉ vào ngực, cười :

- Chú nên nhớ, từ nay làm việc cật lực đấy nhé ! Không nhàn nhã được nữa đâu. Nào, xem tài của chú. Có tiền làm việc, có đất dụng võ, phen này xem anh hào tỏ mặt ra làm sao !

Vĩnh rụt đầu rụt cổ :

- Em chủ trương thế nào được một tờ báo hở anh ?

An xua xua tay, làm bộ mặc kệ, đây :

- Mặc chú chứ, cờ đến tay thì phải phất. Chả nhẽ bây giờ ông chủ báo lại «tho» à ?

Vĩnh nhăn nhó :

- Thế thì chết em !

An cười sằng-sặc :

- Nói thế, chứ có anh. Anh trông nom, xếp đặt cho chú lúc đầu, rồi sau quen việc, chú làm được cả đấy. Anh đã có một bộ biên tập khá lắm. Rặt những cây bút đanh thép.

Rồi xòe bàn tay ấn vào từng ngón cho quặp lại :

- Anh Nho «thiết diện» này, anh Bình «phóng pháo» này, anh Hùng «tiểu sành» này. Và các anh ấy ở trong Nam nữa.

Vĩnh bật cười :

- Sao lại gọi là anh Nho «thiết diện», hở anh ?

- Thiết diện là mặt sắt. Anh ấy giữ mục Phê bình thì đắc lực lắm. Học rộng lại thẳng thắn, có lương tâm nhà nghề. Ta chả vẫn thường gọi những ông quan «hắc búa» là mặt sắt đen sì là gì ? Anh Bình «phóng pháo» là nhà phóng sự hiện đang nổi danh, đâu cũng lọt, đâu cũng vào được, phá được. Những thiên phóng sự về «Nghề tàu biển» «Năm ngày Nghĩa-Lộ-Sơn-La» của anh ấy, cả nước biết tiếng. Anh Hùng, một tiểu-thuyết gia sành sỏi, gọi tắt là «tiểu sành». Bộ ba ấy có «sáu chân» trong bộ biên tập tờ Tam-Dân của chú thì phải biết. Ít ra lúc đầu cũng có một số in khả quan. Còn chú, anh chọn riêng cho chú một mục chú rất sở trường mà ít người viết được : «Con đường lòng». Tập cảo luận «Mồi và Bóng» của chú, chữa lại rồi đăng từng kỳ thì phải biết, chỉ ba bài là nổi bật lên ngay. Chú đăng thêm cái truyện dài «Những giọt máu đen» nữa là nỗi đình dám. Mồng năm tháng sáu, báo ra số đầu đây. Mai giở đi, anh phải điều đình với các nhà in.

- Tòa báo ở đâu. hở anh ?

- Cụ đốc Mão cho gian nhà ở phố Chợ Hôm. Em Cần thích lắm đấy. Cô ấy cử đòi cụ đốc để cho tòa nhà ở Bờ Hồ cho nó có bề thế. Nhưng anh xét không cần, phiền cụ thế là nhiều lắm rồi.

- Cụ đốc cho thuê hở anh ?

- Không, cụ bảo dâng ngôi nhà ấy cho chúng ta làm việc. Trước cụ cho thuê bốn mươi đồng cơ đấy.

- Thế cơ hở anh ?

- À thì chuyện, cụ đốc là người thế nào, chú đã biết. Cứ có cô con gái là em Cần thì rõ cha mẹ phải là người có lòng. Cụ hứa sẽ cho vay hai nghìn. Nhưng anh thưa với cụ, để lúc cần hãy hay.

Vĩnh hớn hở.

- Từ mai giở đi, anh bận quá nhỉ ?

- À, bận lúc đầu thôi. Sau xếp đặt đâu vào đấy, quen đi chứ.

Hai anh em đang nói chuyện, có người xe lom khom bưng cái máy chữ vào. Đi sau là Cần, mồ hôi nhễ nhại. Nàng lấy vạt áo lau mặt :

- En phải ngồi từ sáng đến giờ, giục họ chữa ngay đấy. Cái «Remington» này tuy cổ, nhưng ba em bảo còn tốt hơn những máy bây giờ.

An nói như để cảm ơn :

- Cụ đốc thương chúng ta quá. Phen này, phải làm việc thật chăm chỉ để tạ lòng các người thân yêu kỳ vọng ở chúng ta.

Cần ngồi xuống bàn là giở bọc nhật trình nàng đang cầm tay. Một đống giấy bạc xếp đầy trên bàn.

- Tiền nào thế này ?

Cần cười dài :

- Tiền của em để làm nhà xuất bản đấy.

An cau có :

- Chết, cô lại lấy tiền của cụ rồi. Anh đã bảo chưa cần đến mà lại.

Rồi nhăn nhó :

- Làm cái gì cũng không bảo cho anh biết !

Cần vội vàng :

- Không, tiền của em đấy chứ. Em bán đôi vòng, hai cái nhẫn thêm vào đấy chứ. Em vẫn có tiền riêng cơ mà. Em có tiêu gì đâu. Thế anh không cho em «thùng phần» với anh à ?

Và cười ngặt nghẽo :

- Anh không gây vốn cho em sau này à ? Em rồi cũng phải có vốn riêng chứ lị.

An chỉ vào người Cần :

- Vốn riêng ấy à, tấm lòng em là một cái vốn ngàn đời không tiêu hết cho «chú» nào có phúc được em.

Phần Thứ Tư

Cần xé thư đọc. An và Vĩnh chăm chú nghe :

Thưa anh,

Moncay, ngày...

Em về đây buồn quá, anh ạ. Giá không được anh Cả giảng-giải cho từ trước, có lẽ em khóc hết nước mắt mất.

Ngày ngày, nhìn nước sông Mang lặng lờ chẩy mà em thấy em thấy lòng cồn cạo. Em nhớ chị Cần và anh Cả quá. Hôm nọ, cậu Thái em ở Hưng Yên về chơi, có cho em ra plage Trà Cỏ. Khổ quá, biết ra đấy mà buồn thế thì em chả đi.

Anh có thương em không, một mình thui thủi, lang thang ở Trà Cổ, mọi người đều hờ hững với mình, thật chán quá. Có em Ngọc và em Tân, thì chúng nó đùa như quỷ sứ, chúng nó biết gì !...

Lại khổ nỗi bà em cứ viết thư ra luôn, giục thầy em về việc kia. Nhưng em tin ở lòng em, ở lòng anh Cả và chị Cần thương em. Em không sợ.

Hôm nọ, cậu Toán em viết thư về cho thầy em, nói những gì gì ấy. Song nhờ cậu Thái em nói hộ, thành thử cũng không phải mắng lắm. Xin anh cứ tin ở lòng em. Dù thế nào, em cũng đã là người vợ chưa cưới của anh rồi. Em cầu mong anh Cả, chị Cần, anh, đều được mạnh khoẻ để đủ sức hoạt động. Em mong một ngày kia, em sẽ được về dự một phần vào công việc của anh như chị Cần bây giờ.

Em chắc dù em ở xa xôi, anh Cả và chị Cần vẫn luôn luôn nhắc nhở đến em. Em sung sướng nghĩ đến điều ấy.

Xin anh cứ gắng gỏi làm việc, đừng rối chí. Chúng ta trông cậy ở lòng thương yêu của người anh thân yêu của chúng ta.

Cậu Thái em nghe em nói đến anh và anh Cả, cậu em mừng lắm. Cậu em bảo nghỉ lễ tháng sau, sẽ lên thăm anh Cả và anh. Cậu em người dong dỏng cao, mặt trông thì khắc khổ, nhưng vui tính lắm. Cậu em nghe em nói, quý trọng anh Cả lắm. Cậu em bảo đã đọc nhiều sách và những bài báo của anh Cả. Và ước ao được làm quen với anh Cả và anh. Hôm về đây, tình cờ cậu em đem những số báo của anh về. Cậu em đọc đi đọc lại luôn.

Anh xin với anh Cả thay em, nếu cậu Thái em có về chơi, xin anh Cả cho cậu em được hân hạnh hầu tiếp.

Từ ngày về đây, em không được đọc thư anh, và không được nghe tiếng anh Cả, em khổ lắm. Nhưng may, có tờ báo để nhớ đến người anh ruột lòng của chúng ta, em cũng nguôi nguôi.

Em xin anh cứ vững tin ở tương lai, gắng gỏi gây sự nghiệp để cho em được đội tên anh sau này.

Em của anh,

Hoàn

Cần đọc xong, An hỏi ngay :

- Ông Thái nào thế hở chú ?

- Em cũng không biết rõ, chỉ nghe Hoàn nói có ông cậu là Thái làm tham tá ở tòa xứ H. Y.

An trầm ngâm một lát, rồi nắm tay Vĩnh :

- Đã đến lúc khởi sự rồi đấy. Anh xếp đặt công việc vài hôm cho em, rồi anh đi tìm ông Thái.

Cần hỏi ngay :

- Tìm làm gì hở anh ?

- Để bắt đầu xây tòa lâu đài hạnh-phúc của chú Vĩnh,

Cần hớn hở :

- Vâng, phải đấy, anh thu xếp thế nào cho chong chóng vào nhé ! Em nhớ chị Hoàn lắm rồi. Mới có bốn, năm tháng xa chị ấy, mà em cho như là mấy năm rồi ấy.

Ân cười :

- Được, xong cả, cứ yên để anh liệu. Anh xuống với ông Thái ít ra cũng dăm hôm cơ đấy. Ở nhà, liệu trông nom công việc. Hôm in số đặc biệt xong, anh về là vừa.

- Anh ở làm gì những dăm hôm, hở anh ?

- Có việc thì phải ở. Rồi anh sẽ nói sau.

- Nhưng chúng em nhớ anh lắm.

- Anh lại không nhớ chúng em à, song lúc cần, vẫn phải đi.

Cần đập tay vào nhau, gật đầu :

- Vâng, thì anh đi. Em mong cho chóng xong để anh Vĩnh khỏi «tương tư» và anh cũng khỏi vất vả.

An cau mặt, trách yêu Cần :

- Sao lại vất vả ? Anh cầu mong được vất vả về các em, được dâng thì giờ cho các em.

Cần thẹn, cười :

- Em quên, em xin lỗi anh.

Mới đi được hai hôm, An đã về. Không ngờ được gặp anh, Cần đang ngồi đánh máy ở tòa báo, chạy vội ra :

- Anh ! Kìa, sao anh về sớm thế ? Anh bảo dăm hôm mới về cơ mà ?

- Hỉ-tín ! Hỉ-tín ! Chú Vĩnh đâu ?

- Anh Vĩnh em xuống nhà in.

Rồi nhìn đồng hồ :

- Anh ấy cũng sắp về bây giờ đấy, anh.

Nói xong. Cần đỡ cặp cho An :

- Em vừa trả lời bức thư của một độc giả ở Vinh.

- Ông Thanh Hà phải không ?

- Vâng.

- Người có lòng lắm đấy. Trước ở báo Quốc Dân, ông ấy cũng viết thư khuyến khích. Em nhớ trả lời chu tất

tất cả các bạn đọc cho anh nhé ?

- Vâng.

Vĩnh về. An đang cặm cụi viết ở bàn khẽ ngửng gọi chàng. Vĩnh lại cạnh An. An vẫn viết, một tay ôm ngang lưng Vĩnh, vỗ vỗ :

- Đợi anh một tị.

- Sao anh về ngay thế ?

An giơ tay ngăn, lại cúi viết.

Bỏ bút xuống, lấy bàn thấm, vừa đọc lại vừa thấm. An ký, rồi lấy thước kẻ chặn lên :

- May quá rồi, chú ạ. Cơ-hội không có hai trong đời chúng ta : Anh Thái quả người khá, có thể thành bạn cùng đi trong đời với chúng ta được. Anh thức với anh ấy hai đêm liền. Người khá lắm, khác hẳn em. Anh ấy lại gửi lời chào chú và em Cần, và xin lỗi về sự em anh ấy là ông Toán đã không được lịch sự hồi trước.

- Già hay trẻ, hở anh ?

- Bằng tuổi anh.

- Thế thôi hở anh ?

- À người có lpng trong thiên hạ cũng nhiều thật.

Rồi bỗng An nhìn Cần một cái nhìn nặng những ý nghĩa :

- Bây giờ, anh mới được yên tâm đây. Việc em Vĩnh thế nào cũng xong.

Và rồi... An lại nhìn Cần :

- Chưa biết chừng... xong tất. À anh sung sướng quá. Anh Thái tuy là công chức, song người sảng khoái lắm. Cũng là nhà văn nữa cơ đấy. Anh ấy đọc cho anh nghe mấy đoạn trong cuốn tiểu thuyết «*Đời không ngắn*» của anh ấy đang sửa chữa mà anh mừng. Thiên hạ, người tài cũng không thiếu. Anh ấy bảo anh, nếu xét in được, anh ấy sẽ cho nhà xuất bản.

Vĩnh sốt sắng :

- Có được không, hở anh ?

- Hay, hay lắm. Đúng với chủ trương của chúng mình. Anh ấy viết sôi và sâu đáo để.

Rồi xoa xoa tay :

- Không ngờ giời lại cho chúng ta thêm một người nữa. Có lẽ từ ngày chúng ta sống với nhau, bây giờ mới

lại gặp được một người cùng máu.

Cần vô tình vỗ tay reo :

- May nhỉ, anh nhỉ ! Ông Thái có hẹn lên chơi không, hở anh ?

- Chủ nhật sau, anh ấy sẽ lên.

Rồi làm bộ nghiêm trang :

- Ấy, cây viết có tài đấy, bà chủ xuất-bản có «thầu» thì «thầu» đi.

Vĩnh hiểu ý, cười. Cần vẫn không biết dụng ý An, hỏi ngay :

- Kìa anh, anh nói với ông ấy cho em, chứ em biết gì !

An lại trêu :

- Kể thì chả ai phải nói cả. Giời sẽ nói cho.

Cần ngơ ngác :

- Anh bảo gì, hở anh ?

An cười :

- Anh bảo giời sẽ nói cho.

Cần giãy nảy :

- Ô kìa anh, việc xuất bản lại có giời là cái gì ?

An chặc lưỡi :

- Cái gì mà chả có giời.

Vĩnh cứ cười tít, làm cho Cần như nghĩ ra. Nàng đỏ ửng má, chạy vào trong nhà mất.

An lại xuống với Thái, ngay hôm sau. Chàng về lấy tập bản thảo «*Gió và Bụi*» xem lại, để diễn thuyết ở nhà «*Séc*», do Thái tổ chức.

Sáu hôm áp mặt vào nhau chuyện trò thâu đêm. An và Thái đã trở nên đôi bạn thân thiết. Họ đã bất chấp cả thời gian.

Hôm ở nhà «Séc» ra, An và Thái đi trên con đường bờ sông, Thái đã nói :

Tôi lần mò trong đời để tìm một người bạn ruột lòng, bây giờ mới gặp anh. Tôi không dám ngờ Thượng Đế, nhưng vẫn ngậm ngùi sao ngài chậm đem đến cho tôi thế. Gặp anh, tôi thỏa mãn lắm rồi. Đời tôi từ nay có chỗ gửi gấm, không bơ vơ như trước. Anh xét, còn gì cực lòng hơn một kẻ muốn yêu không được yêu, muốn nói không biết nói với ai, muốn nghe, không được ai

cho nghe. Khổ thật ! Nhưng bây giờ có anh, tôi yên tâm rồi. Cháu Hoàn tôi vẫn nói cái tình của anh với anh Vĩnh mà tôi thèm. Tôi xin anh cho phép tôi cũng được coi anh như anh Vĩnh. Tôi xin anh cho tôi được cái ơn như anh đã ban cho anh Vĩnh.

Những kẻ giời sinh ra để rồi cho gặp nhau, ăn ở với nhau cho đến đầu bạc răng long, giời đã sửa soạn cho họ cái thế để gặp nhau. Cho nên chỉ có mấy ngày, hồn An và Thái đã nhuyễn vào nhau. Cho nên chỉ có mấy ngày, An đã nhìn thấy ở Thái một linh hồn bạn. Và Thái thì chàng coi như An là người anh ruột thịt của mình. Thời gian ! Thời-gian ! Đúng như An vẫn nói : «Thời-gian có nghĩa gì cho sự thông cảm của những kẻ cảm thông đến sự mầu nhiệm của tình bạn». Khi An nói câu ấy, chàng được Thái ôm lấy, hôn như mưa lên mặt. Và được Thái trả lời bằng câu : «Xưa nay, tôi vẫn chủ trương lấy da bọc da, xương dựng xương thì giao kết với nhau, bằng chỉ chơi xuông, chơi thù tạc, chơi cho có bạn, chơi cho khỏi không chơi, thì tôi chịu. Thà để thì giờ đọc sách, may ra còn tìm thấy người bạn trong bóng giấy».

* * *

Mẩu giấy xanh đến làm rộn lòng cả ba anh em An. Luôn luôn, An nhìn Cần, mỉm cười :

- Đấy, anh biết ngay mà, anh Thái thế nào cũng xin nghỉ lên chơi đây với chúng ta mà.

Và An cầm tờ điện-tín đọc :

- «Nghỉ một tháng, lên anh. Thân ái chào Vĩnh, Cần».

Rồi gật gù, chặc lưỡi :

- Những bầu máu nóng là thế cả ! Chịu thế nào được. Nghỉ một tháng là ít đấy. Anh Thái, hôm trước viết cho anh còn bảo sang năm, xin nghỉ hẳn một năm về chơi với chúng ta cơ.

Quay sang Cần :

- Tôi sắp sửa có người... em lên chơi đấy, cô sửa sang cửa nhà thế nào cho... đẹp mắt hộ tôi. Không có người ta chê... thì tôi ngượng lắm đấy.

Cần ấp-úng mãi mới thốt được một tiếng :

- Vâng !

An lại cười, bảo :

- Cái món nộm sứa của cô, hôm nào anh ấy lên, cô cũng «trổ tài» đi. Cứ được anh ấy ban khen cho tôi... có

cô em gái đảm đang... là tôi sung-sướng rồi.

Vẫn chưa tha, An lại tiếp :

- Để rồi hôm nào rỗi, tôi đưa anh ấy lại chơi hầu cụ đốc đăng nhà. Hai ông con chắc là phải tương đắc.

Vĩnh bật cười, chàng vỗ vỗ tay xuống bàn :

- Cô Cần nên nhớ, ông cậu anh khó tính lắm đấy. Không xềnh xoàng như anh, và chiều cô như anh Cả đâu.

Cần ngúng nguẩy :

- Vâng, em biết rồi, em hiểu rồi, em sợ ông cậu anh rồi. Khiếp, người ta chả thấy đâu, chỉ cứ anh dọa mà mất hồn đi.

Vĩnh hề hề, rồi trợn mắt :

- Ấy, cũng cứ nói trước đi để cô lo thì vừa. Chẳng có lúc ấy ông cậu tôi...

Ngừng lại, đắng hằng :

- ... chê cho một câu thì tôi khổ lắm đấy. Vì tôi chót viết thư cho ông cậu tôi khoe cô nhiều lắm rồi. Pháo mồng một tết tịt ngòi thì giết người đấy.

Rồi Vĩnh nhìn Cần một cái nhìn xa xôi :

- Chẳng những ông Thái là cậu tôi, bạn anh Cả, còn là... «khách hàng» của nhà xuất bản cô đấy.

Cần nhăn nhở, nũng nịu An :

- Gớm, anh Vĩnh anh ấy nói nhiều quá. Em đến vỡ đầu mất. Động một tí, anh ấy giở cậu ra. Giá cậu anh ấy là hổ thì anh ấy khoe đến đâu.

Vĩnh lại trêu :

- Ấy, người ấy cũng không khác hổ đâu. Chỉ khác có chỗ dùng nanh vuốt để vuốt ve chứ không cắn xé ai.

Ở nhà cụ đốc ra, An hỏi Thái một câu hỏi nó làm xao động lòng chàng :

- Anh nhận thấy cụ đốc khác người lắm, phải không? Tôi đã nói nhiều về anh rồi đấy. Anh có thể tin lòng tôi yêu anh và yêu em Cần tôi. Anh liệu cho tôi biết tin. Thực ra, nếu không được người như anh để tôi gửi gấm nó, tôi không yên tâm. Anh cứ tin nó khá lắm, không...

Thái níu An lại, giơ tay ngăn :

- Anh không phải nói nữa. Tôi cứ thưa với anh thế này là đủ : Tôi không mong gì hơn được là em anh. Anh

đã thương tôi, đem hạnh phúc lại cho đời tôi. Anh cũng cho tôi có cái quyền được nhận thấy lòng thương của anh.

An đáp lia lịa :

- Tôi cảm ơn anh đã thương tôi mà nhận lời. Thôi, thế là tôi yên tâm. Tôi không phải lo lắng về phần nó nữa. Anh đã cất giùm tôi gánh nặng nhất của đời tôi. Tưởng tượng không thấy nó được yêu đương, được che chở, tôi đã thấy khổ rồi. Thôi, thế là may. Nhưng tôi xin anh một điều. Anh rút bớt thời gian lại cho. Anh đừng nghi ngại gì...

- Kìa, sao anh lại nói thế. Tôi là người, sao lại không nhận ra chỗ anh thương tôi. Anh còn phải cắt nghĩa, tôi không yên tâm đâu. Tôi cứ nói thế này, anh rõ lòng tôi. Không nói gì đến cô Cần là người tôi quý trọng và vẫn hằng nghe cháu Hoàn ca tụng, cứ một sự cô ấy là em gái trìu mến của anh đủ làm tôi phải sung sướng nhận lời rồi. Huống hồ anh đã đem đến cho đời tôi một bà thần, một viên ngọc. Tôi cho tôi không đáng được một người bạn gối chăn cao quý như cô ấy. Chẳng qua nhờ lòng thương của anh... mà tôi... được người vàng. Tôi xin về bẩm với thầy tôi, mời thầy tôi ra thưa chuyện với cụ đốc. Rồi trăm sự nhờ anh, anh thu xếp cho.

An nở một nụ cười hân hoan :

- Vâng, thế thì anh thương tôi quá.

Được biết ý Cầu rồi, An bảo ngay Thái :

- Công việc của anh thế là xong. Anh chỉ việc mời cụ nhà lên đây nữa là thành. Hôm qua, tôi lại thưa với cụ đốc và em Cần tôi rồi. Cụ đốc bằng lòng và còn bảo tùy tôi. Anh nên biết cho, chỗ cụ đốc với tôi giao tình mấy năm nay, cụ hiểu tôi lắm.

Thái ngắt lời :

- Chẳng những thế, hình như cụ đốc còn là độc giả chân thành của anh. Tôi trông thấy trong tủ sách của cụ có «collection» báo Quốc Dân và những tiểu thuyết của anh.

- Vâng, cụ cũng thích đọc những sách có ích lắm. Vì cảm thấy những gì cần phải làm cho xã hội nêu cụ mới giúp báo Tam-Dân một căn nhà và bao nhiêu đồ đạc nữa. Cụ vẫn bảo tôi : «Một nước cũng như một nhóm người, đứng trước những công việc cần phải tu sửa, nếu ai chểnh mảng là có tội. Người nào có thể được, lại dửng dưng không ứng cứu trước một nạn hỏa tai là kẻ đang bị rủa sả». Tiếng cụ đã có tuổi, song khí huyết còn phương cường lắm. Cụ vẫn dặn tôi, đi diễn thuyết ở

đâu cho cụ biết, để cụ đi với. Hồi xuống với anh ở Hưng Yên, đáng lẽ cụ cũng đi với tôi, nhưng lúc sắp sửa ra ô tô, lại có cụ cố ở đồn điền về chơi thành thử cụ phải ở lại.

- Cụ đốc còn có...

- Vâng, còn có cha già ngoại tám mươi. Thật là một gia đình phúc hạnh. Chính cụ cố cũng vẫn còn ham đọc sách lắm. Năm ngoái, tôi lên hầu cố ở Tuyên Quang, cố đọc cho nghe những bài Đường thi, tiếng còn sang sảng.

- Quý hóa quá nhỉ !

- Cho nên tôi nghĩ, anh có thể tin cậy ở Cần được.

Thái lại vội vàng :

- Kìa, tôi đã thưa với anh thế, anh còn nói... Tôi xin anh cứ tin rằng tôi hiểu lòng anh thương tôi.

* * *

Ba tháng sau, vợ chồng Thái và An, Vĩnh cùng lên Nghĩa-Lộ chơi. Ở ga Yến-Báy xuống, An bảo Cần :

- Cụ Nghị ở Nghĩa Lộ cũng hay chuyện như cụ đốc nhà. Hôm nọ, tôi xin phép cho cô chú về chơi, chính cụ

lại bảo đã giục cô chú nhiều lần.

Thái ném cho vợ một cái nhìn âu yếm, rồi nói với An:

- Thầy em chiều cô ấy lắm cơ đấy, anh ạ. Hôm cô ấy lên chào, thầy em bắt chúng nó ra tỉnh mua đủ các thức ăn và thường bảo người nhà : «Làm ăn để mợ cả không bằng lòng là tao phạt chúng mày đấy». Rồi thầy tôi lại dặn cô ấy : «Nếu cần gì, cứ sai chúng nó ra tỉnh mua». Có lần thiếu trứng muối cho cô ấy ăn, thầy em làm rầm nhà và bắt lập tức đang đêm phải đi xe đạp ra Yên Báy. Anh tính, tám mươi cây số một lượt có chết người không. Thằng người nhà đi về, cô ấy cho nó hai đồng, nó lại nhăn răng kêu : «Lần sau, cô có việc cứ sai con. Con chỉ đạp vèo một cái là đến nơi. Thầy em lại sợ ở Nghĩa lộ cô ấy buồn, vẫn phải bảo thỉnh thoảng ra Yên-Báy xem chớp bóng. Hôm nọ, thầy em cũng xuống mời cụ đốc lên chơi. Thì ra hai cụ là bạn học cũ ông Cử Xuân-Mai.

An cười nở nang :

- Thì tôi đã vẫn bảo chú thương tôi mà lại. Ý hẳn tôi cũng trông thấy thế nào mới nói chứ. Tháng trước, tôi nằm hầu cụ bên khay đèn ba đêm liền, cụ nói chuyện vui đáo để. Chính cụ lại nhớ câu thơ của chú Vĩnh và phê bình nói đến sự chua cay của biệt ly thì thật quán

kim cổ : «*Em về, tôi ở, ai cửu nguyên ?*» Cụ nhớ cả những bài khác của chú Vĩnh nữa đấy nhé.

Rồi quay sang Vĩnh :

- Ra người ta làm thi sĩ sướng thật ! Mười giòng thơ ném ra, tận chốn sơn lâm cùng cốc này cũng có người hưởng ứng. Nhất người ấy lại tuổi tác, lại thương người ta cái tình thương không bờ bến...

Vĩnh mỉm cười :

- Em sở dĩ có ngày hôm nay, cũng là nhờ máu tủy của anh.

Thái lại nựng vợ bằng cách nói với Vĩnh :

- Anh không biết, em anh thế mà tế nhị lắm đấy nhé. Chị Tuần tôi đã phải khen là sự không vừa. Người ta vẫn bảo chị chồng em dâu xích mích nhau, chứ tôi tin chị Tuần tôi yêu cô ấy hơn... cả tôi nữa. Nhất khi nghe nói cô ấy bạn thân với cháu Hoàn thì chị tôi lại càng vui. Bà ấy bảo để cho cháu Hoàn về chơi ngay.

An cắt lời Thái :

- Tôi hiểu, bà Tuần là người phúc hậu và đoan trang lắm. Hôm giỗ cụ Nghị bà, tôi về Nghĩa Lộ, bà Tuần đã biết tôi. Cụ Nghị có giới-thiệu. Bà Tuần mời tôi có dịp

ra Moncay, ghé vào chơi.

An ở Nghĩa Lộ về được mươi hôm thì nhận được thư của cụ Nghị báo tin vừa ở Moncay về. Cụ nói rằng: «Ông Tuần, con rể cụ, bằng lòng gả Hoàn cho Vĩnh, nhưng còn e cậu Tâm một chút». Cụ Nghị lại bảo : «Việc này có thể xong được, vì thực ra, thấy con gái không bằng lòng Tâm, ông Tuần cũng có ý ngại. Sợ sẽ xảy ra sự gì sau này chăng ? Vậy làm thế nào yên lòng được bà mẹ nuôi ông Tuần là được».

An xem xong mừng lắm, gọi Vĩnh, bảo :

- Giời thương chúng ta rồi. Hôm ở Nghĩa-Lộ, tôi đã thừa để cụ Nghị rõ đầu đuôi và nhờ cụ ra Moncay nói chuyện với ông Tuần. Hôm đi, cụ còn lưỡng lự. Tuy ông Tuần là rể, nhưng cụ cũng còn phải lựa xem. Hôm nay, cụ gửi thư về nói thế là mười phần xong chín rồi.

Nói xong, An lại gật gù :

- Hiện Thái cũng cho vợ ra Moncay ở chơi một tháng với bà Tuần để luôn thể vận động. Xong, một đống người xúm vào, ai cũng tận lực, không xong có mà chết. Cụ Nghị, ông ngoại vợ này ! Anh Thái, cậu vợ này ! Cô Cần, mợ vợ này ! Từng ấy người thì đến rỡ cả bếp nhà ông Tuần đi cũng được nữa là... Với lại, anh Thái nói

với tôi rồi, ông Tuần, anh vợ anh ấy, sợ cụ Nghị một phép. Cái nghề bố vợ chàng rể, cụ Nghị là người từng trải, giữ kẽ đó thôi. Chứ xem binh tình ra, cụ bảo thế nào nên thế. Có bà con gái là bà Tuần thì có hiếu đến cả cái đất Nghĩa-Lộ ai cũng biết.

Vĩnh bấm mấy ngón tay xuống bàn, nghĩ ngợi :

- Còn bà cụ mẹ nuôi ông Tuần, còn người định hỏi Hoàn...

An mỉm cười :

- Cái đám ấy lại càng dễ lắm. Tiếng nói nể bà mẹ nuôi, nhưng cốt ở Tâm. Tâm, anh đã hỏi chú Minh học cùng lớp, thì ông ta là người khảng khải lắm. Nếu thế, anh chỉ cần gặp ông ta một lần, là xong ngay.

Vĩnh chặc lưỡi :

- Anh bảo xong thế nào được. Ai người ta chịu !

An chỉ Vĩnh, cười hóm hỉnh :

- Anh đã bảo xong là xong. Em đừng tưởng... Anh đã hỏi kỹ càng về Tâm rồi. Tính nết ông ta thế nào, tính tình thế nào, là anh biết rõ hết. Anh đã tính từ trước, chứ để nước đến chân mới nhảy, thì nhảy thế nào kịp. Rồi em xem, anh tin chẳng những không khó, lại còn quá dễ

là khác. Anh còn biết, cả ông Tâm cũng không tha thiết đến Hoàn bao nhiêu. Cho nên anh tin, chỉ một cuộc nói chuyện là xong, là yên tất cả.

An nhận được thư của ông Tuần mời ra chơi. Chàng bảo Vĩnh :

- Đấy, chú xem anh có khá không ? Hai bộ «tropical» bây giờ không thừa chứ ?

Rồi chỉ vào mặt em :

- Hôm nọ, chú cằn nhằn, anh chỉ cười không nói. Chú trẻ con thì biết gì việc của người nhớn. Người ta nhìn việc từ tận nẻo nào ấy chứ. Lại cận thị như chú, có mà chết !

Và lại gõ vào trán mình :

- Xem thằng già nói cái gì, có sai đâu. Hôm nọ, việc ông Tâm là cứ rối rít lên. Có phải rõ ràng tôi bảo chú dễ là dễ không. Có thư ông Tuần thế này, chắc là ông Tâm y lời hứa với mình, viết về cho ông Tuần rồi.

Rồi An lại vung tay chỉ ra ngoài cửa :

- Các em đã cho anh được dâng thì giờ cho các em, thế là anh thỏa rồi. Đi Moncay về, anh sẽ xuống thăm vợ chồng chú Thái. Em Cần, hôm nọ nhắn chồng bảo

anh mua sẵn cho một cái nôi, ý giả có tin mừng rồi chứ gì.

Rồi lại đập đập xuống bàn :

- Chưa biết chừng, hôm mua nôi, anh mua luôn cho các em một cái nữa. Cũng chỉ sang năm thôi, chứ còn bao giờ nữa.